



GIÁO ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI NHẬT

在日ヴィエトナム人・カトリック共同体

みことば

PHỤNG VỤ LỜI CHÚA

Số 460

Tháng 10 Năm 2022

460 号 10 月 2022 年



THÁNG MÂN CÔI

Cầu nguyện cho việc truyền giáo

Lịch Phụng Vụ Tháng 10 năm 2022

CHỦA NHẬT THỨ HAI THỨ BA THỨ TƯ THỨ NĂM THỨ SÁU THỨ BẢY

 30 31 THƯỜNG NIÊN Anphong Rodriguez Kn 11:22-12:2/ Tx 1:11-2:2/Lc 19:1-10	 31 Wolfgang Regensburg Pl 2:1-4/Lc 14:12-14	Nhân ái tình thần không cần những phép ban cũng chẳng cần những kho của cải, nhưng lại rất đáng công và ở trong tâm với của mọi người. Nếu linh hồn không thực thi lòng nhân ái dưới một hình thức nào cả, họ sẽ không được hưởng nhờ lòng thương xót của Cha trong ngày thẩm xét. (Nhật ký LTX 1317)				 1 Têrêxa HĐ Giêsu Bar 1:15-22/Lc 10:13-16 hay Gióp 42:1-3, 5-6, 12-17/Lc 10:17-24
 2 27 THƯỜNG NIÊN Thiên Thần bản mệnh Kb 1:2-3; 2:2-4/2 Tm 1:6-8, 13-14/Lc 17:5-10	 3 Theodora Guérin GI 1:6-12/Lc 10:25-37	 4 Phanxicô Assisi Giôna 1:1-2:2, 11/Lc 10:25-37 hay GI 1:13-24/Lc 10:38-42	 5 Faustina, Tn GI 2:1-2, 7-14/Lc 11:1-4	 6 Brunô, Maria Rosa Durocher GI 3:1-5/Lc 11:5-13	 7 Đức Mẹ Mân Côi Mal 3:13-20b/Lc 11:5-13 hay GI 3:7-14/Lc 11:15-26	 8 Gioan Leonardi, Lm GI 3:22-29/Lc 11:27-28
 9 28 THƯỜNG NIÊN Denis và các bạn 2 Vua 5:14-17/2 Tm 2:8-13/Lc 17:11-19	 10 Phanxicô Borgia GI 4:22-24, 26-27, 31-5:1/Lc 11:29-32	 11 Gioan XXIII GI 5:1-6/Lc 11:37-41	 12 Seraphin Montegranaro GI 5:18-25/Lc 11:42-46	 13 Margaret Alacoque Ep 1:1-10/Lc 11:47-54	 14 Callistô I, Gh Ep 1:11-14/Lc 12:1-7	 15 Têrêxa Avila, Tn Ep 1:15-23/Lc 12:8-12
 16 29 THƯỜNG NIÊN Hedwig, Margarita Maria Alacoque Xh 17:8-13/2 Tm 3:14-4:2/Lc 18:1-8	 17 Inhaxiô Antiokia Ep 2:1-10/Lc 12:13-21	 18 Th Luca 2 Tm 4:10-17b/Lc 10:1-9	 19 Isaac Jogues Ep 3:2-12/Lc 12:39-48	 20 Phaolô Thành Giá Ep 3:14-21/Lc 12:49-53	 21 Ilarion Ep 4:1-6/Lc 12:54-59	 22 Gioan Phaolô II, Gh Ep 4:7-16/Lc 13:1-9
 23 30 THƯỜNG NIÊN Gioan Capistrano Hc 35:12-14, 16-18/2 Tm 4:6-8, 16-18/Lc 18:9-14	 24 Anthony Mary Claret Ep 4:32-5:8/Lc 13:10-17	 25 Cp Antônio Galvao Ep 5:21-33/Lc 13:18-21	 26 Cp Contardo Ferrini Ep 6:1-9/Lc 13:22-30	 27 Bartôlômêô Vicenza Ep 6:10-20/Lc 13:31-35	 28 Simon và Thadêô Eph 2:19-22/Lc 6:12-16	 29 Narcissus Giêrusalem Pl 1:18b-26/Lc 14:1, 7-11



Thánh Phê-rô LÊ TÙY

(1773-1833) Linh Mục

Tử đạo ngày 11 tháng 10 (x. Tr 274) Xứ Trầm
“Con hãy bền lòng vững chí, rồi con cũng được phần
thường muôn đời”

Thánh Phê-rô Tuy sinh năm 1773 trong một gia đình
trung nông tại làng Bằng Sở, thuộc xứ đạo Sở Hạ, nay
thuộc huyện Thanh Trì, Hà Nội.

Chú Tuy gia nhập chủng viện Kẻ Vĩnh, tỉnh Nam Định
và sau đó chịu chức Linh Mục. Ngài làm phó xứ Đông Thành (Chân Lộc); rồi
chánh xứ Nam Đường tỉnh Nghệ An.

Mùa thu năm 1833, cha bị bắt khi đi xúc dầu cho một bệnh nhân hấp hối. Ngài
bị áp giải về giam trong ngục đường Nghệ An.

Tại công đường quan dụ dỗ: “Này ông, ông đã già, ta thương hại, nhưng phép
nước rất ngặt, ông hãy làm giấy tự khai mình là thầy thuốc, như thế ta có thể cứu
ông khỏi chết nhục hình. Ông không sợ chết sao? Cha đáp: “Cám ơn quan lớn đã
muốn cứu tôi, nhưng lương tâm một đạo trưởng, không cho phép tôi làm theo ý
quan”.

Ngày 11/10/1833, cha bị xử trảm tại pháp trường Chợ Quân Ban.

*Phụng Vụ Lời Chúa xin thành thật cảm ơn Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đã đóng góp ý
kiến, bài vở, công sức cũng như tài chánh cho PVLC tháng này. Sau đây là chủ đề cho
các thánh tới :*

Tháng 11: Cầu nguyện cho các Linh Hồn nơi luyện tội

Tháng 12: Mùa Vọng, Giáng Sinh,

Cầu nguyện cho nền văn minh sự sống

Mã QR được in ở cuối thư ngỏ của PVLC mỗi tháng sẽ cho phép mọi người đọc được nội
dung PVLC của tháng đó.

Mã QR được in bên tay phải của trang bìa sau của cuốn PVLC sẽ cho phép đọc PVLC
trên trang Facebook của Giáo Đoàn.

Mã QR được in bên tay trái của trang bìa sau của PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên
trang web của Giáo Đoàn.

*Phụng Vụ Lời Chúa luôn ước mong nhận được mọi sự đóng góp tích cực của Quý
Cộng Đoàn, Quý Bạn đọc, để PVLC thực sự là chiếc cầu liên lạc hữu hiệu của Giáo
Đoàn. Mọi liên lạc về PVLC xin gửi bài vở, thư từ trước ngày 20 mỗi tháng qua;*

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến ; Pocket Tel: 090-1656-2693

Email: pmnguyenhuuhiddenjp@gmail.com

Home: <http://vietcatholicjp.net> * Facebook: Công Giáo Việt Nam Tại Nhật





Thơ Ngỏ

Trong mầu nhiệm cứu chuộc của Thiên Chúa, Mẹ Maria đóng một vai trò đặc biệt quan trọng. Mẹ là thụ tạo đầu tiên được hưởng trọn vẹn đầy đủ hoa quả của lòng thương xót Chúa. Mẹ cũng là dấu chỉ của lòng thương xót của Thiên Chúa giữa những người được cứu chuộc.

Trên thánh giá, trước khi lìa đời, Chúa Giêsu đã trở lại cho thánh Gioan, và qua Ngài, cho tất cả chúng ta, người Mẹ vô cùng thánh thiện của Chúa, để trở nên Mẹ của chúng ta, để che chở, nâng đỡ và cầu bầu cho chúng ta, đồng thời trở nên gương mẫu và sự hy vọng cho chúng ta trên con đường đi về nhà Chúa

Tháng 10, tháng kính Đức Mẹ, tháng Mân Côi, chúng ta hãy lợi dụng thời gian quý báu ngắn ngủi này để tôn kính và yêu mến Mẹ, học đòi bắt chước gương lành của Mẹ trong cuộc sống: luôn kết hiệp mật thiết với Chúa và quan tâm đến mọi người. Hãy tôn kính Mẹ bằng cách lần hạt mân côi, là hình thức cầu nguyện và tôn kính mà Mẹ Maria yêu thích và truyền dạy cho chúng ta: “hãy ăn năn đền tội, tôn sùng Mẫu tâm Mẹ và hãy siêng năng lần hạt mân côi”. Trong tháng mười này, mỗi khi cùng lần hạt mân côi, chúng ta hãy cầu nguyện theo ý của Giáo Đoàn: cầu cho việc truyền giáo. Dân số trên thế giới hiện nay có hơn 7 tỉ người, nhưng chỉ có chưa đầy 2 tỉ người Kitô hữu. Còn biết bao người chưa biết Chúa là nguồn mạch sự sống và hạnh phúc của chúng ta. Chúng ta hãy cầu nguyện cho những người anh em chưa biết Chúa và nhất là biết sống nhân chứng cho Thiên Chúa bằng cuộc sống bác ái, phục vụ, chia sẻ với mọi người.

Kính chúc quý cha, quý tu sĩ nam nữ, quý ân nhân và quý độc giả, anh chị em một tháng Mân Côi tràn đầy bình an và ân sủng của Thiên Chúa, nhờ lời chuyển cầu của Mẹ La Vang.



PVLC



CHÚA NHẬT XXVII THƯỜNG NIÊN

NGÀY 02 THÁNG 10

BÀI ĐỌC I: Hb 1, 2-3; 2,2-4

Người công chính sẽ được sống nhờ lòng thành tín của mình.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Habacúc.

Cho đến bao giờ, lạy Đức Chúa, con kêu cứu mà Ngài chẳng đoái nghe, con la lên: “Bạo tàn!” mà Ngài không cứu vớt? Sao Ngài bắt con phải chứng kiến tội ác hoai, còn Ngài cứ đứng nhìn cảnh khổ đau? Trước mắt con, toàn là cảnh phá phách, bạo tàn, chỗ nào cũng thấy tranh chấp và cãi cọ.

Đức Chúa trả lời và nói với tôi: “Hãy viết lại thị kiến và khắc vào tấm bia cho ai nấy đọc được xuôi chảy. Đó là một thị kiến sẽ xảy ra vào thời ấn định. Nó đang tiến nhanh tới chỗ hoàn thành, chứ không làm cho ai thất vọng. Nếu nó chậm tới, thì cứ đợi chờ, vì thế nào nó cũng đến, chứ không trì hoãn đâu. Nay đây, ai không có tâm hồn ngay thẳng sẽ ngã gục, còn người công chính thì sẽ được sống, nhờ lòng thành tín của mình.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: TV 94

Đáp: *Ngày hôm nay, ước gì anh em nghe tiếng Chúa! Người phán: các người chớ cứng lòng.*

Xướng: Hãy đến đây ta reo hò mừng Chúa, tung hô Người là Núi Đá độ trì ta, vào trước Thánh Nhan dâng lời cảm tạ, cùng tung hô theo điệu hát cung đàn.

Xướng: Hãy vào đây ta cúi mình phủ phục, quỳ trước Tôn Nhan Chúa là Đấng dựng nên ta. Bởi chính Người là Thiên Chúa ta thờ, còn ta là dân Người lãnh đạo, là đoàn chiên tay Ngài dẫn dắt.

Xướng: Ngày hôm nay, ước gì an hem nghe tiếng Chúa! Người phán: các người chớ cứng lòng như tại Mêribá, như ngày ở Massa trong sa mạc, nơi tổ phụ các người đã từng thách thức và dám thử thách Ta, dù đã thấy những việc Ta làm.

BÀI ĐỌC II: 2Tm 1, 6-8. 13-14

Anh đừng hổ thẹn vì phải làm chứng cho Chúa chúng ta.

Lời Chúa trong thư thứ hai của thánh Phaolô tông đồ gửi ông Timothê.

Anh thân mến, tôi nhắc anh phải khơi dậy đặc sủng của Thiên Chúa, đặc sủng anh đã nhận được khi tôi đặt tay trên anh. Vì Thiên Chúa đã chẳng ban cho chúng ta một thần khí làm cho chúng ta trở nên nhút nhát, nhưng là một Thần Khí khiến chúng ta được đầy sức mạnh, tình thương và biết tự chủ. Vậy anh em đừng hổ thẹn, vì phải làm chứng cho Chúa chúng ta, cũng đừng hổ thẹn vì tôi, người tù của Chúa; nhưng dựa vào sức mạnh của thiên Chúa, anh hãy đồng lao cộng khổ với tôi để loan báo Tin Mừng. Với đức tin và đức mến của một người được kết hợp với Đức Kitô Giêsu, anh hãy lấy làm mẫu mực những lời lành mạnh anh đã nghe tôi dạy. Giáo lý tốt đẹp đã giao phó cho anh, anh hãy bảo toàn, nhờ có Thánh thần ngự trong chúng ta.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Lời Chúa vẫn tồn tại đến muôn thuở muôn đời. Đó chính là Lời đã được loan báo cho an hem như một Tin Mừng. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 17, 5-10*Nếu anh em có lòng tin!*

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Khi ấy, các tông đồ thưa với Chúa Giêsu rằng: “Thưa Thầy, xin thêm lòng tin cho chúng con”. Chúa đáp: “Nếu anh em có lòng tin lớn bằng hạt cải, thì dù anh em có bảo cây dâu này: “Hãy bật rễ lên, xuống dưới biển kia mà mọc”, nó cũng sẽ vâng lời anh em.

“Ai trong anh em có người đầy tớ đi cày hay đi chăn chiên, mà khi nó ở ngoài đồng về, lại bảo nó: “Mau vào ăn cơm đi”, chứ không bảo: “Hãy dọn cơm cho ta ăn, thắt lưng hầu bàn cho ta ăn uống xong đã, rồi anh hãy ăn uống sau!” Chẳng lẽ ông chủ lại biết ơn đầy tớ vì nó đã làm theo lệnh truyền sao? Đối với anh em cũng vậy: khi đã làm tất cả những gì theo lệnh phải làm, thì hãy nói: chúng tôi là những đầy tớ vô dụng, chúng tôi đã chỉ làm việc bổn phận đấy thôi”.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XXVII THƯỜNG NIÊN
Ngày 02 tháng 10

Đức tin của tôi mạnh hay yếu ? Nếu mỗi người chúng ta tự hỏi mình, tôi nghĩ nhiều người thọt tiên có thể nghĩ là đức tin của tôi mạnh nếu mình vẫn tin hết những gì đạo dạy, không nghi ngờ chuyện gì, hơn nữa lại giữ đạo nghiêm túc, đi lễ đọc kinh thường xuyên ! Nhưng sự tự tin đó của chúng ta ắt sẽ lung lay lắm khi nghe lời Chúa nói hôm nay, "nếu người có đức tin lớn bằng hạt cải thì bảo cây dâu bật rễ xuống biển mà mọc nó cũng vâng lời !" (Mt 17, 20 còn nói mạnh hơn nữa, "nếu đức tin người lớn bằng hạt cải, người có thể bảo núi này dời đi...!" Tôi tin rằng chưa ai trong chúng ta làm được điều lạ lùng như vậy, và như vậy hẳn phải kết luận là đức tin của mình còn bé hơn hạt cải nữa ?!

Tôi vẫn nhớ từ bé khi được dạy cho câu cầu nguyện, "Lạy Chúa, lòng tin con yếu - xin củng cố đức tin cho con !" , tôi từng dốc lòng đọc thật sốt sắng, rồi ...ra thử truyền lệnh cho cây gì đó trước nhà, nhưng...chẳng có gì xảy ra cả ! Mà đó cũng là lời các tông đồ thưa với Chúa đầu bài Phúc âm hôm nay, "Thưa Thầy, xin thêm lòng tin cho chúng con !" Nhưng Chúa Giêsu không truyền thêm lòng tin cho các ông (như kiểu một chương môn truyền thêm công lực cho đồ đệ trong truyện kiếm hiệp !), mà lại bảo "Nếu các anh chỉ có tí xíu lòng tin bé như hạt cải thôi, thì đã làm nên điều kỳ diệu lớn lao rồi !" Rồi Người nối tiếp bằng một bài học cho các ông về việc Phục vụ và thái độ Khiêm tốn - như người đầy tớ hết lòng làm việc theo lệnh của chủ và luôn coi mình là đầy tớ vô dụng không thể bắt chủ phải biết ơn !

Đặt đoạn này (Lc 17,5-10) trong văn cảnh của đoạn trước đó (Lc 17,1-4) khi Chúa nói với các ông về trách nhiệm không được làm có vấp phạm cho những người bé mọn nhất, và phải tha thứ không ngừng khi anh em lầm lỗi với mình - chúng ta có thể thấy là các tông đồ nhận ra đó là những điều rất khó thi hành cho trọn vẹn, và vì vậy các ông đã xin Chúa cho thêm lòng tin , hầu các ông có thể 'Vâng theo' những điều rất khó khăn ấy. Lời đáp của Chúa có thể hiểu là , "Đừng đo đếm xem lòng tin mình nhiều hay ít - nhưng hãy chú tâm vào Phục vụ không mệt mỏi trong khiêm nhường !"

Xin tăng thêm lòng tin, thực ra có thể là một cách để nâng mình lên, để cho cái tôi thành mạnh mẽ hơn - nhưng Đức Tin thực sự chỉ hướng về vinh danh Chúa chứ không hướng về vinh danh mình (dù chỉ là một thứ "vinh danh ké"!

Thử thách của Lòng tin không phải là mình có thể làm được những gì kỳ lạ, vĩ đại hay không - nhưng là ở khả năng Vâng lời Chúa mà làm mọi việc dù tầm thường nhỏ nhoi nhất và không bao giờ tự coi mình cao hơn một đầy tớ vô dụng !

Triết gia người Đan mạch SOREN KIERKEGAARD đã từng viết, "Chúng ta khó có lòng tin, không phải vì khó hiểu, nhưng vì khó...vâng lời !" (It's hard for man to believe, not because it's hard to understand, but because it's hard to Obey !"

Khi đối diện với những giáo huấn khó khăn - khó tin, khó làm - của Chúa, cứ Vâng lời - làm đi - rồi Đức tin sẽ tăng triển ; đừng nghĩ hãy chờ Chúa cho thêm lòng tin rồi khi đó mới làm !

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: *Anh chị em thân mến, Để kết hợp với Đức Kitô là Đấng đã chỉ cho chúng ta con đường dẫn đến sự sống, chúng ta hãy dâng lên Chúa lời cầu nguyện cho Hội Thánh và cho con người hôm nay:*

1. Chúng ta hãy cầu nguyện cho các phẩm trật trong Hội Thánh được can đảm và trung thành làm chứng cho Đức Kitô bằng một cuộc sống bác ái sâu xa và một đức tin kiên vững.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

2. Chúng ta hãy cầu nguyện cho giới lãnh đạo các quốc gia trên thế giới, để họ được Chúa ban ánh sáng đích thực và tình yêu chân chính trong tâm hồn.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

3. Chúng ta hãy cầu nguyện cho các tín hữu đang gặp thử thách trong cuộc sống, để họ được kiên vững trong đức tin nhờ chuyên cần lắng nghe và suy niệm Lời Chúa.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

4. Chúng ta hãy cầu nguyện cho anh chị em trong cộng đoàn hiện diện, để mỗi người biết nêu gương sáng đức tin và đức ái trong cuộc sống hàng ngày.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

Chủ tế: *Lạy Cha là Đấng nhân lành, Cha đã thương cho chúng con được tin vào Danh Chúa, xin Cha cũng ban cho chúng con những ơn cần thiết để chúng con được trung kiên bước theo Con Cha. Người là Thiên Chúa hằng sống hằng trị muôn đời.*



CHÚA NHẬT XXVIII THƯỜNG NIÊN NGÀY 09 THÁNG 10

BÀI ĐỌC I: 2V 5,14-17

Ông Naaman trở lại gặp người của Thiên Chúa và tuyên xưng Đức Chúa.

Lời Chúa trong sách Các Vua quyển thứ hai.

Thời ấy, ông Naaman, tướng chỉ huy quân đội của vua nước Aram, mắc bệnh phong hủi. Vậy ông xuống dìm mình bảy lần trong sông Giordan, theo lời ông Êlisa, người của Thiên Chúa. Da thịt ông lại trở nên như da thịt một trẻ nhỏ. Ông đã được sạch.

Cùng với đoàn tùy tùng, ông trở lại gặp người của Thiên Chúa. Ông vào, đứng trước mặt ông ấy và nói: “Nay tôi biết rằng: trên khắp mặt đất, không đâu có Thiên Chúa, ngoại trừ ở Israel. Bây giờ, xin ngài vui lòng nhận món quà của tôi tớ ngài đây”. Ông Êlisa nói: “Có Đức Chúa hằng sống là Đáng tôi phụng sự, tôi thề sẽ không nhận gì cả”. Ông Naaman nài ép ông nhận, nhưng ông vẫn từ chối. Ông Naaman nói: “Nếu ngài từ chối, thì xin cho phép tôi tớ ngài đây mang về một số đất vừa sức hai con lừa chở được, vì tôi tớ ngài sẽ không còn dâng lễ toàn thiêu và hy tế cho thần nào khác ngoài Đức Chúa”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 97

Đáp: *Chúa đã mạc khải ơn Người cứu độ trước mặt chu dân.*

Xướng: Hát lên mừng Chúa một bài ca mới, vì Người đã thực hiện bao kỳ công. Người chiến thắng nhờ bàn tay hùng mạnh, nhờ cánh tay chí thánh của Người.

Xướng: Chúa đã biểu dương ơn Người cứu độ, mạc khải đức công chính của Người trước mặt chư dân; Người đã nhớ lại ân tình và tín nghĩa, dành cho nhà Israel.

Xướng: Toàn cõi đất này đã xem thấy, ơn cứu độ của Thiên Chúa chúng ta. Tung hô Chúa, hỡi toàn thể địa cầu, mừng vui lên, reo hò đàn hát.

BÀI ĐỌC II: 2Tm 2, 8-13

Nếu ta kiên tâm chịu đựng, ta sẽ cùng hiển trị với Đức Kitô.

Lời Chúa trong thư thứ hai của thánh Phaolô tông đồ gửi ông Timôthê.

Anh thân mến, anh hãy nhớ đến Đức Giêsu Kitô, Đấng đã sống lại từ cõi chết, Đấng xuất thân từ dòng dõi Đavít, như tôi vẫn nói trong Tin Mừng tôi loan báo. Vì Tin Mừng ấy, tôi chịu khổ, tôi còn phải mang cả xiềng xích như một tên gian phi. Nhưng Lời Thiên Chúa đâu bị xiềng xích! Bởi vậy, tôi cam chịu mọi sự, để mưu ích cho những người Thiên Chúa đã chọn, để họ cũng đạt tới ơn cứu độ trong Đức Kitô Giêsu, và được hưởng vinh quang muôn đời.

Đây là lời đáng tin cậy: Nếu ta cùng chết với Người, ta sẽ cùng sống với Người. Nếu ta kiên tâm chịu đựng, ta sẽ cùng hiển trị với Người. Nếu ta chối bỏ Người, Người cũng sẽ chối bỏ ta. Nếu ta không trung tín, Người vẫn một lòng trung tín, vì Người không thể nào chối bỏ chính mình.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Anh em hãy tạ ơn trong mọi hoàn cảnh, đó chính là điều Thiên Chúa muốn trong Đức Giêsu. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 17, 11-19

Sao không thấy họ trở lại tôn vinh Thiên Chúa, mà chỉ có người ngoại bang này?

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Trên đường lên Giêrusalem, Đức Giêsu đi qua biên giới giữa hai miền Samaria và Galilêa. Lúc Người vào một làng kia, thì có mười người phung hủ đón gặp Người. Họ dừng lại đằng xa và kêu lớn tiếng: “Lạy Thầy Giêsu, xin rủ lòng thương chúng tôi!” Thấy vậy, Đức Giêsu bảo họ: “Hãy đi trình diện với các tư tế”. Đang khi đi thì họ được sạch. Một người trong bọn, thấy mình được khỏi, liền quay trở lại và lớn tiếng tôn vinh Thiên Chúa. Anh ta sấp mình dưới chân Đức Giêsu mà tạ ơn. Anh ta lại là người Samaria. Đức Giêsu mới nói: “KHông phải cả mười người đều được sạch sao? Thế thì chín người kia đâu? Sao không thấy họ trở lại tôn vinh Thiên Chúa, mà chỉ có người ngoại bang này?” Rồi Người nói với anh ta: “Đứng dậy về đi! Lòng tin của anh đã cứu chữa anh”.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XXVIII THƯỜNG NIÊN
Ngày 09 tháng 10

BIẾT ƠN-TẠ ƠN

Trong thời gian lưu học tại Hoa kỳ cách đây ba năm, tôi có dịp được mừng Lễ Tạ ơn hai lần. Năm đầu tiên, được gặp lại người bạn đã cùng nhau giúp Lễ thời niên thiếu, và được mừng Lễ Tạ ơn trong khung cảnh gia đình của người bạn ấy. Năm thứ hai thì vì dịch bệnh nên chưa thể quay lại Nhật được, được thêm một dịp nữa mừng Lễ Tạ ơn tại Học viện của dòng Ngôi Lời, ở Chicago. Lễ Tạ ơn của

người Mỹ được tổ chức hàng năm vào ngày thứ Năm tuần cuối cùng của tháng Mười Một. Lễ Tạ ơn đầu tiên được diễn ra vào năm 1621, sau khi những người Pilgrims từ nước Anh tìm ra, đặt chân đến Mỹ và chọn nơi đây là nơi sinh sống. Lễ Tạ ơn đầu tiên vốn vẹn có hơn một trăm người, họ dành đúng ba ngày sau vụ thu hoạch đầu tiên để tạ ơn Thượng Đế đã cho họ được sống sót trên một hành trình dài đầy gian lao thử thách, đã cho họ tìm được một vùng đất trù phú để bắt đầu một cuộc sống mới, lại chúc phúc cho họ có được mùa màng thuận lợi và bội thu. Họ cũng không quên tạ ơn những người da đỏ đã giúp họ biết canh tác, trồng trọt và hướng dẫn họ cách chăn nuôi trong những ngày tháng chân ướt chân ráo, lạ nước lạ cái.

Với mỗi người chúng ta, khi có thời gian nhìn lại những gì đã qua trong cuộc đời, chắc chắn chúng ta cũng có những người, những điều mình cần phải biết ơn và bày tỏ lòng tạ ơn. Biết ơn và tạ ơn là hành vi nhân bản. Không những thế, biết ơn và tạ ơn còn là một hành vi tâm linh, đức tin.

BIẾT ƠN

Bài Tin Mừng hôm nay thuật lại câu chuyện Chúa Giê-su chữa lành mười người phong cùi trên đường Ngài đi lên Giê-ru-sa-lem. Đường lên Giê-ru-sa-lem là Đường Cứu độ. Đường Cứu độ ấy mở ra cho muôn dân, không phân biệt một ai.

Mở đầu đoạn Tin Mừng hôm nay, ta thấy Thánh sử Luca thuật lại khi Chúa Giê-su vào một làng kia thì có mười người phong hủi đón gập để xin được chữa lành Họ chỉ dám đứng xa xa và kêu lớn tiếng: *“Lạy Thầy Giê-su, xin dủ lòng thương chúng tôi!”*. Vì theo luật quy định, họ phải sống cách ly khỏi xã hội để tránh lây lan cho người khác. Khi đi ra ngoài đường, phải tránh xa mọi người, phải la to lên rằng mình bị mắc bệnh truyền nhiễm và ô uế để mọi người biết (Lv 13, 1-44). Ai cũng sợ tiếp xúc với người mắc bệnh phong hủi. Thành ngữ Việt nam cũng có câu : *“Tránh như tránh hủi”*. Thật là đau lòng cho những bệnh nhân này. Ngoài nỗi đau thể lý của căn bệnh, nỗi đau tinh thần lớn hơn, sâu hơn. Họ hoàn toàn bị gạt ra ngoài lề xã hội, sống mà như chết rồi. Thế nên, nỗi khát khao lớn nhất của họ là được chữa lành. Giữa những tiếng ồn ào của đám đông, Chúa Giê-su đã lắng nghe tiếng kêu cầu của họ. Ngài bảo họ đi trình diện các tư tế. Lý do là vì thời bấy giờ chỉ có các tư tế mới có quyền chẩn đoán và phán quyết ai là người mắc bệnh, ai là người đã khỏi bệnh. Người nào được khỏi bệnh thì được

thầy tư tế công bố cho dân chúng, để người đó được tái hòa nhập với xã hội. Chúa Giê-su có thể chữa lành họ ngay lúc đó, nhưng dường như qua cơ hội này, Ngài muốn thử thách đức tin của họ, để họ tuân thủ lề luật và dẫn họ đến một điều lớn hơn việc được chữa lành. Mười người phong cúi vâng lời Chúa Giê-su đi ngay và trên đường đi, họ được chữa lành. Một người trong nhóm nhận ra mình đã được chữa lành thì quay lại để bày tỏ lòng biết ơn với Chúa Giê-su, và người này lại là người Sa-ma-ri, nghĩa là người “ngoại bang”. Anh ta sấp mình dưới chân Ngài mà tạ ơn. Cử chỉ “sấp mình” chỉ được dành riêng cho Thiên Chúa mà thôi. Như thế, anh nhận ra Chúa Giê-su chính là vị ân nhân chữa lành cho mình. Hơn nữa, anh nhận ra Ngài là Thiên Chúa, hoặc ít ra Ngài là Người của Thiên Chúa mới có quyền năng chữa lành bệnh tật, vốn được xem là hậu quả của tội lỗi. Chín người còn lại họ cũng được chữa lành, nhưng họ là dân Do Thái, là dân được tuyển chọn, có quyền được Thiên Chúa thi ân, nên họ không cần tỏ lòng biết ơn Người. Hoặc cũng có thể họ nghĩ cứ giữ theo những quy định của lề luật là đủ. Họ quên rằng biết ơn và nói lên lời cảm ơn là một trong những đức tính nhân bản của con người.

Khi đón nhận một điều gì tốt đẹp từ người khác, khi có ai đã giúp đỡ hoặc làm ơn cho chúng ta, theo lẽ tự nhiên, chúng ta cần biết ơn người ấy. Biết ơn là nhận ra giá trị của việc người đó làm, đem lại lợi ích cho chúng ta. Đại dịch Cô-rô-na cho chúng ta cơ hội sống chậm lại, để nhận ra những ơn mà chúng ta xem như là hiển nhiên, không cần để ý. Những ngày tháng cách ly là lúc thuận tiện để nhớ lại những điều, những người mình cần phải biết ơn và nhận ra rằng được sống “bình thường” trong xã hội đã là một ơn lớn lao lắm rồi. Tập nhận ra những ơn lành nho nhỏ ta nhận được trong đời sống thường nhật giúp ta biết và đón nhận những ơn huệ lớn lao hơn, với lòng biết ơn và tạ ơn.

TẠ ƠN

Biết ơn sẽ dẫn ta đến một thái độ và hành vi tiếp theo đó là Tạ ơn. Tạ ơn trước hết là bày tỏ lòng biết ơn bằng lời nói “xin cảm ơn”. Hình như ta ít nói lời “Cảm ơn”, nhất là đối với những người trong gia đình, là cha-mẹ, vợ-chồng, con cái...Đôi khi chúng ta dễ nói lời cảm ơn hoặc có những thái độ từ tế với người ngoài, nhưng lại không làm như thế với những người thân của mình. Bởi chúng ta xem đó là điều hiển nhiên.

Tạ ơn còn là tìm cách báo đáp lại ơn nghĩa, ân tình mình đã nhận được. Với những ơn nghĩa bằng vật chất, ta dễ dàng tạ ơn bằng cách trả lại người đã làm ơn cho mình bằng cách này hay cách khác. Tuy nhiên, những ơn nghĩa tinh thần thì khó hơn. Ví dụ như khi ta cô đơn, đau khổ, thất vọng, hoang mang... có ai đó chịu khó lắng nghe mình, nói một lời động viên, gọi cho ta một ý tưởng để tìm ra ánh sáng, thoát khỏi bóng tối, tìm lại được ý nghĩa và niềm vui của cuộc sống, cảm thấy bình an trong tâm hồn và tràn đầy hy vọng để đứng lên sau những vấp ngã, tiếp tục tiến bước. Những ân tình như thế, khó mà đền đáp lại. Ân tình đó là vô giá. Ân tình chỉ đền đáp lại được bằng ân tình mà thôi!

Nói đến tạ ơn, ta chỉ có thể trả ơn cho con người, chứ không bao giờ tạ ơn Thiên Chúa cho được. Khi ta nghèo khổ, túng thiếu có người giúp ta, và nhờ đó ta có thể vượt qua những khó khăn ấy. Sau này, khi cuộc sống khấm khá, ta có thể tìm cách trả ơn cho người đã giúp mình. Đối với Thiên Chúa, Ngài luôn ban ơn cho ta, nhưng ta vẫn luôn là người nghèo trước mặt Chúa. Thiên Chúa cũng chẳng cần chúng ta tạ ơn Chúa. Hơn nữa, khi tạ ơn Chúa, ta lại còn được đón nhận thêm nhiều ơn nữa, nhưng quan trọng nhất là Ôn Cứu độ, như kinh Tiền tụng chung IV *“Thật ra, Cha không cần chúng con ca tụng, nhưng được tạ ơn Cha lại là một hồng ân cao cả, vì những lời ca tụng của chúng con chẳng thêm gì cho Cha, nhưng đem lại cho chúng con ơn cứu độ muôn đời”*.

Ta chỉ có thể tạ ơn Chúa bằng cách yêu mến chính Thiên Chúa là Đấng ban ơn cho ta, trân trọng những ơn Chúa ban, đừng để những ơn ấy ra vô ích. Sống tâm tình tạ ơn ấy mỗi ngày trong kinh nguyện sáng tối, và nhất là tham dự Thánh Lễ, là kinh nguyện Tạ ơn của Giáo hội. Xin cho chúng ta có đôi mắt sáng để nhận biết những ơn lành lớn, nhỏ mình đã thụ lãnh. Xin cho chúng ta có trái tim nhạy cảm để không ngừng đập nhịp tin yêu, nhờ đó rung động trước vô vàn điều kỳ diệu, như là những ân tình yêu thương mà mình được đón nhận. Và nhất là xin cho chúng ta có một đức tin mạnh mẽ để xác tín rằng tất cả những biến cố xảy ra trong đời mình đều là ân huệ xuất phát từ Thiên Chúa, đều do bởi Tình yêu Thiên Chúa, để chúng ta cũng biết cất lên lời Tạ ơn luôn mãi. Tạ ơn Chúa và cảm ơn nhau.

Lm. Antôn Vũ Khánh Tường, SVD.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: *Anh chị em thân mến, Với tâm tình cảm tạ vì những hồng ân Chúa đã ban và những điều chúng ta sắp lãnh nhận, chúng ta hãy dâng lên Chúa là Cha những lời cầu nguyện:*

1. Thiên Chúa là Đấng giàu lòng thương xót, chúng ta hãy cầu xin cho Hội Thánh luôn xứng đáng là dấu chỉ lòng thương xót của Thiên Chúa giữa trần gian.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

2. Thiên Chúa vẫn thi ân giáng phúc cho nhân loại, chúng ta hãy cầu xin cho mọi người trên thế giới mở rộng tâm hồn đón nhận ân phúc của Chúa và tin vào Người.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

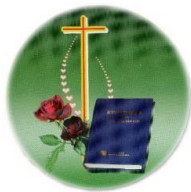
3. Thiên Chúa hằng nâng đỡ những người nghèo khó, chúng ta hãy cầu xin Chúa cho tất cả những ai đang phải chiến đấu với đau khổ thử thách tìm gặp được sự an ủi và niềm an ủi nơi Chúa.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

4. Thiên Chúa muốn con người được hạnh phúc, chúng ta hãy cầu xin cho mọi người hiện diện biết sống màu nhiệm Thập Giá để cũng được sống lại với Đức Kitô.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

Chủ tế: *Lạy Cha, chúng con xin dâng lời cảm tạ Cha vì muôn ơn lành Cha đã ban, và chúng con càng tin tưởng Cha sẽ nhậm lời con cái kêu cầu. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con.*



CHÚA NHẬT XXIX THƯỜNG NIÊN NGÀY 16 THÁNG 10

BÀI ĐỌC I: Xh 17, 8-13

Khi nào ông Môisen giơ tay lên, thì dân Israel thắng thế.

Lời Chúa trong sách Xuất hành.

Hồi đó, quân Amalech đến đánh Israel tại Rophidim. Ông Môisen bảo ông Giosuê: “Anh hãy chọn một số người, ngày mai ra đánh Amalech. Còn tôi, tôi sẽ đứng trên đỉnh đồi, tay cầm cây gậy của Thiên Chúa”. Ông Giosuê làm như ông Môisen bảo, ông đã giao chiến với Amalech. Còn các ông Môisen, Aaron và Khua thì lên đỉnh đồi. Khi nào ông Môisen giơ tay lên, thì dân Israel thắng thế; còn khi ông hạ tay xuống, thì Amalech thắng thế. Nhưng ông Moisen mỏi tay, nên người ta lấy một hòn đá kê cho ông ngồi, còn ông Aaron và ông Khua thì đỡ tay ông, mỗi người một bên.

Nhờ vậy, tay ông Môisen cứ giơ lên được mãi, cho đến khi mặt trời lặn. Ông Giosuê đã dùng lưỡi gươm đánh bại Amalech và dân của ông ta.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 120

Đáp: *Ơn phù hộ chúng ta ở nơi danh Chúa, là Đấng dựng nên cả đất trời.*

Xướng: Tôi ngược mắt nhìn lên rặng núi, ơn phù hộ tôi đến từ nơi nao? Ơn phù hộ tôi đến từ Đức Chúa, là Đấng dựng nên cả đất trời.

Xướng: Xin Đấng gìn giữ bạn, đừng để bạn lỡ chân trật bước, xin Người chớ quên. Đấng gìn giữ Israel, lẽ nào chộp mắt ngủ quên cho đành!

Xướng: Chính chúa là Đấng canh giữ bạn, chính Chúa là Đấng vẫn chở che, Người luôn luôn ở gần kề. Ngày sáu khắc, vầng ô không tác họa, đêm năm canh, vầng nguyệt chẳng hại chi.

Xướng: Chúa gìn giữ bạn khỏi mọi điều bất hạnh, giữ gìn cho sinh mệnh an toàn. Chúa giữ gìn bạn lúc ra vào, lui tới, từ giờ đây cho đến mãi muôn đời.

BÀI ĐỌC II: 2Tm 3, 14 - 4, 2

Người của Thiên Chúa nên thập toàn để làm mọi việc lành.

Lời Chúa trong thư thứ hai của thánh Phaolô tông đồ gửi ông Timôthêô.

Anh thân mến, anh hãy giữ vững những gì anh đã học được và đã tin chắc. Anh biết anh đã học với những ai. Và từ thời thơ ấu, anh đã biết sách Thánh, sách có thể dạy anh nên người khôn ngoan để được ơn cứu độ, nhờ lòng tin vào Đức Kitô Giêsu. Tất cả những gì viết trong Sách Thánh đều do Thiên Chúa linh hứng, và có ích cho việc giảng dạy, biện bác, sửa dạy, giáo dục, để trở nên công chính. Nhờ vậy, người của Thiên Chúa nên thập toàn, và được trang bị đầy đủ để làm mọi việc lành.

Trước mặt Thiên Chúa và Đức Kitô Giêsu, Đấng sẽ phán xét kẻ sống và kẻ chết, Đấng sẽ xuất hiện và nắm vương quyền, tôi tha thiết khuyên anh: hãy rao giảng Lời Chúa, hãy lên tiếng, lúc thuận tiện cũng như lúc không thuận tiện; hãy biện bác, ngăm đe, khuyên nhủ, với tất cả lòng nhẫn nại và chủ tâm dạy dỗ.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Lời Thiên Chúa là lời sống động và hữu hiệu, lời đó phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 18, 1-8

Thiên Chúa minh xét cho những kẻ Người đã tuyển chọn, ngày đêm hằng kêu cứu với Người.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Khi ấy, Đức Giêsu kể cho các môn đệ dụ ngôn sau đây, để dạy các ông phải cầu nguyện luôn, không được nản chí. Người nói: “Trong thành kia, có một ông quan tòa. Ông ta chẳng kính sợ Thiên Chúa, mà cũng chẳng coi ai ra gì. Trong thành đó, cũng có một bà góa. Bà này đã nhiều lần đến thưa với ông: “Đối phương tôi hại tôi, xin ngài minh xét cho”. Một thời gian khá lâu, ông không chịu. Nhưng cuối cùng ông ta nghĩ bụng: “Dầu rằng ta chẳng kính sợ Thiên Chúa, mà cũng chẳng coi ai ra gì, nhưng mục góa này quấy rầy mãi, thì ta xét xử cho rồi, kẻo mục ấy cứ đến hoài, làm ta nhức đầu nhức óc”.

Rồi Chúa nói: “Anh em nghe quan tòa bất chính ấy nói đó! Vậy, chẳng lẽ Thiên Chúa lại không minh xét cho những kẻ Người đã tuyển chọn, ngày đêm hằng kêu cứu với Người sao? Lẽ nào Người bắt họ chờ đợi mãi? Thầy nói cho anh em biết, Người sẽ mau chóng minh xét cho họ. Nhưng khi con Người ngự đến, liệu Người còn thấy lòng tin trên mặt đất nữa chăng?”

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XXIX THƯỜNG NIÊN
Ngày 16 tháng 10

Kiên Nhẫn Nguyện Cầu

Cầu nguyện là thực hành quan trọng trong đời sống người kitô hữu. Kinh thánh cho thấy Chúa Giêsu luôn dành thời gian cho việc cầu nguyện đặc biệt trước những cột mốc quan trọng của đời Ngài (Luca 6,12-16; Luca 22, 40-46, Mt 26, 36-46; Mc 3,13-19). Có thể nói cầu nguyện là hơi thở của đời sống thiêng liêng. Thiếu cầu nguyện ta thiếu đi sinh khí cho linh hồn và có thể gây ra sự tê liệt trong tương quan với Chúa.

Tuy nhiên, để có thể trung tín trong đời sống cầu nguyện là điều không dễ dàng. Luôn luôn có những rào cản ngăn chúng ta cầu nguyện. Rào cản dễ thấy nhất đó chính là lối sống bận rộn. Kế đến là những lo toan, ham muốn của cải vật chất, những tiện nghi và thú vui thế gian. Đây là những cám dỗ mà những người mới bắt đầu bước vào đời sống thiêng liêng hay mắc phải. Thần dữ tìm mọi cách để kéo họ ra khỏi sự hiệp thông với Chúa bằng những cám dỗ loại này. Còn những người đã có một đời sống thiêng liêng ở một mức độ nhất định nào đó, có nghĩa là những người có một đời sống cầu nguyện nghiêm túc hơn thì cám dỗ họ thường gặp là sự chán nản trong cầu nguyện. Thần dữ thường làm cho họ cảm thấy dường như lời cầu nguyện của họ không được Chúa nghe thấy. Hay nói cách khác họ bị thử thách bởi sự im lặng của Chúa. Có lẽ rất nhiều lần chúng ta tự hỏi mình có Chúa hay không? Bởi vì nếu Chúa có đó thì sao Ngài lại không ban cho chúng ta những điều chúng ta khẩn cầu cách chính đáng? Hoặc có lúc chúng ta cảm thấy rằng lời cầu nguyện của mình thật vô ích vì chẳng thay đổi được gì vì Chúa dường như im lặng. Đây là thử thách lớn nhất trong hành trình đức tin. Nhiều người chắc còn nhớ bộ phim nổi tiếng được công chiếu vài năm trước mang tên “Silent” (Thinh Lặng). Bộ phim khai thác đề tài mà chúng ta đang nói đến đó là sự thình lặn đến khó hiểu của Thiên Chúa khi những người tin Ngài bị bách hại dã man. Bộ phim đã không đưa ra câu trả lời rõ ràng tại sao Chúa lại lặng im. Hành trình đức tin của chúng ta cũng thế, có lẽ sẽ chẳng bao giờ có câu trả lời thoả đáng cho vấn đề này.

Chúa Giêsu dạy chúng ta trong bài tin mừng ngày hôm nay là hãy cầu nguyện luôn và đừng nản chí. Hình ảnh so sánh rất khập khiễng ở đây giữa một quan toà gian ác và Thiên Chúa nhân hậu như một cách giúp chúng ta kiên nhẫn đợi chờ trong hy vọng. Một quan toà gian ác còn nghe lời người khác cầu xin thì làm sao Thiên Chúa nhân từ có thể làm ngơ với chúng ta! Đây là điều an ủi chúng ta là những người đang sống trong thời đại mà dường như Thiên Chúa đang vắng mặt. Ngài chắc chắn sẽ an bài cho cuộc đời chúng ta cách tốt đẹp nhất.

Vững tin vào Chúa cho dù lời cầu nguyện của chúng ta dường như chưa được nhậm lời là một lời mời gọi dành cho tất cả mọi người chúng ta. Chúng ta tin tưởng vào Chúa không chỉ bởi vì đã được những ơn này hay ơn khác mà là vì chúng ta tin Chúa biết rõ điều nào thì tốt hơn chúng ta. Một thái độ trưởng thành

trong đức tin có lẽ là một thái độ biết phó thác hoàn toàn cho Chúa những gì liên quan đến đời mình.

Xin Chúa giúp chúng con dám tin rằng khi Chúa dường như chưa ban cho chúng con những gì chúng con xin, chính là lúc Ngài đang chuẩn bị cho chúng con những món quà mà chính chúng con không dám mơ tới. Amen!

Giuse Nguyễn Thanh Nhã SJ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: *Anh chị em thân mến, Chúa Giêsu đã dạy chúng ta cách thế cầu nguyện và phải cầu nguyện liên lỉ. Trong tâm tình của người môn đệ, chúng ta hãy sốt sắng dâng lên Thiên Chúa lời khẩn nguyện:*

1. Xin cho Hội Thánh Chúa luôn sốt sắng yêu mến đời sống cầu nguyện, để tôn vinh cảm tạ Chúa và loan truyền ơn cứu độ của nhân loại.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

2. Xin cho các nam nữ tu sĩ biết gắn bó kết hợp với Chúa Kitô bằng một đời sống chuyên cần lắng nghe và phục vụ Lời Chúa.

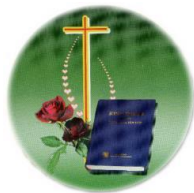
Chúng ta cùng cầu xin Chúa

3. Xin cho những người chưa biết Chúa được ơn soi sáng để tìm kiếm, nhận ra và tôn thờ Chúa. **Chúng ta cùng cầu xin Chúa**

4. Xin cho cộng đoàn giáo xứ chúng con luôn yêu thương tương trợ lẫn nhau bằng lời cầu nguyện và phục vụ trong đời sống hằng ngày.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

Chủ tế: *Lạy Chúa là Cha chúng con, xin nhậm lời con cái khẩn nguyện, để chúng con luôn được sống gắn bó mật thiết với Chúa. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con.*



CHÚA NHẬT XXX THƯỜNG NIÊN NGÀY 23 THÁNG 10

BÀI ĐỌC I: Hc 35, 12-14. 16-18

Lời nguyện của người nghèo vượt ngàn mây thẳm.

Lời Chúa trong sách Huấn Ca.

Đức Chúa là Đấng xét xử, Người chẳng thiên vị ai. Người không vì nể mà làm hại kẻ nghèo hèn, nhưng nghe lời kêu xin của người bị áp bức. Người không coi thường lời khẩn nguyện của kẻ mồ côi, hay tiếng than van của người góa bụa. Kẻ phục vụ Đức Chúa theo ý Người, sẽ được Người chấp nhận, lời họ kêu xin sẽ vọng tới các tầng mây. Lời nguyện của người nghèo vượt ngàn mây thẳm. Lời nguyện chưa tới đích, họ chưa an lòng. Họ sẽ không rời đi, bao lâu Đấng tối Cao chưa đoái nhìn, chưa xét xử cho người chính trực và thi hành công lý.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 33

Đáp: *Kẻ nghèo hèn kêu xin, và Chúa đã nhận lời.*

Xướng: Tôi sẽ không ngừng chúc tụng Chúa, ca hát mừng người chẳng ngớt trên môi. Linh hồn tôi hân diện vì Chúa, xin các bạn nghèo nghe tôi nói mà vui lên.

Xướng: Chúa đối đầu với quân gian ác, xóa nhòa tên tuổi chúng trên đời, nhưng để mắt nhìn người chính trực và lắng tai nghe tiếng họ kêu. Họ kêu xin, và Chúa đã nhận lời, giải thoát khỏi mọi cơn nguy biến.

Xướng: Chúa gần gũi những tâm lòng tan vỡ, cứu những tâm thần thất vọng ê chề. Xin cứu mạng các người tôi tớ, ai ẩn thân bên Chúa không bị phạt bao giờ.

BÀI ĐỌC II: 2Tm 4, 6-8. 16-18

Tôi chỉ còn đợi vòng hoa dành cho người công chính.

Lời Chúa trong thư thứ hai của thánh Phaolô tông đồ gửi ông Timôthêô.

Anh than mến, tôi sắp phải đổ máu ra làm lễ tế, đã đến giờ tôi phải ra đi. Tôi đã đấu trong cuộc thi đấu cao đẹp, đã chạy hết chặng đường, đã giữ vững niềm tin. Giờ đây, tôi chỉ còn đợi vòng hoa dành cho người công chính; Chúa là vị Thẩm Phán chí công, sẽ trao phần thưởng đó cho tôi trong ngày ấy, và không phải chỉ cho tôi, nhưng còn cho tất cả những ai hết tình mong đợi Người xuất hiện.

Khi tôi đứng ra tự biện hộ lần thứ nhất, thì chẳng có ai bênh vực tôi. Mọi người đã bỏ mặc tôi. Xin Chúa đừng chấp họ. Nhưng có Chúa đứng bên cạnh, Người đã ban sức mạnh cho tôi, để nhờ tôi mà việc rao giảng được hoàn thành, và tất cả các dân ngoại được nghe biết Tin Mừng. Và tôi đã thoát khỏi nanh vuốt sư tử. Chúa sẽ còn cho tôi thoát khỏi mọi hành vi hiểm độc, sẽ cứu và đưa tôi vào vương quốc của Người ở trên trời. Chúc tụng Người vinh hiển đến muôn thuở muôn đời. Amen.

Đó là Lời Chúa**TUNG HÔ TIN MỪNG**

Halleluia, Halleluia. Trong Đức Kitô, Thiên Chúa đã cho thế gian được hòa giải với Người, và giao cho chúng tôi công bố lời hòa giải. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 18, 9-14

Người thu thuế khi trở xuống mà về nhà, thì đã được nên công chính; còn người Pharisiêu thì không.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Khi ấy, Đức Giêsu kể dụ ngôn sau đây với một số người tự hào cho mình là công chính, mà khinh chê người khác: “Có hai người lên đền thờ

cầu nguyện. Một người thuộc nhóm Pharisiêu, còn người kia làm nghề thu thuế. Người Pharisiêu đứng thẳng, nguyện thầm rằng: “Lạy Thiên Chúa, xin tạ ơn Chúa, vì con không như bao kẻ khác: tham lam, bất chính, ngoại tình, hoặc như tên thu thuế kia. Con ăn chay mỗi tuần hai lần, con dâng cho Chúa một phần mười thu nhập của con”. Còn người thu thuế thì đứng đằng xa, thậm chí chẳng dám ngước mắt lên trời, nhưng vừa đầm ngực vừa thưa rằng: “Lạy Thiên Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi”. Tôi nói cho các ông biết: người này, khi trở xuống mà về nhà, thì đã được nên công chính rồi; còn người kia thì không. Vì phàm ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên”.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XXX THUỜNG NIÊN
Ngày 23 tháng 10

TÂM TÌNH CẦU NGUYỆN NHƯ LÒNG CHÚA MONG

Kính thưa cộng đoàn Phụng vụ! Trong đời sống đạo, cầu nguyện chính là hơi thở. Một khi chúng ta ngưng cầu nguyện, thì đồng nghĩa với tình trạng đức tin chai sạn, khô cứng, nguội lạnh, và có khi dẫn đến ‘trút hơi thở cuối cùng’.

Ở một thành phố nhỏ kia có đầy đủ các cơ quan và dịch vụ cần thiết như bệnh viện, trường học, nhà thờ, tòa án, chợ búa, tiệm may, tiệm ăn..., riêng chi thiếu là không có thợ sửa đồng hồ. Bởi vậy, đồng hồ lớn nhỏ nào của cư dân tại đây dần dần bị hư hỏng, hoặc chạy sai. Hầu hết, người ta vứt đồng hồ vào tủ, số khác cố gắng tự lau chùi, sửa chữa rồi tiếp tục dùng tạm, mặc dù chúng chạy không chính xác cho lắm. Một ngày kia, người thợ sửa đồng hồ bất chợt ghé qua thành phố, mọi người rất đổi vui mừng, ai nấy đều mang đồng hồ đến nhờ anh sửa. Tuy nhiên, anh thẳng thắn nói: “Tôi chỉ có thể sửa những chiếc đồng hồ nào còn hoạt động; còn chiếc nào đã ngưng chạy từ lâu thì tôi không sửa nổi vì chúng ri sét hết rồi”.

Rõ ràng, cầu nguyện chính là hành động giữ cho đồng hồ đời sống ta hoạt động, giữ cho đồng hồ đức tin luôn luôn sống động. Hơn nữa, khi cầu nguyện, chúng ta cần mặc lấy một thái độ khiêm cung, tự hạ, nhìn nhận bản thân là con người tội lỗi đang tha thiết cần đến sự thương xót, đoái trông của Thiên Chúa. Vì chung, “*lời cầu nguyện của kẻ khiêm nhường vọng lên tới các tầng mây: nó sẽ không yên lòng cho*

đến khi lời nguyện nó đến nơi, và nó chẳng rút lui cho đến khi Đấng Tối Cao đoái nhìn” (Hc 35, 17). Chúa ưa thích tấm lòng khiêm nhu, lời nguyện cầu đơn sơ, những ai tín thác vào Ngài; chứ Ngài chẳng ưng những kẻ khoa trương, đặt mình làm tiêu chuẩn nhằm đánh giá kẻ khác, tự tôn là người công chính và khinh khi tha nhân như người Biệt phái trong đoạn Tin Mừng hôm nay. Y bắt đầu cầu nguyện với tâm tình tạ ơn Chúa, nhưng không phải biết ơn Ngài đã thương ban cho y bao nhiêu ơn lành, mà với thái độ ‘muốn lôi kéo Chúa đồng tình với mình’ và kể công ‘múa mép’: *“Lạy Chúa, tôi cảm tạ Chúa vì tôi không như các người khác: tham lam, bất công, ngoai tình, hay là như tên thu thuế kia; tôi ăn chay mỗi tuần hai lần và dâng một phần mười tất cả các hoa lợi của tôi”* (Lc 18, 11-12). Tất cả những việc lành của người Biệt phái này hoàn toàn tốt đẹp, nhưng nó sẽ mất ơn phúc nếu chỉ dựa vào đó mà kể công, kể lễ, và tự tôn, coi tha nhân không ra gì!

Ngược lại, thái độ và tâm thế cầu nguyện của người thu thuế đáng cho chúng ta học hỏi: *“Người thu thuế đứng xa xa, không dám ngước mắt lên trời, đấm ngực và nguyện rằng: Lạy Chúa, xin thương xót con là kẻ có tội”* (Lc 18, 13). Quả thật, chẳng ai trong chúng ta là người công chính trước mặt Chúa cả. Tội lỗi không ít thì nhiều, không bé thì to, không nhẹ thì nặng. Vì vậy, thái độ tự khiêm tự hạ, nhìn nhận tội lỗi mình, kêu cầu Chúa xót thương và tha thứ là điều không thể thiếu. Mẹ Thánh Tê-rê-sa miên Cal-cút-ta xác tín: “Hoa trái của cầu nguyện là đức tin. Hoa trái của đức tin là tình yêu. Hoa trái của tình yêu là phục vụ. Và hoa trái của phục vụ là bình an”. Nhờ đời sống cầu nguyện thâm sâu, mà biết bao nhiêu người Công Giáo ra khỏi ‘chăn ấm nệm êm’, rời khỏi ‘tiện nghi cuộc sống’, dám ra đi nhiệt thành làm việc bác ái, sống chia san với anh chị em khác. Như lời bộc bạch của Thánh Phao-lô với ông Ti-mô-thê: *“Cha đã chiến đấu trong trận chiến chính nghĩa, đã chạy đến cùng đường và đã giữ vững đức tin”* (2Tm 4, 7). Thánh nhân can đảm sống trọn chặng hành trình cuộc đời đầy chông gai, thử thách; nhưng ngài vẫn một lòng cậy trông, tín thác vào Đức Giê-su Ki-tô - kim chỉ nam đời ngài.

Ước gì mỗi khi cầu nguyện, chúng ta thấm nhuần tâm tình tự khiêm tự hạ, thái độ khiêm nhường, mặc lấy tâm tình tạ ơn chân thành, để rồi lời khẩn cầu của chúng ta như hương trầm bay toả lên trước thiên nhan Chúa, và cũng nhờ đời sống cầu nguyện, chúng ta trở nên người phục vụ đầy nhiệt huyết.

Lời cầu khẩn con dâng

Tựa ánh trầm hương bay

Lên trước thiên nhan Chúa

Lòng tràn đầy hy hoan

Kính tiến và tạ ơn.

Cho con lòng mến tin

Dầu bao phen trầm chiên

*Đời nguyện cầu tha thiết
Sống bác ái thứ tha
Phục vụ và sẻ chia. Amen!*

Lm. Xuân Hy Vọng

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Anh chị em thân mến, Thiên Chúa hằng lắng nghe những lời khiêm tốn nài xin. Vậy, ý thức thân phận yếu đuối của mình chúng ta cùng dâng lời cầu nguyện:

1. Xin Chúa cho mọi người trong Hội Thánh biết quý trọng đời sống khiêm nhường, để có thể bày tỏ khuôn mặt khiêm nhường của Chúa.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

2. Xin Chúa giúp các quốc gia loại trừ mọi thứ kỳ thị để loài người được sống bình an hạnh phúc. **Chúng ta cùng cầu xin Chúa**

3. Xin Chúa an ủi những người cô thế cô thân, để họ tìm được niềm vui trong cuộc sống. Xin Chúa cho chúng con biết tôn trọng lẫn nhau, để giúp nhau tiến bước theo đường lối Chúa.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

4. Xin Chúa ban ơn nâng đỡ các anh chị em đang gặp đau khổ, để tâm hồn họ được luôn vui mừng và bình an.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

Chủ tế: *Lạy Chúa, xin thương nghe lời cầu nguyện mà chúng con vừa dâng lên Chúa, nhờ đó chúng con ngày càng thêm gắn bó với Chúa và làm chứng được là Chúa yêu thương loài người. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con.*



CHÚA NHẬT XXXI THƯỜNG NIÊN

NGÀY 30 THÁNG 10

BÀI ĐỌC I: Kn 11, 22 – 12, 2

Chúa thương xót mọi người, vì Chúa yêu thương mọi loài hiện hữu.

Lời Chúa trong sách Khôn Ngoan.

Lạy Chúa, trước Thánh Nhan, toàn thể vũ trụ ví tựa hạt cát trên bàn cân, tựa giọt sương mai rơi trên mặt đất. Nhưng Chúa xót thương hết mọi người, vì Chúa làm được hết mọi sự. Chúa nhắm mắt làm ngơ, không nhìn đến tội lỗi loài người, để họ còn ăn năn hối cải. Quả thế, Chúa yêu thương mọi loài hiện hữu, không ghê tởm bất cứ loài nào Chúa đã làm ra, vì giả như Chúa ghét loài nào, thì đã chẳng dựng nên. Nếu như Ngài không muốn, làm sao một vật tồn tại nổi? Nếu như Ngài không cho hiện hữu, làm sao nó có thể được duy trì? Lạy Chúa Tể là Đấng yêu sự sống, Chúa xử khoan dung với mọi loài, vì mọi loài đều là của Chúa. Quả vậy, lạy Đức Chúa, sinh khí bất diệt của Ngài ở trong muôn loài muôn vật. Vì thế, những ai sa ngã, Chúa sửa dạy từ từ. Chúa cảnh cáo họ, nhắc cho họ nhớ họ đã phạm tội gì, để họ bỏ điều ác mà tin vào Chúa.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 144

Đáp: *Lạy Thiên Chúa con thờ là Vua của con, xin chúc tụng Thánh Danh muôn thuở muôn đời.*

Xướng: Lạy Thiên Chúa con thờ là Vua của con, con nguyện tán dương Chúa và chúc tụng Thánh Danh muôn thuở muôn đời. Ngày lại ngày, con xin chúc tụng Chúa và ca ngợi Thánh Danh muôn thuở muôn đời.

Xướng: Chúa là Đấng từ bi nhân hậu, Người chậm giận và giàu tình thương. Chúa nhân ái đối với mọi người, tỏ lòng nhân hậu với muôn loài Chúa đã dựng nên.

Xướng: Lạy Chúa, muôn loài Chúa dựng nên phải dâng lời tán tạ, kẻ hiếu trung phải chúc tụng Ngài, nói lên rằng: triều đại Ngài vinh hiển, xưng tụng Ngài là Đấng quyền năng.

Xướng: Chúa thành tín trong mọi lời Chúa phán, đầy yêu thương trong mọi việc Người làm. Ai quy ngã, Chúa đều nâng dậy, kẻ bị đè nén, Người cho đứng thẳng lên.

BÀI ĐỌC II: 2Tx 1, 11 – 2, 2

Danh của Chúa Kitô sẽ được tôn vinh nơi anh em, và anh em được tôn vinh nơi Người.

Lời Chúa trong thư thứ hai của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Thessalonica.

Thưa anh em, lúc nào chúng tôi cũng cầu nguyện cho anh em: xin Thiên Chúa chúng ta làm cho anh em được xứng đáng với ơn gọi, và xin Người dùng quyền năng mà hoàn thành mọi thiện chí của anh em và mọi công việc anh em làm vì lòng tin. Như vậy, danh của Chúa chúng ta là Đức Giêsu, sẽ được tôn vinh nơi anh em, và anh em được tôn vinh nơi Người, chiếu theo ân sủng của Thiên Chúa chúng ta và của Chúa Giêsu Kitô.

Thưa anh em, về ngày Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, quang lâm và tập hợp chúng ta về với Người, tôi xin anh em điều này: Nếu có ai bảo rằng: chúng tôi đã được thần khí mạc khải; hoặc đã nói, đã viết thư quả quyết rằng ngày của Chúa gần đến, thì anh em đừng vội để cho tinh thần dao động, cũng đừng hoảng sợ.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người, thì được sống muôn đời. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 19, 1-10

Con Người đến để tìm và cứu những gì đã mất.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Sau khi vào Giêricô, Đức Giêsu đi ngang qua thành phố ấy. Ở đó có một người tên là Giakêu, ông đứng đầu những người thu thuế, và là người giàu có. Ông ta tìm cách để xem cho biết Đức Giêsu là ai, nhưng không

được, vì dân chúng thì đông mà ông ta lại lùn. Ông liền chạy tới phía trước, leo lên một cây sung để xem Đức Giêsu, vì Người sắp đi qua đó. Khi Đức Giêsu tới chỗ ấy, thì Người nhìn lên và nói với ông: “Này ông Giakêu, xuống mau đi, vì hôm nay tôi phải ở lại nhà ông!” Ông vội vàng tụt xuống, và mừng rỡ đón rước Người. Thấy vậy, mọi người xì xầm với nhau: “Nhà người tội lỗi mà ông ấy cũng vào trọ!” Ông Giakêu đứng đó thưa với Chúa rằng: “Thưa Ngài, tôi xin lấy phân nửa tài sản của tôi mà cho người nghèo; và nếu tôi đã chiếm đoạt của ai cái gì, tôi xin đền gấp bốn”. Đức Giêsu mới nói về ông ta rằng: “Hôm nay, ơn cứu độ đã đến cho nhà này, bởi người này cũng là con cháu tổ phụ Abraham. Vì con Người đến để tìm và cứu những gì đã mất”.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XXXI THƯỜNG NIÊN
Ngày 30 tháng 10

Hôm nay Ta phải lưu lại tại nhà người!

Mến chúc anh chị em luôn Bình an và Thiện hảo.

Vậy là đã 6 năm con rời xa Nhật, dù vậy trong cách này cách khác con vẫn luôn nhận được sự nâng đỡ và đồng hành của anh chị em. Tạ ơn Chúa và cảm ơn anh chị em về tất cả. Con vẫn luôn nhớ và cầu nguyện cho anh chị em trong Giáo đoàn, cũng xin được cảm ơn Phụng Vụ Lời Chúa đã cho con có cơ hội chia sẻ cùng anh chị em.

Dịch Covid dù vẫn còn, nhưng việc đi lại đã được mở cửa và khách du lịch đã quay trở lại. Assisi – thành phố nhỏ nơi con ở, nhờ vậy cũng nhộn nhịp khách hành hương và du lịch thăm quan. Cách đây mấy hôm, trong lúc từ bưu điện trở về lại nhà dòng, giữa dòng người tấp nập thấy có bóng dáng của mấy người giống người Việt, con bèn hỏi và được gặp 4 người Việt(1 Cha dòng Don Bosco đang truyền giáo ở Châu Phi và Ông cố, 1 Sr dòng Đaminh và 1 Chị) từ Việt Nam qua thăm Ý và ghé Assisi một đêm. Một cuộc gặp gỡ đem lại niềm vui bất ngờ và to lớn đối với con, và chắc chắn đối với những người kia cũng vậy. Vẫn biết tất cả là anh chị em, nhưng dù sao việc gặp được những người “đồng hương” vẫn cho những cảm xúc khác lạ. Đặc biệt hơn là những cuộc gặp gỡ không được báo trước lại càng ấn tượng hơn. Và

những người kia cũng vậy, niềm vui tươi hạnh phúc có thể cảm nhận qua nét mặt và giọng nói của họ. Họ nói từ lâu đã ao ước đến Assisi, họ cũng tìm kiếm nhưng không biết có người Việt nào ở Assisi. Và từ mấy ngày trước họ đã cầu nguyện mong sao gặp được ai đó người Việt ở đây. Chúng con đã cùng lang thang thăm một vài nơi của thành phố, và rất tiếc là tối hôm đó nhà dòng có việc và sáng hôm sau thì mọi người đi Torino sớm nên đã không thể cùng dùng bữa và chia sẻ với nhau nhiều hơn.

Gỡ gỡ. Gặp rồi gỡ và cuối cùng là thêm rối. Có lẽ đâu đó trong cuộc sống chúng ta đã từng trải nghiệm những cuộc gặp gỡ như vậy. Nhưng đâu đó có những cuộc gặp gỡ dù qua đã lâu nhưng niềm vui vẫn còn mãi, luôn là động lực để ta phấn đấu sống ngày một tốt hơn, có những cuộc gặp gỡ làm thay đổi cuộc đời chúng ta. Cuộc gặp gỡ con chia sẻ ở trên, cuộc gặp gỡ của bản thân con với anh chị em trong Giáo đoàn Công giáo Việt nam tại Nhật là như vậy. Nhưng bài Tin Mừng hôm nay cho chúng ta thấy một kinh nghiệm rõ ràng hơn, đó chính là cuộc gặp gỡ của Chúa Giê-su với Da-kêu.

“Chúa Giê-su đi vào Giê-ri-khô và đi ngang qua thành”. Về địa lý, Giê-ri-khô là nơi thấp, thấp hơn 250 mét so với mặt nước biển, có thể nói là nơi thấp nhất của trái đất. Giê-ri-khô là nơi rất gần Giê-ru-sa-lem, là bước cuối cùng trên hành trình cứu độ của Chúa Giê-su, phía trước là đồi Golgotha, cách đó chừng 20km. Tại nơi này niềm vui gặp gỡ, niềm vui cứu độ đã được tỏ hiện. Da-kêu, “ông chủ lãnh những người thu thuế và là người giàu có.” Da-kêu, là “đứng đầu những người thu thuế, và là người giàu có”, kẻ vẫn bị xem là “người ô uế”, “hạng tội lỗi”, “kẻ ngoài lề của cộng đồng Do Thái” dù “cũng là con cháu tổ phụ Áp-ra-ham”. Da-kêu, ông đã không cảm thấy thỏa mãn với tiền tài và danh vọng, ông đã vượt qua sự khinh bỉ và địa vị để “tìm” và “xem”. Và Chúa đi vào, đã nhìn đã trông thấy và đã mời gọi. “Này ông Da-kêu, xuống mau đi, vì hôm nay tôi phải ở lại nhà ông!” Và một lần nữa, khi nghe lời mời gọi của Chúa, Da-kêu đã từ bỏ tất cả, “vội vàng tụt xuống, và mừng rỡ đón rước Người”. Kết quả là “Hôm nay, ơn cứu độ đã đến cho nhà này.”

“Hôm nay tôi phải ở lại nhà ông!” Câu này nếu dịch sát là “hôm nay điều cần thiết đối với tôi là ở lại nhà ông”. Ông Da-kêu đã vượt qua nhiều định kiến và rào cản để “tìm” và “xem”. Nhưng chính Chúa Giê-su đã quan tâm và tìm kiếm Da-kêu từ trước. Và giờ đây, một lời mời gọi, có thể nói còn hơn cả một lời mời gọi, một lời cầu xin, một lời “năn nỉ” đang được gửi tới Da-kêu. “Này ông Da-kêu, xuống mau đi, vì hôm nay tôi phải ở lại nhà ông!” Thiên Chúa đi vào thế gian là “Thiên Chúa-ở-cùng-chúng-ta”. Nhưng Thiên Chúa làm sao có thể đồng hành cùng chúng ta được nếu chúng ta không cho Ngài cơ hội. Ngài đã bước lên “thuyền của ông Simon, và Người xin ông chèo thuyền ra xa bờ một chút”. Và hôm nay, Ngài muốn được ở lại nhà ông Da-kêu.

Anh chị em thân mến, Chúa Giê-su đã vào thành của chúng ta và đang đi qua thành. Và cũng như với Da-kêu, Ngài đang nhìn, trông thấy và đang mời gọi chúng ta. "Tất cả hãy đến với Ta, ...", "hãy ở lại trong tình thương của Thầy", "hãy cầm lấy mà ăn" "hãy cầm lấy mà uống" ... Cách này cách khác, đâu đó lời mời gọi của Chúa vẫn vang vọng trong cuộc sống. Ước gì chúng ta, cũng như Da-kêu không an phận với tiền tài và danh vọng đời này, vượt qua những rào cản vô hình và hữu hình, luôn "tìm cách để xem cho biết Đức Giê-su là ai". Và mau mắn đón nhận và đáp lại lời mời gọi của Chúa để ơn cứu độ được đến với mỗi một người chúng, "hôm nay" và mãi mãi. Amen.

Assisi, 17/9/2022

Fx Trần Văn Hoài, O.F.M.Conv.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: *Anh chị em thân mến, Chúa Cha đã sai Con Một của Người đến thế gian để tìm kiếm và cứu chữa những gì đã mất. Tin tưởng vào lòng yêu thương trung thành của Người, chúng ta hãy dâng lời cầu nguyện :*

Chúng ta hãy cầu nguyện cho các vị chủ chăn luôn thể hiện khuôn mặt nhân ái và từ bi của Chúa, để mọi người nhận biết Thiên Chúa là Cha giàu lòng thương xót.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

1. Chúng ta hãy cầu nguyện cho các quốc gia biết tôn trọng lẫn nhau, để mọi người được sống trong bình an và hạnh phúc.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

2. Chúng ta hãy cầu nguyện cho những người tội lỗi biết khiêm tốn nhìn nhận những lỗi lầm thiếu sót của mình, để được Chúa tha thứ.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

3. Chúng ta hãy cầu nguyện cho tất cả chúng ta biết kính trọng mọi người như con cái Thiên Chúa, để nhờ đó tình huynh đệ được lan rộng khắp nơi.

Chúng ta cùng cầu xin Chúa

Chủ tế: *Lạy Cha, Cha luôn lắng nghe và nhậm lời những ai thành tâm kêu cầu Cha, chúng con tin rằng Cha sẽ ban cho chúng con được như chúng con mong đợi. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con.*

Lá Thư MỤC VỤ



Anh chị em rất thân mến

Trong những ngày vừa qua, chúng ta đã chứng kiến những biến cố quan trọng trong lịch sử cận đại: Bà Elizabeth II, Nữ Hoàng Anh đã qua đời sau 70 năm trị vì Vương Quốc Anh. Cuộc đời của bà là cuộc đời của một người vợ trung thành, một người mẹ đảm đang, gương mẫu và một nữ hoàng quảng đại phục vụ quốc dân trong đức tin và tình yêu. Bà chết đi, để lại bao tiếc thương, không chỉ cho người dân vương quốc Anh mà thôi, mà còn cho cả thế giới. Chúng ta cầu nguyện cho bà, và xin cho chúng ta cũng biết sống một cuộc sống xứng đáng, để sự sống và cả cái chết của mỗi người chúng ta cũng là một chứng từ yêu thương đối với Chúa và đối với mọi người.

Từ ngày 13 đến ngày 15 tháng 9 vừa qua, Đức Thánh Cha Phanxicô đã đến quốc gia Hồi Giáo Kazakhstan, để tham dự đại hội các Tôn Giáo Thế Giới và Truyền Thống. Trong bài diễn văn khai mạc, ngài đã nói: “Trước mặt nhiệm vụ của sự vô hạn vượt trên và thu hút chúng ta, các tôn giáo nhắc nhở chúng ta rằng chúng ta là thụ tạo: chúng ta không toàn năng, nhưng là những người nam nữ đang trên đường tiến về một Trời Cao. Do đó, bản chất thụ tạo chung của chúng ta phát sinh một liên hệ chung, một tình huynh đệ thực sự, nhắc nhở chúng ta rằng ý nghĩa của cuộc sống không thể bị thu hẹp trong lợi ích cá nhân, nhưng được liên kết sâu sắc với tình huynh đệ là một phần căn tính của chúng ta”. Những lời của Đức Thánh Cha cũng phải là châm ngôn sống của chúng ta. Xin Chúa chúc lành cho chúng ta.

Chúng ta không quên tạ ơn Thiên Chúa đã ban cho Giáo Hội, đặc biệt cho Giáo Đoàn, thêm một linh mục, đó là tân linh mục Gioakim Nguyễn Minh Toàn, Dòng Tên, đã được Đức Cha Kikuchi Isao, Tổng Giám Mục Tokyo truyền chức linh mục ngày 17 tháng 9 vừa qua. Xin anh chị em cầu nguyện cho tân linh mục, xin Chúa luôn đồng hành và nâng đỡ ngài trong cuộc đời tận hiến.

Tháng 10, tháng Mân Côi, Giáo Hội đặc biệt tôn kính Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Giáo Hội. bằng kinh Kính Mừng đơn sơ của tràng chuỗi Mân Côi. Qua lời kinh mộc mạc thân tình đó, chúng ta cùng với Mẹ chiêm ngưỡng những thăng trầm, vui buồn của cuộc đời Chúa Giêsu, gắn chặt với cuộc đời của Mẹ, chúng ta cùng chia sẻ những vui buồn, đau khổ, vinh quang của Đức Giêsu Kitô và của Mẹ Ngài, đã vì chúng ta mà chấp nhận sống một cuộc sống đầy thử thách, đau thương, đồng thời ca tụng và tạ ơn Thiên Chúa Cha, là nguồn mạch mọi ơn lành và tình thương, đã ban cho chúng ta người Con Một duy nhất của Ngài, để cứu chuộc chúng ta và hòa giải chúng ta với

Ngài. Xin cho chúng ta, biết lợi dụng thánh Mân Côi để học hỏi và sống theo gương của Mẹ, để ngày càng được trở nên giống Mẹ hơn: tin yêu và phó thác.

Trong các lần hiện ra khắp nơi trên thế giới, Mẹ Maria luôn nhấn bảo chúng ta hãy siêng năng lần hạt. Tràng chuỗi mân côi là triều thiên Mẹ yêu mến, được đan dệt bằng những lời ca ngợi và cầu xin của Giáo Hội với Mẹ, diễn tả qua kinh kính mừng. Lời ca tụng được chính thiên thần Gabriel, đại diện cho cả triều thần thiên quốc dâng lên Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Giáo Hội. Mẹ Maria rất yêu thích lời cầu chúc này, vì trung tâm điểm của lời cầu chúc chính là Đức Giêsu, Con của Mẹ, là nguồn ơn cứu chuộc, mà nhờ sự vâng phục của Mẹ, đã nhập thể làm người và ở cùng chúng ta mọi ngày cho đến tận thế. Ca tụng Mẹ Maria, là ca tụng tình thương vô biên của Thiên Chúa, là ngợi khen Ngôi Hai xuống thế làm người, đã muốn gia nhập gia đình nhân loại, muốn đón nhận chúng ta, những con người tội lỗi, làm anh em của Ngài, cùng chia sẻ thân phận con người như chúng ta, ngoại trừ tội lỗi, để cứu chuộc chúng ta, giao hòa chúng ta với Chúa Cha.

Phòng Báo Chí Tòa Thánh đã thông báo rằng: Đức Thánh Cha Phanxicô sẽ cử hành Thánh Lễ tại Đền Thờ Thánh Phêrô vào ngày 11 tháng 10 để đánh dấu 60 năm ngày khai mạc Công đồng Vatican II. Sự kiện Công đồng Vatican II đã được Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII khai mạc vào ngày 11 tháng 10 năm 1962, khi một số lượng lớn các giám mục - hai nghìn bốn trăm bốn mươi vị - tiến vào Vương cung thánh đường Thánh Phêrô. Nếu Công đồng Vatican I, với khoảng 642 Nghị phụ, tìm đủ chỗ ngồi ở cánh phải của Vương cung thánh đường, thì giờ đây toàn bộ gian giữa đã được biến thành Phòng Hợp Công Đồng. Trong khoảng cách một trăm năm giữa hai công đồng, Giáo hội, như giờ đây hiển hiện một cách hết sức rõ ràng, đã trở thành một Giáo hội phổ quát không những trên danh nghĩa mà còn trên thực tế nữa. Thực tại này được phản ánh trong con số 2.440 nghị phụ thuộc nhiều quốc gia khác nhau.

Một điều đặc biệt khác với các Công Đồng trước đó, Công Đồng Vaticanô II đã không tuyên bố bất cứ phán quyết nào, không thực sự ban hành luật lệ nào, và thậm chí không đưa ra bất cứ định tín hoặc ra vạ tuyệt thông nào về đức tin. Tuy đã 60 năm qua, nhưng Công Đồng Vaticanô II vẫn là chuẩn mực đức tin cho Giáo Hội hôm nay. Chúng ta xin Chúa tiếp tục nâng đỡ và gìn giữ Hội Thánh trong hoàn cảnh khó khăn bây giờ.

Trong tháng này, chúng ta cũng hiệp ý với Giáo Đoàn cầu nguyện cho việc truyền giáo. Con người hôm nay, sống trong một xã hội ích kỷ, hưởng thụ, tiện nghi, chỉ nghĩ đến mình, họ mỗi ngày một xa Chúa và những giáo huấn của Ngài. Xã hội hôm nay cũng giống như xã hội mà thánh Phaolô mô tả trong thư của ngài: “họ chỉ thích nghe những bọn người khéo nói, làm cho họ vui tai và thỏa mãn tư dục...” cũng như họ chỉ lo cho cái bụng của họ mà thôi. Vì thế, là người công giáo, chúng ta có

bổn phận phải rao giảng Tin Mừng chân lý cứu độ cho họ, giúp cho họ thấy được chân lý và sống theo chân lý, để họ cũng được biết Chúa, thờ lạy, yêu mến Ngài, hầu cũng được cứu chuộc. Truyền giáo hôm nay không phải là nói, mà phải làm chứng bằng cuộc sống trọn vẹn của chúng ta: cách sống, cách nói năng, hành xử với mọi người. Làm thế nào để khi chúng ta, cũng sống như mọi người, nhưng làm cho mọi người cảm thấy bị thu hút, bị lôi kéo bởi niềm vui và sự xác tín của chúng ta vào Đấng Vô Hình.

Tôi cũng tha thiết mời gọi anh chị em tham gia vào các Hội Dân Cõi, Hội Lòng Thương Xót Chúa, đã được thiết lập trong các cộng đoàn của anh chị em. Bởi vì khi chúng ta tham gia sống tinh thần cầu nguyện theo đường hướng đạo đức của các Hội công giáo tiến hành chủ trương, chúng ta cũng làm tông đồ qua các công việc bác ái mà Hội đề ra, như thăm viếng người bệnh, neo đơn, giúp đỡ những người nghèo. Đó cũng là một cách truyền giáo mà chúng ta có thể thực hiện trong hoàn cảnh xã hội hôm nay.

Xin Thiên Chúa chúc lành cho anh chị em. Xin Mẹ La Vang gìn giữ anh chị em bình an, thánh thiện trong tháng Dân Cõi này

Tôi luôn nhớ và cầu nguyện cho anh chị em. Hẹn gặp lại anh chị em trong các thánh lễ tiếng Việt. Cầu chúc anh chị em một tháng Dân Cõi tràn đầy bình an trong sự che chở của Mẹ Maria.

Linh Mục của anh chị em
P.M. Nguyễn Hữu Hiến



TIN LIÊN CỘNG ĐOÀN ĐỨC MẸ LA VANG VỀ ĐẠI HỘI THÁNH CA GIÁNG SINH 12/2022

Kính gửi quý BDD các cộng đoàn, quý BDD các đoàn thể trong Liên cộng đoàn,
Kể từ Đại Hội Thánh Ca (ĐHTC) Giáng Sinh năm 2018, chương trình ĐHTC Giáng Sinh của Liên Cộng Đoàn bị gián đoạn vì ảnh hưởng dịch covid 19. Năm nay, qua sự thăm dò ý kiến của BDD các CĐ và được sự ủng hộ của Cha Nguyễn Hữu Hiến

và Cha Nguyễn Minh Lập, LCD quyết định tổ chức ĐHTC Giáng Sinh như một cơ hội gặp gỡ, chia sẻ và mừng lễ Giáng Sinh.

Thời gian: ngày Chúa Nhật 18 tháng 12 năm 2022, từ 13g00 đến 17g00

Địa điểm: Dòng Salesio Donbossco Chofu, Tokyo

Chủ đề: “Emmanuel Thiên Chúa ở cùng Chúng ta” (Mt 1,23)

Vì thời gian có hạn, do đó, xin mỗi một ca đoàn, đoàn thể trình diễn tối đa là 2 tiết mục. Xin vui lòng liên lạc với chị Tuyết Mai theo số điện thoại và email sau đây: Tuyết Mai, tel: 080-4663-2611, email: maitranjp2611@gmail.com. Hạn chót ghi danh và gửi bài hát: 31/10/2022.

Vì hoàn cảnh khó khăn do Covid gây ra, chúng ta không thể tổ chức buổi họp các BDD để phân chia công tác cụ thể trong chương trình ĐHTC Giáng Sinh, vì vậy LCD sẽ gửi đến BDD các CD chi tiết công tác cụ thể của mỗi cộng đoàn, kính mong quý BDD quảng đại cộng tác và thông cảm cho LCD.

***Thay mặt BDD Liên Cộng Đoàn Đức Mẹ la Vang
Dominicô Trần Văn Quý***

TIN NHÓM CHIA SẺ LỜI CHÚA

Trong tháng 09/2022, Nhóm đã nhận được học bổng giúp cho các trẻ em nghèo hiếu học tại Việt Nam niên khóa 2022-2023 của quý vị ân nhân sau đây:

- AC Kỳ-Trang (Yokohama) giúp một em: 10.000 yen
- Mai Thi (Yokohama) giúp một em: 10.000 yen

Thay mặt cho các trẻ em bất hạnh tại quê nhà, Nhóm CSLC xin thành thật biết ơn các cộng đoàn, các ban đại diện, các Nhóm và tất cả quý vị ân nhân đã quảng đại chia sẻ, hào xoa dịu những đau khổ và thiếu thốn của các em. Đây cũng là một hình thức giúp đỡ và xây dựng Giáo Hội cũng như tổ quốc Việt Nam.

Ước mong quý vị sẽ tiếp tục quảng đại tiếp tay với Nhóm trong công tác bác ái này. Xin Ba Ngôi Thiên Chúa chúc lành cho quý vị.

Nhóm Chia Sẻ Lời Chúa

CHÚC MỪNG:

Xin Tạ ơn Chúa và chúc mừng tân linh mục Gioakim NGUYỄN MINH TOÀN, Dòng Tên, đã được Đức Cha Kikuchi Isao, Tổng Giám Mục Giáo Phận Tokyo, truyền chức linh mục tại nhà thờ Thánh Ignatio, Kojimachi, Tokyo vào lúc 2g00 trưa ngày 17 tháng 9 vừa qua.

Xin Đức Giêsu, Mục Tử nhân lành, luôn đồng hành và nâng đỡ cha, ban cho cha sức khỏe, niềm vui và lòng nhiệt thành, để cha phục vụ Chúa và Hội Thánh.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật

TRANG GIÁO LÝ**– MUỐI CHO ĐỜI –****約束の地—カナン**

モーセがイスラエルを導いて、エジプトから約束の地—カナンに向かいましたが、約束の地に入る前に彼は死にました。そして、ヨシュアがイスラエルの指導者となり、彼は約束の地—カナンにイスラエル人を導きました。しかし、この土地にはすでに他の民族が住んでいました。こうして、イスラエル人たちは地元の人との戦いが起こりました。エリコの町での戦いを読みましょう。ヨシュア記 6 章。

エリコの占領

1 エリコは、イスラエルの人々の攻撃に備えて城門を堅く閉ざしたので、だれも出入りすることはできなかった。 2 そのとき、主はヨシュアに言われた。

「見よ、わたしはエリコとその王と勇士たちをあなたの手に渡す。 3 あなたたち兵士は皆、町の周りを回りなさい。町を一周し、それを六日間続けなさい。 4 七人の祭司は、それぞれ雄羊の角笛を携えて神の箱を先導しなさい。七日目には、町を七周し、祭司たちは角笛を吹き鳴らしなさい。 5 彼らが雄羊の角笛を長く吹き鳴らし、その音があなたたちの耳に達したら、民は皆、関の声をあげなさい。町の城壁は崩れ落ちるから、民は、それぞれ、その場所から突入しなさい。」

6 ヌンの子ヨシュアは、まず祭司たちを呼び集め、「契約の箱を担げ。七人は、各自雄羊の角笛を携えて主の箱を先導せよ」と命じ、 7 次に民に向かって、「進め。町の周りを回れ。武装兵は主の箱の前を行け」と命じた。 8 ヨシュアが民に命じ終わると、七人の祭司は、それぞれ雄羊の角笛を携え、それを吹き鳴らしながら主の前を行き、主の契約の箱はその後を進んだ。 9 武装兵は、角笛を吹き鳴らす祭司たちの前衛として進み、また後衛として神の箱に従った。行進中、角笛は鳴り渡っていた。 10 ヨシュアは、その他の民に対しては、「わたしが関の声をあげよと命じる日までは、叫んではならない。声を聞かれな



10 ヨシュアは、その他の民に対しては、「わたしが関の声をあげよと命じる日までは、叫んではならない。声を聞かれな

いようにせよ。口から言葉を発してはならない。あなたたちは、その後で関の声をあげるのだ」と命じた。11 彼はこうして、主の箱を担いで町を回らせ、一周させた。その後、彼らは宿営に戻り、そこで夜を過ごした。

12 翌朝、ヨシュアは早く起き、祭司たちは主の箱を担ぎ、13 七人の祭司はそれぞれ雄羊の角笛を携え、それを吹き鳴らしながら主の箱の前を進んだ。武装兵は、更にその前衛として進み、また後衛として主の箱に従った。行進中、角笛は鳴り渡っていた。14 彼らは二日目も、町を一度回って宿営に戻った。同じことを、彼らは六日間繰り返したが、15 七日目は朝早く、夜明けとともに起き、同じようにして町を七度回った。町を七度回ったのはこの日だけであった。16 七度目に、祭司が角笛を吹き鳴らすと、ヨシュアは民に命じた。

「関の声をあげよ。主はあなたたちにこの町を与えられた。17 町とその中にあるものは、ことごとく滅ぼし尽くして主にささげよ。ただし、遊女ラハブおよび彼女と一緒に家の中にいる者は皆、生かしておきなさい。我々が遣わした使いをかくまってくれたからである。18 あなたたちはただ滅ぼし尽くすべきものを欲しがらないように気をつけ、滅ぼし尽くすべきものの一部でもかすめ取ってイスラエルの宿営全体を滅ぼすような不幸を招かないようにせよ。19 金、銀、銅器、鉄器はすべて主にささげる聖なるものであるから、主の宝物倉に納めよ。」

20 角笛が鳴り渡ると、民は関の声をあげた。民が角笛の音を聞いて、一斉に関の声をあげると、城壁が崩れ落ち、民はそれぞれ、その場から町に突入し、この町を占領した。21 彼らは、男も女も、若者も老人も、また牛、羊、ろばに至るまで町にあるものはことごとく剣にかけて滅ぼし尽くした。

22 ヨシュアは、土地を探った二人の斥候に、「あの遊女の家に行つて、あなたたちが誓ったとおり、その女と彼女に連なる者すべてをそこから連れ出せ」と命じた。23 斥候の若者たちは行って、ラハブとその父母、兄弟、彼女に連なる者すべてを連れ出し、彼女の親族をすべて連れ出してイスラエルの宿営のそばに避難させた。24 彼らはその後、町とその中のすべてのものを焼き払い、金、銀、銅器、鉄器だけを主の宝物倉に納めた。25 遊女ラハブとその一族、彼女に連なる者はすべて、ヨシュアが生かしておいたので、イスラエルの中に住んで今日に至っている。エリコを探る斥候としてヨシュアが派遣した使者を、彼女がかくまったからである。

Từ ngữ Công giáo Việt-Nhật**– Catholic Words –**

Trang này được khởi đầu bởi một vài bạn đầy nhiệt huyết, muốn tham gia các công việc giáo xứ địa phương, bạn ấy nói: “Con rất muốn học các từ vựng thường dùng trong nhà thờ, Thánh lễ và trong Giáo hội. Các Tu sĩ Linh mục thì nắm lòng các từ vựng đó rồi. Nhưng phần con, một giáo dân không có điều kiện để học. Xin các Tu sĩ Linh mục chia sẻ cho con những từ vựng Việt-Nhật đó, hầu con có thể góp phần vào giáo xứ con thường xuyên tham dự Thánh lễ.”

...Chúng tôi rất cảm kích khi nghe người bạn trên thao thức về việc nhà Chung.

Cám ơn những giáo dân đạo đức và đầy nhiệt huyết đã đánh thức chúng tôi.

Sáu Điều rằng Hội Thánh	教会の掟	Ghi chú
1-Tham dự lễ ngày Chúa Nhật cùng các ngày lễ buộc	1-日曜日と守るべき祝日にミサ聖祭にあずかり、労働を休むこと	Giáo hội Nhật gon lại điều 1 và 2 thành 1
2-Chớ làm việc xác ngày Chúa Nhật cùng các ngày lễ buộc		
3-Xưng tội trong một năm ít là một lần	2-少なくとも年に一度大罪を告白すること	
4-Chịu Mình Thánh Đức Chúa Giêsu trong Mùa Phục Sinh	3-少なくとも年に一度復活祭のころに聖体を受けること	
5-Giữ chay những ngày Hội Thánh buộc	4-定められた日に償いの務めを果たすこと	Giáo hội Nhật gon lại điều 5 và 6 thành 1
6-Kiên tịnh ngày thứ sáu cùng các ngày khác Hội Thánh dạy		
※ Nộp chi phí duy trì nhà thờ tùy theo khả năng của mỗi người.	5-各々の分に応じて教会の維持費を負担すること	Giáo hội Nhật có điều thứ 5. Thêm luật đóng “nguyệt liễm”.

5 điều rằng Hội thánh Nhật được trích từ: <https://catholic-denenchofu.jp>

Nhóm từ ngữ Công giáo Việt-Nhật <https://dboratorio.tokyo/catholicwords/>

SỨ ĐIỆP KHÁNH NHẬT TRUYỀN GIÁO

Khánh Nhật Truyền Giáo là một ngày dành riêng cho Giáo Hội Công Giáo trên toàn thế giới để đổi mới dần thân của mình cho sứ mệnh truyền giáo. Khánh Nhật Truyền Giáo được tổ chức vào Chúa Nhật thứ ba của tháng 10 hàng năm. Năm nay Khánh Nhật Truyền Giáo được cử hành vào ngày Chúa Nhật 30 tháng 10.

Mỗi năm Đức Thánh Cha sẽ công bố một chủ đề cho Khánh Nhật Truyền Giáo của năm đó. Chủ đề năm nay là “Anh em sẽ là chứng nhân của Thầy” (Cv 1: 8).

Khánh Nhật Truyền Giáo được Đức Giáo Hoàng Piô thứ 11 thiết lập vào năm 1926 và được cử hành lần đầu tiên vào năm 1927. Như Thánh Gioan Phaolô II đã giải thích vào năm 2001, Đức Thánh Cha Piô “chấp nhận yêu cầu của Hiệp hội Giáo hoàng Truyền bá Đức tin về việc thiết lập một ngày cầu nguyện và quảng bá cho việc truyền giáo ‘sẽ được cử hành vào cùng một ngày ở mọi giáo phận, giáo xứ và các cơ cấu trong thế giới Công Giáo... và khuyến khích việc dâng hiến cho sứ mệnh truyền giáo.’”

Hôm 6 tháng Giêng, Lễ Hiển Linh, Tòa Thánh đã công bố sứ điệp Khánh Nhật Truyền Giáo năm nay của Đức Thánh Cha.

Dưới đây là bản dịch toàn văn sang Việt Ngữ.

“Anh em sẽ là chứng nhân của Thầy” (Cv 1: 8)

Anh chị em thân mến!

Những lời này đã được Chúa Giêsu Phục Sinh nói với các môn đệ ngay trước khi Người lên trời, như chúng ta biết từ Sách Tông Đồ Công Vụ: “Anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người ngự xuống trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giêrusalem, trong khắp các miền Giuđêa, Samari và cho đến tận cùng trái đất” (1: 8). Những lời đó cũng là chủ đề của Khánh Nhật Truyền Giáo 2022, là ngày như mọi khi, nhắc nhở chúng ta rằng Giáo Hội tự bản chất là truyền giáo. Khánh Nhật Truyền Giáo năm nay mang đến cho chúng ta cơ hội để kỷ niệm một số sự kiện quan trọng trong đời sống và sứ mệnh của Giáo Hội: đó là kỷ niệm bốn trăm năm ngày thành lập Congregatio de Propaganda Fide - Bộ Truyền Bá Đức Tin, nay là Congregatio pro Gentium Evangelizatione - Bộ Truyền Giảng Tin Mừng Cho Các Dân Tộc, và kỷ niệm hai trăm năm Hội Truyền bá Đức tin. Một trăm năm trước, hội này, cùng với Hiệp hội Tuổi thơ Thánh và Hiệp hội Thánh Phêrô Tông đồ, đã được nâng lên hàng các hội “Giáo hoàng”.

Chúng ta hãy suy ngẫm về ba cụm từ chính tổng hợp ba nền tảng của cuộc đời và sứ

mệnh của mỗi môn đệ: “Anh em sẽ là chứng nhân của Thầy”, “đến tận cùng trái đất” và “anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần”.

1. “Anh em sẽ là chứng nhân của Thầy” là lời kêu gọi mọi Kitô Hữu làm chứng cho Chúa Kitô

Đây là điểm trung tâm, trọng tâm của giáo huấn Chúa Giêsu dành cho các môn đệ, liên quan đến việc họ được sai đến thế gian. Các môn đệ phải trở thành chứng nhân của Chúa Giêsu, nhờ ơn Chúa Thánh Thần mà họ sẽ nhận được. Bất cứ nơi nào họ đi và ở bất cứ nơi nào họ đến. Đức Kitô là người đầu tiên được sai đi, với tư cách là “nhà truyền giáo” của Chúa Cha (x. Ga 20:21), và như vậy, Người là “chứng nhân trung thành” của Chúa Cha (x. Kh 1: 5). Tương tự như thế, mọi Kitô hữu được kêu gọi trở thành nhà truyền giáo và làm chứng cho Chúa Kitô. Và Giáo Hội, là cộng đoàn các môn đệ của Chúa Kitô, không có sứ mệnh nào khác hơn là đem Tin Mừng đến cho toàn thể giới bằng cách làm chứng cho Chúa Kitô. Truyền giáo là căn tính của Giáo Hội.

Nhìn sâu hơn vào những từ này, “Anh em sẽ là chứng nhân của Thầy”, có thể làm sáng tỏ một vài khía cạnh luôn hợp thời trong sứ mệnh mà Chúa Kitô đã giao phó cho các môn đệ. Hình thức số nhiều của động từ nhấn mạnh tính chất cộng đồng và Giáo Hội của ơn gọi truyền giáo dành cho các môn đệ. Mỗi người được rửa tội được mời gọi truyền giáo, trong Giáo Hội và theo sự ủy thác của Giáo Hội: do đó, việc truyền giáo được thực hiện cùng nhau, không phải riêng lẻ, nhưng trong sự hiệp thông với cộng đồng Giáo Hội, và không phải theo sáng kiến của riêng ai. Ngay cả trong những trường hợp một cá nhân trong một hoàn cảnh đặc biệt nào đó thực hiện sứ vụ loan báo Tin Mừng một mình, thì người đó phải luôn luôn hiệp thông với Giáo Hội đã ủy quyền cho mình. Như Thánh Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục đã dạy trong Tông Huấn Evangelii Nuntiandi – Loan Báo Tin Mừng, một tài liệu mà tôi yêu quý: “Truyền giáo không phải dành cho một cá nhân như một hành động riêng lẻ và biệt lập; nó là một điều có tính Giáo Hội sâu sắc. Khi một nhà thuyết giáo, giáo lý viên hoặc một mục tử rao giảng Tin Mừng ở vùng đất xa xôi ít người biết đến nhất, tập hợp cộng đồng nhỏ của người ấy lại với nhau hoặc thực hiện một bí tích, dù chỉ một mình, thì người đó đang thực hiện một hành động mang tính Giáo Hội, và hành động của người đó chắc chắn gắn liền với hoạt động truyền bá Tin Mừng của toàn thể Giáo Hội bằng các mối quan hệ thể chế, nhưng cũng bằng các liên kết vô hình sâu xa trong trật tự ân sủng. Điều này giả định rằng người ấy hành động không phải vì sứ mệnh tự gán cho mình hoặc theo cảm hứng cá nhân, nhưng kết hợp với sứ mệnh của Giáo Hội và nhân danh Giáo Hội” (số 60). Thật vậy, không phải ngẫu nhiên mà Chúa Giêsu sai các môn đồ ra đi truyền giáo theo từng cặp; Việc làm chứng của các Kitô hữu cho Chúa Kitô trước hết mang bản chất cộng đồng. Do đó, khi thực hiện sứ mệnh, sự hiện diện của một cộng đồng, bất kể quy mô của nó, có tầm quan trọng cơ bản.

Ngoài ra, các môn đệ còn được thúc giục sống cuộc sống cá nhân của mình trên cơ sở truyền giáo: họ được Chúa Giêsu sai đến thế gian không chỉ để thực hiện sứ vụ được trao phó, mà còn và trên hết là sống sứ vụ ấy; không chỉ để làm chứng, mà còn và trên hết là trở thành chứng nhân của Chúa Kitô. Theo những lời đầy xúc động của Tông đồ Phaolô, “Chúng ta luôn mang nơi thân mình cuộc thương khó của Đức Giêsu, để sự sống của Đức Giêsu cũng được biểu lộ nơi thân mình chúng ta” (2 Cô 4:10). Bản chất của sứ vụ là làm chứng cho Chúa Kitô, nghĩa là làm chứng cho cuộc đời, cuộc khổ nạn, cái chết và sự phục sinh của Người vì tình yêu của Chúa Cha và nhân loại. Không phải ngẫu nhiên mà các Tông đồ tìm kiếm người thay thế Giuđa trong số những người giống như các ngài, nghĩa là đã từng là nhân chứng cho sự phục sinh của Chúa (xem Công vụ 1:21). Chúa Kitô, đúng ra phải nói là Chúa Kitô đã sống lại từ cõi chết, là Đấng mà chúng ta phải làm chứng và là Đấng mà chúng ta phải chia sẻ sự sống. Những nhà truyền giáo của Chúa Giêsu Kitô không được sai đến để tự truyền đạt thông tin, để thể hiện những phẩm chất và khả năng thuyết phục hoặc kỹ năng quản lý của họ. Thay vào đó, họ có niềm vinh dự tột bậc khi được trình bày về Chúa Kitô bằng lời nói và việc làm, loan báo cho mọi người Tin Mừng về ơn cứu rỗi của Ngài, như các Tông đồ đầu tiên đã làm, với sự vui mừng và mạnh dạn.

Thành ra, suy cho cùng, nhân chứng đích thực là “người tử vì đạo”, người hiến mạng sống của mình cho Chúa Kitô, đáp lại món quà là chính Ngài mà Chúa Kitô đã trao ban cho chúng ta. “Lý do chính để truyền giáo là tình yêu của Chúa Giêsu mà chúng ta đã nhận được, cảm nghiệm cứu độ thúc giục chúng ta ngày càng yêu mến Người hơn nữa” (Tông huấn Evangelii Gaudium – Niềm Vui Phúc Âm, 264).

Cuối cùng, khi nói đến chứng tá Kitô giáo, nhận xét của Thánh Phaolô Đệ Lục vẫn luôn có giá trị: “Con người hiện đại sẵn lòng lắng nghe những người làm chứng hơn là những người thầy, và nếu anh ta lắng nghe những người thầy, đó là vì họ là những nhân chứng” (Evangelii Nuntiandi, 41). Vì lý do này, lời chứng của một đời sống Kitô hữu đích thực là nền tảng cho việc truyền bá đức tin. Mặt khác, sứ vụ rao giảng về con người và sứ điệp của Chúa Kitô cũng cần thiết như nhau. Thật vậy, Đức Phaolô Đệ Lục tiếp tục nói: “Việc rao giảng, tức là việc công bố sứ điệp bằng lời nói, thực sự luôn luôn là điều không thể thiếu... Lời nói vẫn luôn có liên quan, đặc biệt khi lời nói ấy mang lại quyền năng của Thiên Chúa. Đây là lý do tại sao tiên đề của Thánh Phaolô, “Tin là do bởi được nghe” (Rm 10:17), vẫn luôn còn giữ được tính thời sự của nó: chính lời được nghe dẫn đến đức tin” (sđd, 42).

Vì thế, trong việc truyền bá Tin Mừng, gương sáng của đời sống Kitô hữu và việc rao truyền Chúa Kitô không thể tách rời. Điều này phục vụ cho điều kia. Chúng là hai lá phổi mà bất kỳ cộng đồng nào cũng phải hít thở, nếu muốn truyền giáo. Hình thái chứng tá trọn vẹn, nhất quán và vui tươi này chắc chắn sẽ là một sức mạnh lôi cuốn đối với sự phát triển của Giáo Hội trong thiên niên kỷ thứ ba. Tôi khuyến khích

mọi người một lần nữa hãy lấy lại lòng can đảm, sự thẳng thắn và sự bạo dạn của những Kitô hữu tiên khởi, để làm chứng cho Chúa Giêsu Kitô bằng lời nói và việc làm trong mọi lĩnh vực của cuộc sống.

2. “Đến tận cùng trái đất” – Tính thời sự trường tồn của sứ mệnh truyền bá Tin Mừng toàn cầu

Khi bảo các môn đệ làm nhân chứng cho Người, Chúa Phục sinh cũng cho họ biết nơi họ được sai đi: “... tại Giêrusalem, khắp miền Giuđêa, Samari và cho đến tận cùng trái đất” (Cv 1: 8). Ở đây chúng ta thấy rõ tính cách phổ quát trong sứ mệnh của các môn đệ. Chúng ta cũng thấy sự mở rộng địa lý theo hình thái “ly tâm” của sứ mệnh, như thể trong các vòng tròn đồng tâm, bắt đầu từ Giêrusalem, nơi mà truyền thống Do Thái coi là trung tâm của thế giới, tới Giuđêa và Samaria và đến “tận cùng trái đất”. Các môn đệ được sai đến không phải để chiêu dụ tín đồ, nhưng để rao truyền; Kitô hữu không chiêu dụ tín đồ. Sách Tông Đồ Công Vụ nói về sự mở rộng truyền giáo này và cung cấp một hình ảnh nổi bật về Giáo Hội “ra đi” trung thành với lời kêu gọi làm chứng cho Đức Kitô là Chúa và được hướng dẫn bởi sự quan phòng của Thiên Chúa trong những điều kiện cụ thể của cuộc đời mình. Sau khi bị bắt bớ ở Giêrusalem, các môn đệ lan rộng khắp miền Giuđêa và Samari, những Kitô hữu đầu tiên làm chứng cho Chúa Giêsu ở khắp mọi nơi (xem Cv 8: 1, 4).

Một cái gì đó tương tự vẫn xảy ra trong thời đại hôm nay của chúng ta. Do sự đàn áp tôn giáo và tình hình chiến tranh và bạo lực, nhiều Kitô hữu buộc phải chạy trốn khỏi quê hương của họ đến các quốc gia khác. Chúng ta biết ơn những anh chị em này, những người không để mình bị giam cầm trong đau khổ của riêng mình nhưng đã làm chứng cho Chúa Kitô và cho tình yêu của Thiên Chúa tại các quốc gia chấp nhận họ. Do đó, Thánh Phaolô Đệ Lục khuyến khích họ nhận ra “trách nhiệm đặt lên vai những người nhập cư tại quốc gia tiếp nhận họ” (Evangeliî Nuntiandi, 21). Ngày nay, chúng ta càng thấy sự hiện diện của các tín hữu thuộc nhiều quốc tịch khác nhau làm phong phú thêm bộ mặt của các giáo xứ và làm cho các giáo xứ trở nên hoàn vũ hơn, Công Giáo hơn. Do đó, việc chăm sóc mục vụ cho người di cư nên được coi trọng như một hoạt động truyền giáo quan yếu cũng có thể giúp các tín hữu địa phương khám phá lại niềm vui của đức tin Kitô mà họ đã lãnh nhận.

Những từ ngữ “cho đến tận cùng trái đất” nên thách thức các môn đệ của Chúa Giêsu trong mọi thời đại và thúc giục họ vượt ra khỏi những nơi quen thuộc để làm chứng cho Ngài. Bất kể tất cả những lợi ích của du lịch hiện đại, vẫn còn những khu vực địa lý mà các nhân chứng truyền giáo của Chúa Kitô chưa đến để mang Tin mừng về tình yêu của Người. Vì thế cũng không có thực tại nào của con người là xa lạ với mối quan tâm của các môn đệ của Chúa Giêsu trong sứ mệnh của họ. Giáo Hội của Chúa Kitô sẽ tiếp tục “ra đi” hướng tới những chân trời địa lý, xã hội và hiện sinh mới,

hướng tới những nơi chốn “biên giới” và những hoàn cảnh ngoại vi của con người, để làm chứng cho Chúa Kitô và tình yêu của Người trước những người nam nữ của mọi dân tộc, mọi nền văn hóa và địa vị xã hội. Theo nghĩa này, việc truyền giáo sẽ luôn là một *missio ad gentes* – sứ mệnh cho muôn dân, như Công đồng Vaticanô II đã dạy. Giáo Hội phải không ngừng tiến về phía trước, vượt ra ngoài giới hạn của chính mình, để làm chứng cho tất cả tình yêu của Chúa Kitô. Ở đây, tôi muốn ghi nhớ và bày tỏ lòng biết ơn đối với tất cả những nhà truyền giáo đã hy sinh mạng sống của họ để “đẩy mạnh” việc thể hiện tình yêu của Chúa Kitô nơi tất cả những anh chị em mà họ đã gặp.

3. “Anh em sẽ nhận được quyền năng” từ Chúa Thánh Thần - Chúng ta hãy luôn được Thần Khí củng cố và hướng dẫn.

Khi Chúa Kitô Phục Sinh ủy thác cho các môn đệ làm nhân chứng cho Người, Người cũng hứa ban cho họ những ân sủng cần thiết để hoàn thành trách nhiệm cao cả này: “Anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người ngự xuống trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy” (Cv 1: 8). Theo lời tường thuật trong sách Tông Đồ Công Vụ, chính sau khi Chúa Thánh Thần ngự xuống trên các môn đệ, hành động đầu tiên làm chứng cho Chúa Kitô bị đóng đinh và phục sinh đã diễn ra. Lời tuyên bố kerygmatic - bài diễn văn “truyền giáo” của Thánh Phêrô cho các cư dân của Giêrusalem - đã mở đầu một kỷ nguyên phúc âm hóa thế giới của các môn đệ Chúa Giêsu. Trước đây họ yếu đuối, sợ hãi và cuộn tròn vào chính mình, nhưng Chúa Thánh Thần đã ban cho họ sức mạnh, lòng can đảm và sự khôn ngoan để làm chứng cho Chúa Kitô trước mọi người.

Cũng như “không ai có thể nói ‘Đức Giêsu là Chúa’, ngoại trừ bởi Chúa Thánh Thần” (1Cr 12, 3), thì cũng vậy, không một Kitô hữu nào có thể làm chứng đầy đủ và đích thực cho Đức Kitô là Chúa nếu không được Thần Khí soi dẫn và trợ giúp. Tất cả các môn đệ truyền giáo của Chúa Kitô được kêu gọi để nhận ra tầm quan trọng thiết yếu trong công việc của Thánh Linh, trong sự hiện diện của Ngài hàng ngày và nhận được sức mạnh và sự hướng dẫn không ngừng của Ngài. Thật vậy, chính khi cảm thấy mệt mỏi, không có động lực hoặc bối rối, chúng ta nên nhớ cầu nguyện với Chúa Thánh Thần. Tôi xin nhấn mạnh một lần nữa rằng lời cầu nguyện đóng một vai trò cơ bản trong đời sống truyền giáo, vì nó cho phép chúng ta được làm mới và củng cố bởi Thánh Linh, là nguồn thần linh vô tận của năng lượng tái tạo và niềm vui trong việc chia sẻ sự sống của Chúa Kitô với những người khác. “Nhận được niềm vui của Thánh Linh là một ân sủng. Hơn nữa, đó là sức mạnh duy nhất giúp chúng ta có thể rao giảng Tin Mừng và tuyên xưng đức tin của chúng ta nơi Chúa” (Thông điệp gửi các Hiệp hội Truyền giáo Giáo hoàng, ngày 21 tháng 5 năm 2020). Vì vậy, Chúa Thánh Thần là nhân vật chính thực sự của sứ mệnh. Chính Ngài là người cho chúng ta lời nói đúng đắn, vào đúng thời điểm và đúng cách.

Dựa trên hành động này của Chúa Thánh Thần, chúng ta cũng muốn xem xét các ngày kỷ niệm truyền giáo sẽ được cử hành vào năm 2022. Việc thành lập Bộ Truyền Bá Đức Tin vào năm 1622 được thúc đẩy bởi mong muốn thúc đẩy sứ mệnh truyền giáo trong các lãnh thổ mới. Một tầm nhìn sâu sắc được Chúa quan phòng! Thánh Bộ đã tỏ ra có vai trò quan trọng trong việc thiết lập sứ mệnh truyền bá Phúc âm của Giáo Hội sao cho thực sự không bị các thế lực thế gian can thiệp, nhằm thành lập các Giáo Hội địa phương mà ngày nay đang thể hiện sức mạnh to lớn. Chúng ta hy vọng rằng, như trong bốn thế kỷ qua, Thánh Bộ, với ánh sáng và sức mạnh của Thánh Linh, sẽ tiếp tục và tăng cường công việc điều phối, tổ chức và thúc đẩy các hoạt động truyền giáo của Giáo Hội.

Cũng chính Thánh Thần, Đấng hướng dẫn Giáo Hội hoàn vũ, cũng truyền cảm hứng cho những người nam nữ bình thường thực hiện những sứ mệnh phi thường. Thành ra, một phụ nữ trẻ người Pháp, Pauline Jaricot, đã thành lập Hiệp hội Truyền bá Đức tin cách đây đúng hai trăm năm. Việc phong chân phước cho bà sẽ được cử hành trong năm thánh này. Mặc dù sức khỏe yếu, bà đã đón nhận sự soi dẫn của Thiên Chúa để thiết lập một mạng lưới cầu nguyện và quyên góp cho các nhà truyền giáo, để các tín hữu có thể tích cực tham gia vào sứ mệnh “đến tận cùng trái đất”. Ý tưởng tuyệt vời này đã làm nảy sinh ra lễ kỷ niệm Khánh Nhật Truyền Giáo hàng năm, trong đó số tiền thu được trong các cộng đồng địa phương được áp dụng cho quỹ chung để Đức Giáo Hoàng hỗ trợ các hoạt động truyền giáo.

Về vấn đề này, tôi cũng nghĩ đến Giám mục người Pháp Charles de Forbin-Janson, là người đã thành lập Hiệp hội Tuổi thơ Thánh để thúc đẩy việc truyền giáo giữa trẻ em, với phương châm “Trẻ em truyền giáo cho trẻ em, trẻ em cầu nguyện cho trẻ em, trẻ em giúp đỡ trẻ em toàn thế giới”. Tôi cũng nghĩ đến Jeanne Bigard, người đã thành lập Hiệp hội Thánh Phêrô Tông đồ để hỗ trợ các chủng sinh và linh mục trong các xứ truyền giáo. Ba Hội Truyền giáo đó đã được công nhận là các hội “Giáo hoàng” cách đây đúng một trăm năm. Cũng chính dưới sự soi sáng và hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, Chân phước Paolo Manna, sinh ra cách đây 150 năm, đã thành lập Liên Hiệp Các Hội Giáo Hoàng Truyền giáo ngày nay, nhằm nâng cao nhận thức và khích lệ tinh thần truyền giáo giữa các linh mục, nam nữ tu sĩ và toàn thể dân Chúa. Chính Thánh Phaolô Đệ Lục đã là một phần của Hội này, và ban cấp tư cách hội “Giáo hoàng” cho hội ấy. Tôi đề cập đến bốn Hiệp hội Truyền giáo Giáo hoàng này vì những công lao lịch sử to lớn của họ, nhưng cũng để khuyến khích anh chị em vui mừng với họ, trong năm đặc biệt này, vì những hoạt động mà họ đã thực hiện nhằm hỗ trợ sứ mệnh truyền bá Tin Mừng trong Giáo Hội, cả trên bình diện hoàn vũ lẫn địa phương. Tôi hy vọng rằng các Giáo Hội địa phương sẽ tìm thấy trong các Hội này một phương tiện chắc chắn để nuôi dưỡng tinh thần truyền giáo trong dân Chúa.

Anh chị em thân mến, tôi tiếp tục mơ ước về một Giáo Hội truyền giáo hoàn toàn, và một kỷ nguyên mới của hoạt động truyền giáo giữa các cộng đồng Kitô. Tôi xin nhắc lại ước muốn lớn lao của Ông Môisê đối với dân Chúa trong cuộc hành trình của họ: “Phải chi tất cả đoàn dân Chúa đều là những nhà tiên tri!” (Dân số 11:29). Thật vậy, ước chi tất cả chúng ta trong Giáo Hội đều là những gì chúng ta đã nhận được nhờ phép rửa tội: là các tiên tri, các nhân chứng, và là những nhà truyền giáo của Chúa, nhờ quyền năng của Chúa Thánh Thần, cho đến tận cùng trái đất!

Lạy Đức Maria, Nữ vương Truyền Giáo, cầu cho chúng con!

Rôma, Đền Thờ Thánh Gioan Latêranô, ngày 6 tháng Giêng năm 2022, Lễ Hiện Linh

+ Đức Thánh Cha Phanxicô



MỖI NGÀY, MỘT CHUỖI HẠT MÂN CÔI

Đời con một chuỗi ngày dài, Mẹ ơi
 Vui buồn, sướng khổ, chơi vui gót trần.
 Dầu rằng khắp chốn thăng trầm vong ân
 Mẹ luôn dìu dắt, âm thầm chở che.

Đời con muôn nẻo ê chề, đam mê
 Lạc xa tình Chúa, hững hờ, vô tâm
 Mẹ thương trông đến xa gần tháng năm
 Dịu đưa quay bước trở về bình an.

Ngày ngày chạy đến nương nhờ thánh nhan
 ‘Vui, mừng, thương, sáng’ nguyện cầu gẫm suy
 Với Mẹ, nhanh chân con cất bước đi
 Bên Mẹ nhân ái, tràn đầy sướng vui.

Từng phút, từng giây lần chuỗi Mân côi
 Noi theo gương Mẹ rạng ngời thiết tha
 Lòng con hát mãi ca khúc ngân nga
 Nhờ Mẹ đưa lối, thuyền con êm đềm.



Lm. Xuân Hy Vọng

TRĂNG CHÂU MÂN CÔI HUYỀN NHIỆM

*“Năm xưa trên cây sồi làng Fatima xa xôi,
Có Đức Mẹ Chúa Trời hiện ra uy linh sáng chói.
Mẹ nhẩn nhủ người đời hãy mau ăn năn đền bồi,
Hãy tôn sùng Mẫu tâm, hãy năn lần hạt Mân côi.*

(Lời Mẹ Nhẩn Nhủ. Lm. Huyền Linh)

Trong tháng 10, tháng Mân Côi, tháng trăng châu huyền nhiệm các con cái Mẹ có thể dâng lên Mẹ. Mỗi hạt kinh là một hạt châu sa xuất phát từ lời Tổng Thần Gabriel kính chào Mẹ. Từ lời thánh nữ Isave chúc mừng Mẹ. Và từ lời Giáo Hội dạy chúng ta cầu xin với Mẹ. Mỗi chục kinh Mân Côi lại được nối kết bằng một màu nhiệm trong đó Con Mẹ và Mẹ đã đi qua trong những vui, mừng, sầu khổ, và ánh sáng. Miệng đọc, tâm suy những màu nhiệm này, tâm trí chúng ta sẽ được dẫn vào những chân trời huyền nhiệm của Tin Mừng sự sống.

Thánh Mongfort Louis nói: “Mỗi kinh Mân Côi là một viên đạn bắn vào đầu Satan, vào đạo quân của Satan”. Chúng ta cũng có thể nói, “mỗi kinh Mân Côi là một viên đạn bắn vào các chủ thuyết của nền văn hóa sự chết.” Vì “Kinh Mân Côi là thuốc chữa bệnh thời thế” (Lm. Đaminh Maria Trần Đình Thủ).

Ngày 13 tháng 7 năm 1917, tại Fatima, Đức Mẹ đã hiện ra lần thứ ba với Lucia, Giaxinta, và Phanxicô, cho ba em nhìn thấy hỏa ngục và những hình phạt mà các linh hồn phải chịu trong đó. Lucia đã hỏi Đức Mẹ về số phận của mình, của Phanxicô và Giaxinta. Đức Mẹ đã cho biết đối với Phanxicô, “nếu muốn lên thiên đàng thì phải siêng năng lần hạt.” Giờ đây Phanxicô đã về trời, đã được tuyên phong hiển thánh vì đã thực hành theo lời khuyên của Đức Mẹ.

Không thấy Đức Mẹ nói lý do tại sao lại đòi Phanxicô phải siêng năng lần hạt. Nhưng có thể hiểu một cách đơn sơ rằng, đối với Phanxicô, lần hạt nhiều có nghĩa là cầu nguyện nhiều, bởi vì việc lần hạt Mân Côi không vượt quá khả năng một em nhỏ như Phanxicô.

Với mỗi Kitô hữu hôm nay, nếu có hỏi Đức Mẹ một câu tương tự về số phận đời của mình như Ba Trê Fatima xưa: “Còn số phận con thì sao?” Chắc chắn cũng sẽ được nghe Đức Mẹ trả lời: “Nếu muốn lên Thiên Đàng, con phải siêng năng lần hạt”.

KINH NHẬT TỤNG NGƯỜI KITÔ HỮU

Như các linh mục, các phó tế đã lãnh chức thánh; như các tu sĩ thuộc các dòng tu, thường ngày đọc kinh Nhật Tụng để đại diện cho Giáo Hội dâng lời ca ngợi Thiên Chúa, người tín hữu giáo dân mỗi ngày cũng dùng lời kinh nguyện của mình ca tụng Thiên Chúa. Kinh nguyện đó là Kinh Mân Côi.

Trong tinh thần kinh nguyện, Kinh Mân Côi trở thành Kinh Nhật Tụng của người tín hữu. Trong bộ kinh này, chúng ta có dịp đọc lên những lời chúc tụng thánh danh

Thiên Chúa, cầu xin một cách đẹp lòng Ngài qua Kinh Lạy Cha - kinh nguyện duy nhất mà Chúa Cứu Thế đã dạy khi còn tại thế. Chúc tụng Mẹ Maria thánh đức bằng những lời Tổng Thần Gabriel, Thiên sứ của Thiên Chúa đã chào mừng Đức Mẹ, những lời ngợi khen của Thánh Isave, và lời cầu xin của mỗi người dâng lên Mẹ với ý thức về sự yếu hèn của chính mình. Sau cùng là lời ca ngợi vinh quang Ba Ngôi Thiên Chúa từ muôn thuở và cho đến muôn đời.

Tóm lại, khi suy nguyện chuỗi Mân Côi với ý nghĩa của Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng, và Kinh Sáng Danh, người đọc không thể không cảm thấy ngợp trời ánh sáng, vui mừng và hy vọng. Được chúc tụng Thiên Chúa chí tôn, đầy tình thương, ca ngợi Mẹ Maria, người Mẹ diễm phúc, và hợp với Giáo Hội xin Mẹ cầu bầu cho chúng ta trên con đường đi về thiên quốc. Và trên tất cả, tình thương và phúc lộc đó qui về vinh quang một Thiên Chúa là Cha, và cho phần rỗi của con cái Ngài.

Một bộ kinh như thế, chắc chắn không còn bộ kinh nào đẹp đẽ hơn, xứng đáng hơn để dâng lên Thiên Chúa. Những tâm hồn đạo đức, những thánh nhân kim cổ trong lịch sử Giáo Hội đều có lòng yêu mến, sùng mộ những Mầu Nhiệm ẩn chứa trong chuỗi Mân Côi, và đều là những tâm hồn siêng năng lần hạt. Do đó, Kinh Mân Côi cũng được coi là nhật tụng thần lương (Lectio Divina) của các Kitô hữu.

Thánh Bênêđô có thói quen dùng lời chào của Tổng Thần Gabriel để chào mừng Đức Mẹ. Mỗi lần khi đi ngang qua tượng Mẹ tại tu viện, Bênêđô cúi đầu và nói: “Ave Maria” - kính chào Maria. Cảm kích về lời chào và tấm lòng yêu mến đó, một hôm sau khi Bênêđô vừa chào Đức Mẹ xong, liền được nghe Đức Mẹ chào lại: “Ave Benado” - chào Bênêđô. Với lòng sốt sắng mến yêu mến Đức Mẹ của thánh nhân, ngài được cho là người đã thêm vào cuối kinh Lạy Nữ Vương những lời này:

“Ôi khoan thay! nhân thay! dịu thay! Thánh Maria trọn đời đồng trinh”.

Thánh Anphongsô Giám Mục Tiến Sĩ và sáng lập Dòng Chúa Cứu Thế đã viết nhiều về Đức Mẹ, đặc biệt là bộ sách *Vinh Quang Đức Mẹ*, trong đó thánh nhân đã diễn tả cách rất đầy đủ về những vẻ đẹp vinh hiển và cao quang 12 nhân đức của Đức Mẹ.

Thánh Ludovico Maria Grignon a Monfort đã hô hào lòng sùng kính và tận hiến cho Đức Mẹ.

Thánh Đaminh, người tiên phong cổ võ việc lần hạt Mân Côi. Nhờ ngài sốt sắng rao truyền việc lần hạt, đã chiến thắng được lạc giáo Albigense tung hoành và gieo rắc bao tai họa cho Giáo Hội tại nước Pháp thời của ngài. Một hôm, trong khi rao giảng phép lần hạt Mân Côi tại tỉnh Carcasso, có một người đã đá kích thánh nhân về việc đạo đức này. Anh ta đã bị qui nhập, và Thánh Đaminh đã cầu nguyện để trừ qui ra khỏi người ấy. Trước khi ra khỏi, chính qui dữ đã phải thú nhận và thốt lên những lời này: “Hỡi mọi người, hãy nghe đây: Đức Trinh Nữ Maria rất thánh là Mẹ Thiên Chúa. Người có đủ quyền năng gìn giữ mọi người khỏi lửa hỏa ngục. Ai có lòng sùng kính Người, sẽ thoát khỏi tay chúng ta. Nếu chẳng có Người, thì nhiều linh hồn đã phải trầm luân hỏa ngục. Người yêu thương và phù hộ cho những ai siêng năng lần hạt Mân Côi.”

Nhờ việc hô hào và lòng sốt sắng đối với Kinh Mân Côi của Thánh Giáo Hoàng Piô V, Giáo Hội dưới triều đại ngài đã chiến thắng đạo quân Hồi Giáo tại vịnh Lépante.

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II cũng đã làm gương về lòng yêu mến Đức Mẹ qua việc lần hạt Mân Côi. Ngài luôn luôn có tràng hạt trong người. Lần hạt riêng và lần hạt chung với con cái bốn phương. Lòng sùng mộ và yêu mến Mẹ Maria đã được ngài biểu lộ qua khẩu hiệu giáo hoàng của mình: “Totus tuus” - Tất cả là của Mẹ. Nhờ lòng sùng kính này, ngày 13 tháng 5 năm 1981, ngài đã được cứu thoát một cách nhiệm mầu khi bị ám sát tại quảng trường Thánh Phêrô. Ngài thâm tín rằng trong biến cố đó, mạng sống ngài được duy trì là do bàn tay của Đức Mẹ. Và để bày tỏ lòng biết ơn Đức Mẹ, ngài đã thực hiện cuộc hành hương Fatima một năm sau, vào ngày 13 tháng 5 năm 1982. Trên mũ triều thiên của Đức Mẹ Fatima, giữa những viên kim cương long lánh, là một đầu đạn mà kẻ ám sát đã bắn vào vị Giáo Hoàng, như dấu chứng hùng hồn về sự săn sóc và yêu thương đặc biệt của Đức Mẹ dành cho ngài. Chúng ta hãy nghe lời của ngài trong Tông Huấn Sứ Điệp Mục Vụ Các Gia Đình: “Cha mời gọi tất cả hãy lần hạt Mân Côi, đường lối thiết yếu nuôi dưỡng sự tăng trưởng thiêng liêng cho cá nhân và sự thông hiệp yêu thương cho gia đình” (tr.28).

Ngày 16 tháng 10 năm 2002, bắt đầu năm thứ 25 giáo triều của ngài, ngài đã ban hành Tông Thư Kinh Mân Côi Trinh Nữ Maria, một tài liệu rất đặc biệt hô hào mọi người hãy yêu mến và sốt sắng lần hạt Mân Côi. Ngay trong phần nhập đề, ngài đã viết:

“Kinh Mân Côi của Trinh Nữ Maria, một kinh đã từ từ thành hình trong thiên niên kỷ thứ hai theo sự hướng dẫn của Thần Linh Thiên Chúa, là một kinh được rất nhiều vị thánh mến chuộng cũng như được Giáo Quyền khuyến khích. Tuy đơn giản, nhưng sâu xa, kinh nguyện này vào đầu thiên niên kỷ thứ ba đây, vẫn là một kinh nguyện có tầm vóc quan trọng trong việc mang lại một mùa gặt thánh đức”.

Và ngài tiếp tục trong phần mở đầu của Tông Thư: “Mặc dù rõ ràng mang đặc tính Thánh Mẫu, Kinh Mân Côi tự bản chất là một kinh nguyện có trọng tâm là Chúa Kitô. Qua những yếu tố bình dị của nó, Kinh Mân Côi chứa đựng tất cả những gì sâu xa của toàn thể sứ điệp Phúc Âm. Có thể nói rằng Kinh Mân Côi là một tổng hợp của Phúc Âm”. Ngoài ra, qua Tông Thư này, ngài đã thêm vào năm mầu nhiệm mới mà ngài gọi là những Mầu Nhiệm Ánh Sáng, nhấn mạnh đến Chúa Kitô là ánh sáng của thế gian.

20 MẦU NHIỆM MÂN CÔI

Khi lần hạt, như đã trình bày trên, ngoài việc đọc và suy ngẫm ý nghĩa của từng lời kinh, chúng ta còn có dịp đi sâu vào những mầu nhiệm, sự thánh thiện của Ba Ngôi Thiên Chúa, cũng như vinh quang của Đức Trinh Nữ Maria.

Trước hết, qua Mầu Nhiệm Nhập Thể, chúng ta hân hoan về Ôn Cứu Chuộc đã được ban cho nhân loại qua Đức Giêsu Kitô. Có dịp suy niệm về cuộc hành trình bác ái của Đức Maria, khi vượt đồi núi Giuđêa đến viếng thăm chị họ Isave. Cảm nghiệm tình thương bao la của Thiên Chúa Nhập Thể qua hình hài con trẻ nằm rết run trong hang bò lừa tại đồng quê Belem. Học hỏi đức khiêm nhường và tuân phục của Đức Maria và

Thánh Giuse khi lên Giêrusalem dâng Đức Kitô cho Thiên Chúa. Sau đó, vui mừng với Hai Đấng khi tìm lại được Giêsu sau ba ngày lạc mất.

Nhưng khi con người bị đau khổ, bị thử thách mới biết tình Chúa thương yêu như thế nào. Mới hiểu tại sao Đức Kitô lại đau khổ, đổ mồ hôi hòa máu trong vườn Cây Dầu. Tại sao Ngài để người ta đánh đòn, xi và Ngài. Tại sao Ngài cam tâm chịu nhục hình trước mặt bọn người tội lỗi. Tại sao Ngài vác thập giá. Và nhất là tại sao Ngài lại chịu chết treo trên thập giá. Suy ngẫm những chặng đường đau khổ của Đức Kitô từ vườn Cây Dầu đến núi Sọ, chúng ta sẽ hiểu thế nào là tình thương yêu của Thiên Chúa. Thế nào là ác quả của tội lỗi. Thế nào là sự cao quý của linh hồn.

Sau khi cùng chia vui, xé sầu với Đức Kitô qua các ngã đường trần gian, trong on gọi và cuộc sống của mình, nhờ suy ngẫm, mỗi Kitô hữu sẽ tìm được nguồn vui thiêng liêng khi nghĩ về cuộc phục sinh vinh quang của Ngài. Nhớ về Thiên Đàng khi nhìn ngắm Đức Kitô về trời, vì Ngài về trời là để dọn chỗ cho mỗi người chúng ta: “Thầy đi để dọn chỗ cho các con.” (Jn 14:2) Ngày Mẹ Maria được Thiên Chúa rước về trời và phong làm Nữ Vương trời đất.

Và trong Mầu Nhiệm Sự Sáng, chúng ta suy ngẫm Chúa Giêsu là “ánh sáng thế gian” (Jn 8:12). Ánh Sáng đã xuất hiện như ngọn đuốc dẫn đường cho nhân loại tìm về cõi phúc trường sinh giữa đêm trường trần gian mù mịt, khi Ngài xuất hiện lãnh nhận việc thanh tẩy từ tay Gioan Tẩy Giả trên sông Giođan. Khi Ngài tham dự tiệc cưới ở Canna với các môn đệ. Khi Ngài kêu gọi mọi người “xám hối” và “tin vào Tin Mừng”. Khi Ngài hiển lộ sáng láng trên núi Taborê. Và khi Ngài thiết lập bí tích Thánh Thể.

Tóm lại, 20 Mầu Nhiệm Mân Côi chính là 20 quãng đường của mọi người chúng ta phải đi, phải chấp nhận vì tình mến như Chúa Giêsu, như Mẹ Maria đã đi và đã chấp nhận. Một giờ cầu nguyện đơn sơ nhưng với ý nghĩa cao siêu như thế, không phải là một giờ suy nguyện đẹp lòng Thiên Chúa hay sao? Không phải là một giờ để mình tâm sự và nghe Chúa Mẹ tâm sự với mình qua những mầu nhiệm đó sao? Vì khi suy ngẫm những mầu nhiệm đó, chúng ta sẽ được nghe Thiên Chúa nói với ta về cuộc đời của Đức Kitô, của Đức Maria và những gì Ngài muốn ta thực hiện trong đời sống theo gương Hai Đấng.

SIÊNG NĂNG LẦN HẠT

“Nếu muốn lên thiên đàng thì Phanxicô phải siêng năng lần hạt.” Cũng như Thánh trẻ Phanxicô, nếu chúng ta muốn đạt tới đích của đời sống, muốn chiếm hữu được vĩnh cửu, thì chắc chắn phải siêng năng lần hạt. Lần hạt mỗi ngày. Lần hạt một mình. Lần hạt chung với nhau trong gia đình. Khi một mình trên xe bus. Một mình trên xe từ nhà tới sở, và từ sở về nhà. Lúc rảnh rỗi hay trên giường bệnh. Khi gặp những thử thách, đau khổ mà không biết than thở với ai. Nhờ suy ngẫm những mầu nhiệm Mân Côi, chúng ta sẽ biết hy sinh, khiêm nhường, nhẫn nại như Chúa Giêsu và Mẹ Maria, và sẽ hiểu Thiên Chúa muốn mình sống như thế nào.

“Hãy cầu nguyện để khỏi sa chước cám dỗ.” (Mt 26:41) Lời Đức Kitô nói xưa không có luật trừ cho bất cứ ai. Nó không phải là một lời có tính cách cảnh giác hay đề phòng, nhưng là một mệnh lệnh, một điều kiện. Lời Ngài là lời hằng sống, như thánh Phêrô đã tuyên xưng: “Chúa có lời ban sự sống đời đời.” (Jn 6:69)

Đời sống của con người trên dương thế không phải là một chuỗi ngày dài hạnh phúc, vui tươi, phấn khởi và thơ mộng như những giấc mơ thần tiên được thêu dệt do trí tưởng tượng trong các tiểu thuyết. Những câu truyện như thế chỉ có tác dụng làm quên đi thực tế của cuộc đời, hơn là giúp ta biết chấp nhận, thánh hóa, và thăng tiến cuộc đời như Đức Kitô, như Mẹ Maria, như các thánh nhân đã sống, và đã thánh hóa.

Đời sống trần gian của con người, nếu được trình bày một cách trung thực phải là một tập hợp giữa vui và buồn, giữa hạnh phúc và bất hạnh, giữa yêu thương và ghen ghét, giữa bạn hữu và thù nghịch, giữa lương thiện và gian ác. Một cuộc sống mà không ai có thể nói mình hoàn toàn hạnh phúc, hoặc hoàn toàn bất hạnh. Một cuộc sống mà trong đó mọi người phải phấn đấu, chấp nhận, và vươn cao giữa những thử thách, những cám dỗ, và yếu đuối. Trong cuộc sống này, người Kitô hữu không thể không tìm gặp Thiên Chúa, không thể không cậy trông Ngài, và không thể không xin Ngài nâng đỡ. Bằng cách nào? Bằng việc sốt sắng suy ngắm và sống các mầu nhiệm Mân Côi.

Theo Đức Giáo Hoàng Piô XII, thì Kinh Mân Côi là một bản tóm lược toàn bộ Tin Mừng. Nhờ suy ngắm những mầu nhiệm này, Đức Tin của người Kitô hữu “được nảy nở thêm” như Đức Giáo Hoàng Piô XI đã đề cập trong Thông Điệp *In Crescentibus Malis* (Trước Sự Dữ Gia Tăng), và Thánh Hoàng Phaolô VI nhắc lại trong Thông Điệp *Hòa Bình*, ban hành ngày 15 tháng 9 năm 1966.

Lần hạt đối với Phanxicô là con đường dẫn lên cõi phúc. Đối với chúng ta cũng thế, lần hạt sẽ giúp hiểu hơn về Đức Trinh Nữ Maria, và yêu mến Mẹ hơn. Nhờ tình mến này, Mẹ đưa ta tiến gần tới Chúa Giêsu Con Chí Thánh của Mẹ: “*Per Mariam ad Jesum*”.

Lần hạt Mân Côi, theo linh mục Joaquin Maria Alonso, CMS, nhà biên khảo thời danh về biến cố Fatima, còn là việc chu toàn một trong ba điều kiện của Đức Mẹ, đó là: “Cải thiện đời sống, tôn sùng Trái Tim Mẹ, và siêng năng lần hạt.” Ngài còn nhấn mạnh rằng Thánh Ý Thiên Chúa muốn dùng Đức Trinh Nữ Maria để tỏ lòng khoan nhân và công trình Cứu Chuộc vô giá của Đức Kitô cho nhân loại.

Việc cứu rỗi nhân loại dĩ nhiên thuộc về Đức Kitô, nhưng do lòng nhân lành vô biên của Ngài, Thiên Chúa muốn ban cho Mẹ Maria quyền ban phát ơn đó cho nhân loại. Giáo huấn của Giáo Hội về vai trò trung gian của Đức Trinh Nữ Maria, đã được Đức Giáo Hoàng Lêô XIII quảng diễn trong Thông Điệp *Jucunda Semper* ban hành ngày 8 tháng 9 năm 1894 như sau:

“Thiên Chúa, theo sự quan phòng rất nhân lành của Ngài đã ban cho nhân loại vị Nữ Trung Gian này, và đã ấn định rằng tất cả mọi phúc lộc phải qua tay Maria mới đến với chúng ta”.

Bạn hãy đến với Mẹ trong tháng Mân Côi, với chuỗi hạt trên tay, và với tâm tình người con nhỏ đơn sơ, phó thác.

Mẹ là vẻ đẹp huyền mơ

Con đem gửi Mẹ hồn thơ trắng ngần

Đường trần gió bụi, hoa xuân

Thân non, cánh mỏng, con cần Mẹ thương

Giữ gìn cho vẹn sắc hương.

(Trích và hiệu đính từ tác phẩm “Sống Đạo Giữa Đời”, Tủ Sách Vào Đời, 2004.

Chương 10, tr.119-129 của cùng tác giả.)

Tiến Sĩ Trần Mỹ Duyệt



CHỜ SỐNG HAI LÒNG

Không thể làm tôi đôi chủ

Trọng khinh, ghen ghét, mến thù, phân chia.

Bỏ đàng tội lỗi xa lìa

Tôn thờ một Chúa, ngại gì nhân gian.

Trần ai lắm nỗi trái ngang

Vẫn tin vào Chúa, bình an cuộc đời.

Thuyền con sóng vỗ chơi vơi

Được Ngài nâng đỡ, ra khơi rao truyền.

Nguyện xin cho con nhân hiền

Tâm hồn trong trắng, tinh tuyền thánh năm.

Dẫu rằng không ít thăng trầm

Tựa nương bên Chúa, âm thầm nghỉ yên.

Đời con khúc hát hồn nhiên

Trao vào tay Chúa, mãi liên an hoà.

Ra đi rao truyền Nước Cha

Yêu thương, tha thứ thiết tha lòng thành.

Lm. Xuân Hy Vọng

BỎ CỦA LẤY NGƯỜI

Ai trong anh em không từ bỏ hết những gì mình có, thì không thể làm môn đệ Tôi được”(Lc 14,33).

Những gì chúng ta có là cha mẹ, vợ con, chồng con, anh em, chị em và cả mạng sống của mình. Ngoài ra còn có những tiền tài, của cải, ngay cả những công đức nữa; vv..... Vậy, chúng ta có thể dứt bỏ tất cả những thứ đó được không? Có thể nói, điều đó có ít người làm được. Điển hình là chỉ các thánh tử đạo, các ngài đã dứt bỏ tất cả theo nghĩa đen, dám chết vì Chúa. Do đó, các thánh tử đạo quả thực là môn đệ của Chúa Ki-tô.

Còn chúng ta thì sao? Theo tôi, mặc dù chúng ta không thực hành theo nghĩa đen, nhưng chúng ta cũng phải mang lấy tinh thần đó để sống đời tín hữu Ki-tô của mình. Đó được gọi là một sự siêu thoát; hoàn toàn không dính bén hay đặt cái gì trên Chúa được. Đối với người tín hữu công giáo chúng ta, Chúa là trên hết.

Từ “dứt bỏ” ở đây còn bao hàm sự yêu ít nữa. Dứt bỏ, không có nghĩa là “bỏ” mà là “yêu” Chúa trên hết những gì mình có. Chúa đã nói: “Ai yêu cha mẹ, con cái hơn Thầy thì không xứng với Thầy”(x.Mt 10,37). Chúng ta tự hỏi, tại sao Chúa lại đòi hỏi điều đó? Ví dụ như cha mẹ chúng ta chẳng hạn. Chúa đòi chúng ta phải yêu thương Chúa hơn yêu thương cha mẹ chúng ta, điều đó có lý chẳng?

Nếu chúng ta suy cho cùng, thì Chúa là Đấng đã sinh ra ông bà tổ tiên của chúng ta; có nghĩa là Đấng lớn hơn ông bà tổ tiên chúng ta, thì việc Chúa đòi hỏi như vậy chẳng có gì là quá đáng; trái lại còn hợp tình hợp lý nữa. Hợp tình, vì Chúa là Đấng ban cho chúng ta sự sống chứ không phải ông bà cha mẹ chúng ta. Ông bà, cha mẹ chúng ta chỉ là người cộng tác với Chúa để sinh ra chúng ta mà thôi. Hợp lý, vì Chúa là Đấng hằng luôn ban ơn, giữ gìn, từ khi chúng ta chào đời cho đến khi chúng ta nhắm mắt; lo cho chúng ta từ đời này đến đời sau. Đối với cha mẹ còn vậy, thì đối với những thứ khác thì không nhằm nhò gì. Công đức của chúng ta thì nhằm nhò gì với công ơn của Chúa.

Công cha được ví cao như núi Thái sơn; nghĩa mẹ được ví như nước trong nguồn chảy ra, thì công ơn của Chúa còn cao hơn gấp bội và chính Ngài là nguồn cội tất cả cho hết thấy chúng ta. Vậy, Chúa trên hết là hợp tình hợp lý, phải không bạn !!!!

Dù vậy, việc dứt bỏ, theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng đều khó thực hành đối với mỗi người chúng ta. Theo tôi, chúng ta không được như các thánh tử đạo, thì chúng ta thực hành theo cách này: “vác thập giá mình” mà theo Chúa. Thập giá của chúng ta là cuộc sống dân sinh, đầy những khó khăn và thử thách; từ bản thân con người của chúng ta cho đến những giao tiếp xã hội.

Đối với bản thân, ai trong chúng ta cũng có những giới hạn; những khiếm khuyết; không ai mười phần vẹn mười; được cái này thì mất cái kia; không bệnh này

cũng bệnh nọ; Nữ cũng vậy mà Nam cũng thế; người đi tu cũng vậy và người lập gia đình thì cũng thế.

Trong đời sống xã hội, cuộc sống không dễ dãi gì; việc làm cũng không dễ dàng chi; phải “đổ mồ hôi, sôi nước mắt” mới có cái mà ăn, mà mặc; thật thà quá cũng bị thiệt thòi; mà khôn ranh quá cũng vào nhà đá; có lúc được “lên voi”; cũng có lúc bị “xuống chó”. Người có Đạo cũng vậy mà người không có Đạo cũng thế; thế quyền cũng vậy, mà thần quyền cũng thế.

Mỗi người chúng ta đều có thập giá riêng của mình. Chúa nói: “Ai không vác thập giá mình mà đi theo Tôi thì không thể làm môn đệ Tôi được”(x. Lc 14,27). Về bản thân mình, vì mình đầy những giới hạn và khiếm khuyết, nên tự bản thân, chúng ta không thể vác thập giá mình mà theo Chúa được, phải nhờ ơn Chúa. Nhờ sự trợ lực của Chúa, chúng ta mới có thể vác thập giá mình mà đi theo Chúa, nên chúng ta hãy siêng năng cầu nguyện, để chúng ta đón nhận được nhiều ơn Chúa; lãnh nhận được sức mạnh từ nơi Chúa mà vác thập giá mình theo Chúa cho đến cùng.

Trong đời sống hằng ngày, để vượt qua những khó khăn, thử thách cũng như làm việc đạt nhiều kết quả tốt, khi làm bất cứ việc gì, chúng ta phải tính toán chi phí xem mình có hoàn thành nổi không? Rồi xem mình có đủ tài, đủ sức để làm không; nếu công việc khả thi, chúng ta thực hành; không thì thôi. Đừng có làm bừa làm đại; hay thấy người ta làm, mình cũng làm.

Mình phải biết lượng sức mình chứ không nên so sánh hay phân bì với người khác. Cũng không cần phải làm việc lớn, làm nhiều. Làm việc nhỏ, làm ít mà có lời thì hơn là làm lớn làm nhiều mà thua lỗ. Làm lớn thì lỗ lớn; làm nhiều thì lỗ nhiều, thế thì làm làm chi, mất công vô ích, lại mang nợ.

Cũng đừng mơ làm việc nhẹ mà có lương cao. Nếu có, thì người ta đã dành hết rồi, chứ không đến phiên mình hay người ta tốt lành gì, có lợi thế mà đi tiếp thị; đi giới thiệu cho mình. “Tiền nào của nấy”, công sức mình bỏ ra bao nhiêu thì mình hưởng bấy nhiêu; đời không có chuyện làm việc nhẹ mà lương cao bao giờ.

Người môn đệ của Chúa phải là người khôn ngoan và khiêm nhường. Khiêm nhường để biết những giới hạn và khiếm khuyết của mình mà cậy trông vào ơn Chúa. Khôn ngoan để không bị con cái đời này đánh lừa vì những vinh hoa và lợi lộc. Và nếu cần, có thể bỏ hết những gì mình có, theo kiểu “bỏ của lấy người” ấy mà.

Tại sao người ta lại “bỏ của lấy người”? Vì người làm ra của, mất của, ta làm để có của lại, chứ mất người là mất tất cả. Cũng vậy, người tín hữu công giáo cũng phải sẵn sàng “bỏ của lấy người”; sẵn sàng bỏ hết những gì mình có để được làm môn đệ của Đức Ki-tô. Vì có Chúa là có tất cả và được làm môn đệ của Đức Ki-tô là được tất cả.

Người ta dám “bỏ của lấy người”, thì người tín hữu công giáo chúng ta cũng dám “bỏ tất cả những gì mình có để làm môn đệ của Đức Ki-tô”.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

SÔNG “NIỀM XÁC TÍN” NÀY CHỨ KHÔNG VÌ “LÝ SỰ CÙN” KIA

“Thưa Ngài, những người được cứu độ thì ít, có phải không?” (Lc 13,23).

Qua câu hỏi này dường như, dường sự muốn nói số người được cứu độ có giới hạn; chỉ dành cho một số ít người thôi chứ không cho tất cả. Như thể muốn nói, có người muốn được cứu độ; muốn được vào thiên đàng sẽ không có cửa, không có cơ hội. Ngay trong Thánh Kinh cũng có nói tới một con số cụ thể là 144.000 người(x. Kh 7,4).

Không. Đó là tư tưởng của con người chứ không phải là ý định của Thiên Chúa và con số đó chỉ là con số tượng trưng mà thôi. Ý muốn của Thiên Chúa là “Ngài muốn cho mọi người được cứu độ và nhận ra chân lý”(x. 1 Tm 2,4).

Chúng ta có thể hình dung ý muốn cứu độ của Thiên Chúa như cuộc thi lái xe chứ không phải cuộc thi hoa hậu. Trong cuộc thi lái xe, ai đạt trên điểm qui định thì đậu; còn trong cuộc thi hoa hậu thì chỉ có một người đoạt giải mà thôi. Công cuộc cứu độ của Thiên Chúa không thể chỉ có một người hay một số người được cứu độ; hoặc một người hay một số người được lên thiên đàng.

Nếu chỉ có một người hay một số ít người được cứu độ và được lên thiên đàng thì chúng ta thấy công cuộc cứu độ của Thiên Chúa ra sao? Cuộc thương khó của Đức Giê-su chỉ cứu được một hay một số ít người thì bèo quá. Trên thiên đàng thật là buồn và chẳng ai còn muốn cố gắng gì nữa, vì có cố gắng mấy cũng khó thành công, khó được cứu độ. Hay đó chỉ là “lý sự cùn” của những người không muốn cố gắng chẳng?

Công cuộc cứu độ của Thiên Chúa như là một cuộc thi lái xe, ai đủ điểm thì đậu. Muốn đậu thì phải học để thi viết và luyện tập để thi thực hành. Đức Giê-su nói tiếp: “Hãy chiến đấu để qua được cửa hẹp mà vào. Tôi nói cho anh em biết nhiều người tìm cách vào mà không thể được”(x. Lc 13,24).

Chúng ta để ý đến từ “Tìm cách”, đó có thể là “chạy chọt”. Trong cuộc thi lái xe cả lý thuyết cũng như thực hành, có thể có những người tìm cách chạy chọt để có đủ điểm đậu. Nhưng chạy chọt thôi chưa đủ, cũng vẫn phải thi lý thuyết và thực hành, sẽ có người giúp đỡ và chỉ bảo cho, nên có thể thi đậu.

Nhưng để được cứu độ và lên thiên đàng, chúng ta không chạy chọt được. Vì Chúa không thiên vị ai và không nhận quà hối lộ. Ai muốn được cứu độ và lên thiên đàng chỉ có một cách duy nhất là phải chiến đấu thôi. Chiến đấu để qua cửa hẹp.

Thường thì ai cũng thích qua cửa rộng và đi đường lớn cả; không ai thích đi cửa hẹp và đường nhỏ. Đức Giê-su đã nói : “Hãy qua cửa hẹp mà vào. Vì cửa rộng và

đường thênh thang thì đưa đến diệt vong mà nhiều người lại thích đi lại qua đó; còn cửa hẹp và đường chật thì đưa tới sự sống, nhưng lại có ít người đi qua lối đó”(x. Mt 7,13-14).

Phải nói là “có ít người đi qua lối đó”, chứ nói “có ít người tìm được lối đó” thì có khác chi nói: chỉ có một số ít người được cứu độ, vì chỉ ít người tìm được lối đó mà? Ý muốn của Thiên Chúa là muốn cứu độ mọi người; còn muốn được cứu độ hay không lại là quyết định của mỗi người chúng ta. Muốn được cứu độ; muốn được lên thiên đàng, chúng ta phải qua cửa hẹp.

Muốn qua “Cửa hẹp”, chúng ta phải lách, phải ép, phải cố gắng lắm mới qua được. Đó là hình ảnh của một cuộc chiến đấu trường kỳ; với những khó khăn và vất vả. Cuộc sống thường ngày và cuộc sống đức tin là một cuộc chiến đấu của chúng ta. Cuộc sống thường ngày của chúng ta đầy giẫy những khó khăn và vất vả và cuộc sống đức tin cũng thế, chúng ta phải chiến đấu với bản thân, với thế gian và với ma quỷ để làm điều tốt và bỏ điều xấu; để làm điều công chính và bỏ điều bất lương.

Ai trong chúng ta cũng có kinh nghiệm là làm điều xấu thì dễ hơn làm điều tốt; làm điều bất lương thì nhàn nhạ hơn làm điều lương thiện. Hơn nữa, làm điều xấu và sống bất lương thì có nhiều tiền hơn là làm điều tốt và sống lương thiện. Điều xấu thì chẳng cần ai dạy, cũng chẳng cần tốn nhiều công sức; còn làm điều tốt, dạy tới dạy lui; tập mãi tập hoài mà cũng chưa làm được.

Dầu vậy, làm điều tốt và sống lương thiện, thì ta được yên bình; mình cố gắng bao nhiêu thì mình hưởng bấy nhiêu, ăn ngon ngủ yên, không sợ ai điều tra; không sợ ai bắt. Còn làm điều xấu và sống bất lương, lúc nào cũng nom nớp lo sợ; ăn không ngon, ngủ không yên. Đời này đã thế, còn đời sau nữa. Đời này thì sợ công an còng tay, sợ cảnh sát bắt; đời sau thì sợ Chúa phạt.

Bởi đó, chúng ta phải luôn luôn cố gắng mà qua cửa hẹp; luôn luôn chiến đấu để làm điều tốt và sống lương thiện. Chúng ta đừng ý y, chúng ta là những tín hữu Ki-tô; chúng ta đi lễ mỗi ngày hay mỗi Chúa Nhật hoặc chúng ta được nghe Lời Chúa và rước Chúa, mà không lo cố gắng qua cửa hẹp cũng như không chiến đấu để làm điều tốt và sống lương thiện; kéo chúng ta nghe Chúa nói: “Cút đi cho khuất mắt Ta, hỡi tất cả quân làm điều bất chính”(x.Lc 13,27).

Chúng ta là những tín hữu; chúng ta đi lễ mỗi ngày hay mỗi Chúa Nhật; chúng ta được nghe Lời Chúa và được rước Chúa là để chúng ta làm điều tốt và sống lương thiện.

Vậy, là con cái Chúa, chúng ta được nghe Lời Chúa và rước Chúa mỗi ngày hay mỗi Chúa Nhật, chúng ta hãy đem Lời Chúa ra thực hành và nhờ ơn Chúa trợ giúp, chúng ta biết bỏ những điều xấu và làm những điều tốt; biết theo đuổi con đường

lượng thiện và bỏ đi con đường bất chính, chúng ta sẽ nên thánh nên thiện mỗi ngày. Có thể chúng ta mới được cứu độ và sau này được lên thiên đàng.

Chúng ta cũng hãy bỏ ý nghĩ chỉ có một số ít người được cứu độ và ít người được lên thiên đàng; hãy bỏ “lý sự cùn” đó đi, vì nó làm cùn ý chí vươn lên của chúng ta; nó làm cho chúng ta thêm lười biếng; không muốn chiến đấu, không muốn cố gắng. Không. Mọi người đều được Thiên Chúa mời gọi lên thiên đàng và được cứu độ, trong đó có tôi. Ai cố gắng sống Lời Chúa, sống tốt lành và lượng thiện đều được cứu độ và được lên thiên đàng. Đó phải làm niềm xác tín của chúng ta. Chúng ta phải sống niềm xác tín này chứ không sống vì “lý sự cùn” kia.

Lm. Bosco Dương Trung Tín



CHỚ TỰ NHẮC MÌNH LÊN

“Hễ nhắc mình lên, sẽ bị hạ xuống
Ai hạ mình xuống, sẽ được nâng lên”.
Lời Chúa dạy, ước nguyện sống cho nên,
Khiêm nhường chân chính, bình an mãi liên.

Đời kiêu hãnh như làn gió thoảng qua
Lơ thơ, lừng thừng, vụt bay mất rồi
Chẳng hề mang đến tháng ngày êm trôi
Lòng người uẩn khúc, u sầu bi ca.

Thế nên, mặc lấy khiêm nhường ai ơi
Chúa thương chúc phúc, dạt dào ân thiên
Dù già hay trẻ, nhị thập (hay) bách niên
Mãi được yêu mến, tâm hồn rạng khoi.

Thối đời lên mặt, cao ngạo tự tôn
Chẳng buồn ngó tới, ai mà hỷ hoan
Cái tôi to tướng vụt mất khôn ngoan
Tự khiêm, tự hạ trong từng hành ngôn.

Lm. Xuân Hy Vọng

THÁNH TÊRÊSA HÀI ĐỒNG GIÊSU, CÁNH HOA HY VỌNG

Nhân dịp bế mạc Năm Thánh 2000, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II ra tông thư kêu gọi toàn thể Hội Thánh tiến bước vào Thiên Niên Kỷ mới với một ý thức lớn lao hơn nữa về sứ mạng làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa. Trong thông điệp đó, Thánh Giáo Hoàng đề cập đến Thánh Nữ Têrêsa Hài Đồng Giêsu như là một chuyên gia về “Khoa học Tình Yêu” (*scientia amoris*)[1]. Mười năm sau, Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI nhắc lại danh hiệu đặc biệt đó đồng thời ngài triển khai linh đạo thiêng liêng của vị thánh trẻ Dòng Cát Minh trong cái nhìn đức tin[2]. Khi khẳng định rằng “Khoa học đức tin” và “Khoa học Tình Yêu” luôn luôn song hành và bổ túc cho nhau[3], Đức Bênêdictô XVI trước là bày tỏ sự ngưỡng mộ của cá nhân ngài đối với Thánh nữ Têrêsa, sau là giảng tiếp tuyên dương ngài như một vị thánh lỗi lạc về “Khoa học Đức Tin” (*scientia fidei*). Đức Giáo Hoàng Phanxicô, đồng quan điểm với hai vị tiền nhiệm, xác tín rằng đức tin Kitô Giáo không chỉ rao giảng về tình yêu tuyệt hảo của Thiên Chúa Ba Ngôi nhưng còn hướng lòng trí những kẻ tin tìm đến ánh sáng chân lý đích thật[4]. Con người ta vốn dĩ phải cần đến cả đức tin và lý trí để đạt đến chân lý. Têrêsa sống tròn đầy ý nghĩa đời chị trong ân sủng Thiên Chúa vì chị biết tận dụng cả con tim và khối óc để tìm kiếm Ngài.

Không còn nghi ngờ gì nữa, là bậc thầy trong lĩnh vực “Khoa học Đức Mến” và “Khoa học Đức Tin”, cuộc đời và gương sáng của Thánh Têrêsa chứa đựng cả một kho tàng những bài học vô giá. Kinh nghiệm nên thánh của chị giúp chúng ta tìm ra hướng giải quyết và sự cảm thông nâng đỡ mỗi khi sóng gió ập đến thử thách đức tin và lòng yêu mến của chúng ta. Ngoài ra, chúng ta tự hỏi, liệu rằng chị thánh có điều gì nhấn nhủ với chúng ta về nhân đức trông cậy hay không?

Tình hình dịch bệnh Covid-19 không ngừng tấn công tàn bạo lên cộng đồng nhân loại khiến cho nhiều quốc gia phải đối diện với những cuộc khủng hoảng nghiêm trọng, nhiều gia đình phải tan tác đổ vỡ, nhiều mảnh đời gần như kiệt quệ tan nát, thậm chí nhiều người còn đánh mất cả niềm tin và rơi vào tuyệt vọng tối tăm. Trong bối cảnh đó, lời kêu gọi “giữ vững niềm hy vọng” và “quảng đại tiếp lửa hy vọng” dường như đã trở thành thông điệp cấp bách diễn tả đường hướng mục vụ của nhiều vị chủ chăn Hội Thánh, điển hình như Đức Tổng Giám Mục Sài Gòn[5]. Trong lúc chúng ta tưởng chừng mất hết tất cả, Thiên Chúa vẫn không ngừng ban “mưa hoa hồng” giúp chúng ta đủ sức vượt qua những thời khắc “dầu sôi lửa bỏng”. Têrêsa thành Lisieux chính là đóa hoa thanh khiết mà Chúa ban tặng cho chúng ta. Mặc dù chị thánh lúc nào cũng tự coi mình là một nụ hoa bé bỏng, không hương, không sắc, nhưng ngày nay chúng ta có đầy đủ bằng chứng để nói rằng bông hoa ấy không chỉ đượm đầy sắc hương Đức Tin và Đức

Ái và còn ngào ngạt cả hương thơm Cây Trông Phó thác nữa. Để hiểu rõ hơn hành trình hy vọng của Thánh Têrêxa, chúng ta hãy cùng nhau lược lại một số biến nổi bật trong cuộc đời dương thế của ngài.

Đức Tin: Đảm bảo cho hành trình Hy Vọng

Dựa trên nền tảng Thánh Kinh, cụ thể là những lời khuyên bảo của tác giả thư Hipri và tác giả thư Titô, Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo định nghĩa đức cậy hay đức hy vọng “là nhân đức đối thần, nhờ đó chúng ta khao khát Nước Trời và đời sống vĩnh cửu là vinh phúc của chúng ta, khi đặt lòng tin tưởng của chúng ta vào các lời hứa của Đức Kitô và cậy dựa vào sự trợ giúp của ân sủng của Chúa Thánh Thần, chứ không vào sức mạnh riêng của chúng ta.” (GLHTCG, 1817). Mặc dù đây là câu định nghĩa về nhân đức cậy nhưng nội dung thì đề cập đến cả hai nhân đức đối thần còn lại, đức tin và đức mến. Ba nhân đức đối thần Tin – Cậy – Mến gắn bó chặt chẽ, hòa quyện và bổ túc cho nhau.

Thông thường, khi nói đến hy vọng là nói đến “khát khao” về một “tương lai tốt đẹp”. Nói đến cậy trông là nói đến “cậy nhờ” và “trông mong”. Điều đó đúng nhưng chưa đủ. Chúng ta không thể giản lược nhân đức cậy trông Kitô Giáo thành một đặc tính tâm lý tình cảm như “lạc quan yêu đời” chẳng hạn. Đức cậy là một nhân đức đối thần, và vì thế, cũng giống như đức tin và đức mến, nhân đức này có nguồn gốc, động lực và đối tượng không phải là bất cứ thứ gì chóng qua của đời này nhưng là chính Thiên Chúa (x. GLHTCG, 1840).

Quả thực Thiên Chúa vì lòng xót thương hải hà mà ban cho chúng ta ân sủng để chúng ta có khả năng tham dự tích cực vào sự sống thần linh của Ngài. Các nhân đức đối thần giúp chúng ta sống xứng hợp với phẩm giá là “nghĩa tử”, là con Chúa (x. GLHTCG, 1812). Nước trời và hạnh phúc trường tồn là những điều thiện hảo đáng để chúng ta ước ao. Tuy không dễ gì đạt được nhưng chúng ta vẫn cứ hy vọng những điều ấy, là vì sao? Là vì chúng ta tin vào quyền năng của Cha trên trời, tin vào lời hứa của Đức Kitô Đấng đã thí mạng để cứu chúng ta, và tin vào sức mạnh biến đổi của Chúa Thánh Thần[6]. Niềm hy vọng Kitô Giáo đặt trên nền tảng vững chắc là Lời Chúa và được củng cố nhờ mạc khải đức tin.

Những bản văn tự thuật do Thánh Têrêxa để lại đã dệt nên một bản tình ca trác tuyệt. Bản tình ca ấy đánh động hàng triệu tâm hồn là vì nó kể lại câu truyện của một đức tin dạt dào tinh thần hy vọng. Khi nhận thấy mình đã trưởng thành đủ và đã trọn đời tận hiến cho Chúa trong Dòng Cát Minh, Têrêxa nhìn lại chặng đường đã qua, chị thấy mình dạn dĩ hơn nhiều, chủ động hơn trong tương quan với Chúa, nên chị mạnh dạn công khai những tâm sự chị đã chôn kín từ lâu. Đối với chị, Chúa Giêsu là Chúa, là Mục Tử, là Cha, và đặc biệt nhất là hôn phu. Chị biết mình được Chúa yêu chiều quan tâm, nên chị hoàn toàn tin tưởng và phó thác. “Chúa nhân lành đã rất cưng chiều con,” chị đã

viết cho Mẹ Agnes de Jesus như thế, “con chỉ muốn ghi lại những cảm nghĩ của con về những ơn lành Chúa nhân từ đã đoái thương ban cho con... Khi nhìn lại, con thấy đời con ứng nghiệm đúng như lời Thánh Vịnh 23: ‘Chúa là mục tử chăn dắt tôi, tôi không còn thiếu gì, ... tôi không còn lo sợ nỗi gì’”[7]. Tin tưởng vào quyền năng của Vị Mục Tử Nhân Lành, và lòng thương xót của Cha Trên Trời, Têrêxa hoàn tất bản tình ca cuộc đời với trọn lòng biết ơn: “Tất cả là hồng ân.”

Khiêm Hạ: Biểu hiện của Hy Vọng

Lớn lên trong gia đình đạo hạnh, Têrêxa không chỉ ý thức rất cao về đặc ân được “làm con Chúa” nhưng còn nỗ lực hết sức để không phí phạm ân huệ Chúa ban. Ngay từ những dòng đầu tiên của tác phẩm “Truyện Một Tâm Hồn”, chúng ta dễ dàng bắt gặp một Têrêxa khiêm tốn, vâng lời và nhất là một Têrêxa vô cùng nhạy cảm trước khối ân tình bao la của Thiên Chúa. “Con viết những mẫu truyện tâm hồn này... trong sự vâng phục một cách đơn sơ... Việc con đang làm đây chẳng qua là xướng lên bài ca về Lòng Chúa Xót Thương... đề ca ngợi những đặc ân Chúa Giêsu đã ban xuống cho linh hồn con.”[8]

Hoàn toàn không chút giả tạo, Têrêxa tự nhận mình như một bông hoa dại bé nhỏ ẩn mình trong vườn của Chúa Giêsu. Têrêxa không hề có ý phân bì hay trách móc, ngược lại, chị lấy làm mãn nguyện trước ơn mặc khải Chúa thương ban. Mấy ai có được điểm phúc nhận ra chân lý cao siêu mà Têrêxa đã đón nhận: Để làm vui lòng Chúa thì bất cứ việc làm gì dù là lớn hay bé đều đáng được thi hành với một tình yêu lớn nhất có thể. “Chúa Giêsu dạy cho con biết mẫu nhiệm này, và con hiểu hoa nào Chúa dựng nên cũng đều đẹp cả; hoa hồng sắc sỡ cũng như đoá huệ trắng ngần không át hương thơm của cánh hoa đồng thảo bé con con, hay vẻ đơn sơ quyến rũ của bông cúc trắng tinh... Chúa muốn dựng nên những vị đại thánh ví như đoá hồng hay đoá huệ. Ngài cũng đã dựng nên những vị thánh nhỏ hơn như những bông hoa đồng thảo hay hoa cúc dại trắng nằm an phận dưới gót chân để làm đẹp mắt Chúa. Sự thánh thiện hệ tại việc thi hành ý Chúa và sống đẹp lòng Ngài.”[9]

“Tìm kiếm và thi hành thánh ý Chúa” trong mọi hoàn cảnh cuộc đời là con đường nên thánh của chị nữ tu Nhà kín Lisieux. Mất mẹ khi vừa tròn 4 tuổi; phải xa lìa người mẹ thứ hai là chị gái Paulin khi mới lên 9; lâm bệnh nặng suốt chết năm 10 tuổi; bất lực vì không thể ở gần bên chăm sóc cho người Cha già đau nặng khi chị mới nhập Dòng; rồi phải đón nhận tin thân phụ qua đời trong bệnh tật lê loi; giữa những tình cảnh bi đát đó, Têrêxa vẫn một lòng tìm kiếm thánh ý Chúa mà thôi. Ngài hoàn toàn tin rằng Chúa muốn những gì là tốt đẹp nhất cho những kẻ Chúa yêu. Chị đã không cậy vào sức riêng mà chỉ dựa vào ơn Chúa. Còn điều gì khác có thể minh chứng hùng hồn hơn cho một tâm hồn trông cậy phó thác cho bằng một tâm hồn khiêm hạ đơn sơ? Thông điệp sống trong sáng mạch lạc của “Bông hoa nhỏ Têrêxa” hoàn toàn phù hợp với sứ điệp Tin

Mừng. Dù cho cuộc đời có thăng trầm thay đổi ra sao đi nữa, “chúng ta cũng hãy tiếp tục tuyên xưng niềm hy vọng của chúng ta cách vững vàng” là vì chúng ta tin tưởng vào những gì Đấng Cứu Chuộc chúng ta đã hứa (x. Rm 8, 28-30) và hãy nhớ rằng Chúa là “Đấng hoàn toàn tín trung” (x. Hr 10, 23). Thiên Chúa “đã tuôn đổ đầy tràn ơn Thánh Thần xuống trên chúng ta, nhờ Đức Giêsu Kitô, Đấng Cứu Độ chúng ta. [Nhờ] ân sủng của Đức Kitô, chúng ta được thừa hưởng sự sống đời đời như chúng ta vẫn hằng trông đợi” (x. Tt 3, 6-7).

Đức Ái: Tiếng gọi của Hy Vọng

“Truyện Một Tâm Hồn” không chỉ cung cấp cho chúng ta dữ liệu về cuộc đời và di sản tinh thần của vị Thánh nữ chúng ta rất mực mến mộ, mà còn được mệnh danh là một “kho tàng tuy nhỏ nhưng lại vô cùng vĩ đại”, đó là lời bình luận sáng ngời về Tin Mừng mà Thánh nữ đã sống trọn vẹn. Đức Bê-nê-đi-ctô cho rằng “Truyện Một Tâm Hồn” cũng chính là “Truyện Một Tình Yêu”. Câu chuyện đó đã được kể lại một cách chân thực, giản dị và mới mẻ đến mức nó có thể chinh phục hầu như tất cả những ai đọc nó. Chẳng phải tình yêu này đã tràn ngập toàn bộ cuộc đời của Tê-rê-xa, ngay từ thuở thơ ấu cho đến khi lìa đời là gì? Tình yêu này có một khuôn mặt cụ thể, có danh tính rõ ràng, và đó là Chúa Giêsu. Thánh nữ của chúng ta đã liên tục nói về Chúa Giêsu. Do đó, chúng ta hãy xem lại những giai đoạn quan trọng trong cuộc đời của chị Thánh, để đi sâu vào trọng tâm những giáo huấn mà chị để lại cho chúng ta.”[10]

Đức ái không chỉ hướng chúng ta về Thiên Chúa nhưng còn hướng chúng ta đến tha nhân nữa. Vì chung ai càng yêu Chúa thì càng dễ nhận ra Chúa nơi những kẻ Chúa thương yêu vì thế họ không thể khước từ yêu Chúa trong tha nhân. “Ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ lời Thầy” (x. Ga 14, 15). Và “đây là điều Thầy truyền dạy anh em: Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (x. Ga 15,12). Đức mến là giới răn tiên quyết Chúa truyền dạy chúng ta tuân giữ vì đức mến tác động mạnh mẽ lên mọi khía cạnh cuộc đời của kẻ theo Chúa: “Đức mến tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả” (1 Cr 13, 4-7). “Không có đức mến, chúng ta chẳng là gì hết” (x. 1 Cr 13, 2) và những việc chúng ta làm “chẳng có ơn ích gì cả” (x. 1 Cr 13, 3). Đức mến cao trọng hơn mọi nhân đức (x. 1 Cr 13,13).

Khi quyết định dâng thân vì ơn gọi “là con tim trong cung lòng Hội Thánh”, Tê-rê-xa ý thức rất rõ con đường chị sắp dâng thân vào. Con đường yêu thương sẽ cho phép chị chu toàn mọi mơ ước và nguyện vọng, kể cả giấc mơ được vĩnh viễn thuộc về Chúa. Quả thực, việc thực thi tất cả các nhân đức được nên sinh động và được gọi hứng bởi đức mến. Đức mến là “mối dây liên kết tuyệt hảo” (Cl 3,14); là mô thức của các nhân đức; liên kết và phối hợp cả đức tin và đức cậy (x. *GLHTCG*, 1827).

Cầu Nguyện: Sức mạnh của Hy Vọng

Chỉ hai năm sau ngày nữ tu Têrêxa được tuyên Thánh (1925), Đức Piô XI tuyên bố đặt ngài làm bổn mạng các xứ truyền giáo (1927). Dù cho chị Thánh chưa hề thoáy ly ra khỏi nội vi đan viện và cũng chưa một lần đặt chân đến miền đất “dân ngoại” nhưng chị xứng đáng được tuyên dương như một nhà truyền giáo thực thụ. Tâm hồn truyền giáo của chị được biểu lộ qua thao thức “vì phần rỗi các linh hồn” và qua tình yêu mãnh liệt chị dành cho các tội nhân. Nếu như đức cậy của chúng ta thôi thúc chúng ta mong ước phần rỗi và hạnh phúc thiêng đàng cho chính bản thân trước thì đức cậy nơi tâm hồn Thánh Têrêxa quá sức vĩ đại. Đức cậy ấy thôi thúc chị lo lắng cho phần rỗi linh hồn của tha nhân. Chị không ngần ngại nhận lấy trách nhiệm làm “mẹ các linh hồn”^[11] để nhờ Chúa cứu lấy các linh hồn ấy bằng thật nhiều hy sinh và nguyện cầu.

Chúng ta còn nhớ biến cố năm 1887, lúc Têrêxa mới có 15 tuổi. Cô bé Têrêxa lo lắng cho phần rỗi người tử tù tên Pranzini.

Con mong rằng mọi loài thụ tạo hợp ý cùng con khẩn nài ơn thánh cho các tội nhân. Từ đáy lòng con, ...con cầu nguyện cho kẻ có tội... Con vững tâm tin Chúa thứ tha cho tử tù Pranzini bất hạnh này và con tin tưởng như thế, cho dù anh không xưng tội và không hề tỏ ra một dấu nào cho thấy anh ta hối cải... Con hoàn toàn tin thác vào lòng thương xót hải hà của Chúa Giêsu... Sau ngày Pranzini bị xử, con cảm ngay tờ báo “La Croix”. Con vội vã mở ra và ... con xúc động đến rơi lệ, ... Pranzini lên đoạn đầu đài, chuẩn bị đưa đầu vào máy chém, bỗng nhiên được ơn trên thúc đẩy, anh quay lại cầm lấy cây Thánh giá do Linh mục giơ lên và anh hôn lên những vết thương thánh đến ba lần... Con đã được “Dấu chỉ” con xin, dấu chỉ ấy khích lệ con [tiếp tục] cầu nguyện cho kẻ có tội... Kể từ ân huệ độc nhất này, lòng mong ước cứu rỗi các linh hồn của con mỗi ngày một lớn thêm.^[12]

Phần rỗi của tử tù Pranzini không phải là do Têrêxa cứu lấy. Chị ý thức rất rõ điều này. Chị chỉ dùng lời cầu nguyện và sự hy sinh của mình để diễn tả niềm cậy trông chị đặt nơi Thiên Chúa toàn năng. Chúa cứu anh ta. Dấu lạ đến từ đời sống cầu nguyện cũng lại là sức mạnh củng cố đức tin của Têrêxa và khích lệ chị cầu nguyện nhiều hơn nữa.

Kết: Lời nguyện Hy Vọng

Kết thúc chặng đường dương thế khi vừa tròn 24 tuổi, chị nữ tu người Pháp khép nhẹ bờ mi, cánh tay buông thõng bên mạn giường làm rơi vãi xuống sàn nhà những cánh hồng còn đọng sương mai. Tất cả những ai ngắm nhìn “Bông Hoa Nhỏ Têrêxa” cũng có thể cảm nhận được hương thơm nhân đức của một vị thừa sai đức tin, vị tông đồ đức mến, và vị sứ giả hy vọng.

Đọc lại hồi ký cuộc đời của Thánh Têrêxa, nhất là bí quyết nên thánh bằng “con đường thơ ấu thiêng liêng” của chị, chúng ta hoàn toàn bị thuyết phục bởi nhận xét vô cùng xác đáng của ba vị Giáo Hoàng. Tình yêu hy xả tràn ngập tâm hồn thơ bé của

thánh nữ. Nơi trái tim nhỏ bé mà vĩ đại ấy, lời Chúa Giêsu trở nên hoàn toàn ứng nghiệm: “Lạy Cha, con xin ngợi khen Cha vì Cha đã giấu không mặc khải mầu nhiệm Nước Trời cho những người thông thái, nhưng đã mặc khải cho những kẻ bé mọn” (x. Mt 11, 25). Chị hiểu ra rằng ai càng hạ mình xuống thì càng gần Ngôi Lời Nhập Thể, mẫu mực hoàn hảo về nhân đức tự hạ. Ai càng gần Thiên Chúa Tình Yêu nhiều thì càng rành rẽ hơn về khoa học của “con tim”, và nhờ đó sẽ được Đấng là Chân-Thiện-Mỹ soi sáng để trở nên bậc thầy về khoa học “khôn ngoan”. “Bông Hoa Nhỏ” đơn sơ của Dòng Cát Minh không chỉ dùng chính cuộc đời để diễn tả đức tin và lòng yêu mến của chị đối với Thiên Chúa là Cha giàu lòng xót thương nhưng còn có khả năng làm lan tỏa niềm hy vọng chan chứa nơi trái tim chị đến những tâm hồn chơi với vì tuyệt vọng lo âu.

Trong lúc tinh thần và thể xác chúng ta kiệt quệ rã rời, chúng ta hãy nhớ đến hình ảnh cánh hoa nhỏ bé đơn sơ mang tên Têrêxa Hải Đồng Giêsu và học lấy “linh đạo thơ ầu thiêng liêng” của ngài. Vì chưng đó chính là bí quyết giúp cho ngài vượt qua “đêm đen đức tin” mà vẫn giữ được “niềm trông cậy vững chắc” rằng Thiên Chúa không bao giờ bỏ rơi chúng ta giữa giông tố cuộc đời (x. Dt 6, 18). Lời nguyện hy vọng là lời nguyện theo suốt cuộc đời của chị. Chị đã không một phút nào ngưng bám vào Chúa Giêsu, tình yêu vĩnh cửu của đời chị: **“Giêsu, con yêu mến ngài!”**

Lm. Giuse Phan Quang Trí, O.Carm.

Rôma, 30/09/2021.



NGƯỜI MẸ CỦA BIÊN GIỚI SỐNG VÀ CHẾT

Đây là câu chuyện được cha Nguyễn Tầm Thường, Dòng Tên, thuật lại nhân kỷ niệm 5 năm ngày Mẹ Têrêsa Calcutta qua đời 1997 – 2002...

Năm 2000, tôi tới giúp tinh thần cho cộng đoàn Công Giáo Việt Nam ở Oakland, miền bắc California. Hôm ấy, cuối nhà thờ có người gọi tôi. Quay lại nhìn, ngờ ngợ, ai ngờ đâu tôi gặp lại người đàn ông tôi đang muốn tìm từ lâu...

Sáu năm làm việc tại trại tỵ nạn Palawan, Philippines 1989 – 1995, tôi gặp ông ở đây. Một người đàn ông im lặng, ít nói. Ông lúc nào cũng như có chuyện khổ tâm. Ngày ngày ngồi tráng bánh ở một góc đường trong khu trại tỵ nạn. Ngâm gạo đêm trước, dẩy tráng bánh từ hai giờ sáng bên vỉa đường. Mỗi ngày vài chục pesos. Ngày ấy, 1 US dollar được 25 pesos tiền Philippines.

Hoàn cảnh ty nạn bấy giờ nhiều người túng cực. Ông phải đùm bọc hai người gốc Chăm không người quen với bốn em bé không thân nhân. Mấy người sống chung với nhau trong căn nhà ty nạn. Kề xách nước, người kiếm củi, ông tráng bánh. Khoảng ba tháng ông góp được hai chục đô la, lại nhờ cha Crawford, một cha già người Mỹ trước ở Việt Nam, sau qua trại ty nạn giúp đồng bào, gởi qua trại ty nạn Hongkong cho vợ.

Ông rời cửa biển Cam Ranh ngày 2.9.1988 vào đất Philippines. Một năm sau, tháng 9 năm 1989 ghe của vợ ông rời Vạn Ninh, Nha Trang được hai ngày bị bể máy. Ghe lênh đênh trên biển đông, rồi lâm nạn. Vợ ông đem theo ba con nhỏ. Hết lương thực, nhờ mưa gió có nước uống mới sống sót. Sau nhiều ngày bão táp, một chủ ghe đánh cá người Tàu ở đảo Hải Nam bắt gặp chiếc ghe lâm nạn này. Ông ta chỉ đồng ý tiếp tế gạo, cho nước và kéo ghe ra khỏi vùng lâm nạn san hô với điều kiện cho ông ta bé cháu trai trên ghe. Cháu bé chính là con của người đàn ông này.

Kể từ ngày rời bờ biển Vạn Ninh đến khi gặp chiếc ghe người Tàu rời cập được vào đất liền là 25 ngày. Nước Tàu hạn chế sinh sản. Ông chủ ghe người Tàu mong một cháu trai mà không được. Cuộc mặc cả là xé ruột gan người mẹ. Trước biên giới sống và chết, họ phải chọn sống. Vấn đề ở đây là sự sống của toàn thể 44 người trên chiếc ghe. Nếu không mất đứa bé, toàn ghe có thể chết.

Chiếc ghe đánh cá người Tàu mang theo cháu bé rồ máy chạy vội vã biển mất hút về phía Trung Quốc. Rồi tin ấy đưa đến cho người đàn ông này ở Palawan. Mỗi ngày ông cứ lặng lẽ tráng bánh, kiếm ăn gởi qua cho vợ ở trại ty nạn Hongkong. Đau thương vì mất con. Con tôi trôi giạt nơi đâu ? Vợ chồng mỗi người một ngã.. Đứa con mất tích sẽ ra sao? Đáng ông buồn lắm. Cháu bé lúc đó mới hơn ba tuổi.

Cha Crawford kể cho tôi câu chuyện này. Không biết người đàn ông đã nhờ cha già gởi tiền cho vợ như thế bao lâu rồi. Theo ông kể lại, vì không là người Công Giáo, ông đâu có tới nhà thờ. Một hôm có mấy người vào cha xin tiền mua tem gởi thư. Ông cũng đi theo. Rồi một linh cảm nào đó xui khiến ông gặp cha. Ông kể cho cha già nghe chuyện ông mất con.

Một trong những ý định qua trại ty nạn làm việc của tôi là thu lượm những mảnh đời thương đau của người ty nạn. Tôi tìm gặp ông ta để hỏi chuyện.

Câu chuyện bắt đầu.

Sau khi chiếc ghe được kéo vào đảo Trung Quốc, một nửa số người quá sợ hãi, đi đường bộ trở về Việt Nam. Số còn lại kết hợp với ít người đã trôi dạt vào đảo trước đó, sửa ghe tìm đường qua Hongkong. Người đàn ông tưởng chừng vợ đã chết trên biển vì hơn ba tháng sau mới nhận được mấy lời nhắn tin viết vội bằng bút chì từ trại ty nạn

Hongkong. Ông đưa miếng giấy nhàu với nét bút chì mờ cho tôi. Sau khi ông rời trại tỵ nạn, mắt liên lạc, tôi chỉ còn giữ tấm giấy như một kỷ niệm quý hơn chục năm nay.

Đó là lá thư thứ nhất ông nhận được. Những lần giảng trong Thánh Lễ về tình nghĩa vợ chồng, tôi lại nghĩ đến ông.. Một người đàn ông cầm cùi trắng bánh để rồi ba tháng trời dành được 20 đô la gởi tiếp tế cho vợ.

Ông tâm sự với tôi là ông dự tính một ngày nào đó được đi định cư, dành dụm tiền rồi đi Trung Quốc dò hỏi tin con. Nghe ông nói vậy, tôi thấy ngao ngán cho ông. Bao giờ ông mới được định cư ? Rồi định cư xong, biết bao giờ ông mới thực hiện được mơ ước ? Tình trạng tỵ nạn lúc này quá bi đát. Mười người vào phòng vẫn may ra đậu được ba. Đất Trung Quốc rộng mênh mông như thế biết đâu tìm ? Bao nhiêu khó khăn như tuyệt vọng hiện ra trước mặt. Tôi thấy ý nghĩ mơ ước đi tìm con của ông như cây kim lặn chìm xuống lòng đại dương.

- Tại sao không nhờ Cao Ủy Tỵ Nạn, nhờ Hội Chữ Thập Đỏ Hongkong ?

Người đàn ông này sợ lên tiếng như thế gia đình Tàu kia biết tin sẽ trốn mất. Chi bằng cứ âm thầm tìm kiếm. Tôi thấy dự tính của ông khó khăn quá. Những năm làm việc bên cha già, tôi biết một đặc tính của ngài là thương kẻ nghèo. Ngài thương họ vô cùng, ngài sẽ làm bất cứ gì có thể. Tôi đề nghị cha già cứ viết thư khắp nơi, kêu cầu tứ chiếng.

Các thư được viết đi. Ngài cầu cứu Cao Ủy Tỵ Nạn, Hội Hồng Thập Tự, cơ quan từ thiện dịch vụ tỵ nạn Công Giáo, từ Manila đến Bangkok, Thailand. Đợi chờ mãi mà năm tháng cứ bật tin. Tôi vẫn thấy người đàn ông cứ dáng điệu buồn bã ngồi bên đường trắng bánh. Trời nhiệt đới nắng và nóng, mỗi khi xe chạy qua, bụi đường bay mờ người. Hàng ngày lên Nhà Thờ, tôi lại hình dung bóng hình ông. Chỗ ông ngồi không xa tháp chuông Nhà Thờ bạc với sơn và tiếng chuông mỗi chiều là bao.

Mỗi chiều dâng lễ, tôi lại nhìn thấy cây Thánh Giá trên nóc Nhà Thờ đã nghiêng vì gỗ bị mục. Cây thánh giá trải qua nhiều mùa mưa nắng quá rồi. Bức hình Mẹ Maria bế Chúa Hài Nhi trên tấm ván ép dưới cây Thánh Giá cũng bạc nước sơn. Những người tỵ nạn đã bỏ một vùng đất rất xa. Quê hương của họ bên kia bờ biển mặn. Nhiều người cứ chiều chiều ra biển ngồi. Đêm về sóng vỗ ì ầm. Biết bao người đã không tới bến.. Họ đến đây tìm an ủi trong câu kinh.

Giữa tháng ngày căn cỗi ấy, rồi một chiều bắt ngờ tin vui đến.. Hội Hồng Thập Tự Hongkong báo tin về Manila. Manila điện xuống báo cho cha Crawford biết người ta đã tìm được cháu bé.

Lúc bắt cháu bé, người Tàu trên ghe đánh cá kia đã lanh trí che tất cả số ghe. Không ngờ trời xui khiến, trong lúc thương lượng bắt cháu, trên thuyền ghe tỵ nạn Việt

Nam có kẻ lại ghi được mấy chữ Tàu ở đầu ghe bên kia vào một chiếc áo. Không ngờ chiếc áo này lại là chính chiếc áo của cháu bé bỏ lại. Quả thật là chiếc áo định mệnh. Nguồn gốc nhờ mấy số ghe đó mà sau này người ta mới phanh phui ra được gốc tích chiếc ghe. Đó là một thuyền đánh cá ở đảo Hải Nam.

Tìm được cháu rồi, bây giờ lại đến phần gia đình người Tàu đau khổ. Cháu không còn nói được tiếng Việt, vì hơn một năm liền mọi sinh hoạt trong gia đình kia là của cháu. Hồi bị bắt cháu còn bé quá, mới hơn ba tuổi. Bà mẹ người Tàu cũng khóc, biết mình sẽ mất đứa con mà họ đã nuôi. Họ nhất định không trả. Cao Ủy phải can thiệp nhiều lắm. Gia đình ở đảo Hải Nam kia dựa lý do là cháu đang được nuôi nấng tử tế, còn ở trại tỵ nạn cháu thiếu thốn đủ thứ, họ không chịu mất con. Nhưng Cao Ủy bắt phải trả cháu về cho bố mẹ ruột.

Để thỏa mãn điều kiện kia, Sở Di Trú Mỹ liền cho bà mẹ bị bắt con quyền định cư tại Mỹ, dù đã đến trại sau ngày thanh lọc. Trong lúc đó người đàn ông này đã bị Mỹ từ chối tại Philippines. Ông buồn lắm. Cha Crawford bảo tôi rằng vợ người đàn ông đã được vào Mỹ, nên cơ quan Cao Ủy Tỵ Nạn tại Philippines yêu cầu cho ông cũng được vào Mỹ theo. Vì nhân đạo, sở di trú Hoa Kỳ đồng ý. Tin vui như vậy mà ông cứ đứng như trời trồng không tin chuyện có thể xảy ra như thế.

Ngày trao trả cháu bé, báo chí Hongkong đăng hình cháu khóc thảm thiết. Cháu đẩy mẹ ruột ra, đòi về với mẹ nuôi. Người mẹ nuôi khóc vì thương nhớ cháu. Mẹ ruột cũng khóc vì thấy lại con mà con không biết mình. Tất cả ai cũng khóc. Cao Ủy Tỵ Nạn bồi thường lại phí tổn nuôi nấng cháu bé cho gia đình người Tàu kia. Chuyến bay rời Hongkong mang theo bao tình cảm nhân loại của con người với con người.

Thời điểm bấy giờ không biết bao chuyện thương tâm xảy ra. Hàng trăm ngàn người chết trên biển, ăn thịt nhau vì chết đói. Hải tặc Thái Lan tung hoành bắt người nhốt ngoài đảo, hãm hiếp, chặt răng vàng, giết. Đối với thế giới chuyện cháu bị bắt cóc chỉ là chuyện nhỏ. Vậy vì đâu họ ra sức đi tìm ?

Đây là lý do:

Câu chuyện thương tâm của người mẹ mất con đến tại Mẹ Têrêsa Calcutta. Ấn Độ là thuộc địa cũ của người Anh. Mẹ Têrêsa viết cho chính phủ Anh xin can thiệp chuyện này. Từ London, chính phủ Anh xin Bộ Ngoại giao Bắc Kinh điều tra tìm chiếc ghe mang số như thế.

Bên ngôi mộ Mẹ Têrêsa ở Calcutta, ngày 14.5.2001 tôi kể chuyện này cho Sơ Bê Trên Dòng. Sơ yêu cầu tôi viết lại cho sơ làm tài liệu. Trong những ngày này, nhân viên Tòa Thánh đang ở Calcutta điều tra để xúc tiến hồ sơ phong thánh cho Mẹ Têrêsa. Một Linh Mục ngồi nghe chuyện tôi kể, ngai nói:

- Tâm hồn Mẹ Têrêsa rất bao dung. Mẹ thương người nghèo. Mẹ là người của biên giới giữa sống và chết.

Nghe câu nói đó của cha. Tôi hiểu ý là Mẹ luôn đứng bên lề sự sống kéo kẻ chết về phía mình. Chính vì thế tôi đặt tên cho bài viết này là: Người Mẹ của biên giới sống và chết.

Nghe tiếng người đàn ông gọi. Quay lại nhìn, không ngờ chính người đàn ông mất con, ngồi tráng bánh ở trại Palawan ngày xưa, tôi mừng lắm. Sau lễ chiều, tôi tới nhà ông dùng cơm. Ông rời trại tỵ nạn Palawan tháng 6, lên Bataan rồi vào Mỹ tháng 12 năm 1990. Không ngờ mười năm sau tôi gặp lại.

Cháu bé bây giờ lớn rồi. Chuyện đã hơn cả chục năm qua. Cháu chẳng nhớ gì. Riêng cha mẹ thì nhớ lắm, nhất là những gì đau thương vì con cái thì trong trái tim cha mẹ không bao giờ quên. Còn tôi, đây là một kỷ niệm đẹp trong những ngày làm việc bên trại tỵ nạn.

Không ngờ có ngày tôi gặp lại người đàn ông này. Không ngờ có ngày tôi ngồi bên mộ Mẹ Têrêsa trên đất Ấn. Một vùng đất rất xa với chỗ ngồi tráng bánh của người đàn ông mất con. Không ngờ tôi lại là kẻ chứng kiến những chuyện tình này, để rồi nối kết khung trời này với khung trời kia. Không ngờ vào ngày Lễ Phục Sinh năm 1999 ông đã nhận lãnh Bí Tích Rửa Tội, nếu ông không đi lễ ở Nhà Thờ Oakland hôm đó, làm sao tôi gặp lại.

Tại vùng đất Vạn Ninh, chỉ có một ngôi Nhà Thờ nhỏ miền quê độc nhất. Đêm Noel năm 1985 sau khi đến Nhà Thờ về, em bé chào đời đúng ngày 25 tháng 12 năm 1985. Người đàn ông kể cho tôi ngày sinh nhật của em thật đặc biệt. Còn tôi, tôi thấy ngày em mới hơn ba tuổi phải hy sinh để cứu chuyển ghe là hình ảnh thế mạng sống chuộc thay cho người khác.

Trong câu chuyện này cả ba người đàn bà đều có những tấm lòng rất đổi đáng yêu. Người mẹ sinh cháu bé, bao yêu thương và xót xa. Mẹ Têrêsa với tấm lòng hiểu nỗi thương đau của những người mẹ. Bà mẹ nuôi người Tàu đã săn sóc em khi ông chồng đánh cả đêm cháu về. Tất cả là tấm lòng bao dung của những bà mẹ.

Tôi viết dòng này, cha già Crawford đã chết rồi. Mẹ Têrêsa cũng chết rồi.

Ngày mai, giữa biên giới của sự sống và chết, còn những chuyện không ngờ nào sẽ xảy đến nhi ?

Lm. NGUYỄN TÂM THUỜNG, Dòng Tên,
trích trong sách “*Những Trang Nhật Ký Của Một Linh Mục*”
nguồn: “*Conggiao.info*”

HỌC TỪ NHỮNG ĐỨA TRẺ LẠ.

Tôi đến với hòn đảo Cebu xinh đẹp này vào những ngày giữa tháng sáu. Trời tháng sáu nắng ráo, bầu trời cao không một bóng mây để lộ ra nền màu xanh ngắt. Dù gần biển nhưng lại vắng gió nên đôi lúc trời rất hầm và nóng. Dù đang là mùa mưa, nhưng từ ngày tôi tới chưa thấy cơn mưa đậm hạt nào, phải chăng mưa đã bỏ quên ngôi làng xa phía trung tâm thành phố Cebu này rồi. Tôi thầm nghĩ như vậy! Nhìn hàng cây cứ im lìm trong nắng khô, ngửa những chiếc lá mặc cho nắng vắt kiệt nhựa sống cuối cùng để rồi rơi rụng trong buổi chiều thiếu gió mà nhoẻn mắt. Nhìn đám lá cây rụng nhiều trong khuôn viên tu viện mà cứ ngỡ đây đang là mùa khô chứ không phải là mùa mưa tháng sáu.

Chiều thứ ba và chiều thứ năm chúng tôi sẽ quét dọn những chiếc lá rụng trong sân nhưng vừa quét xong thì lá vàng lại lả chã rơi, cả đám chúng tôi chỉ nhìn nhau cười như một cách ngầm hiểu: quét hết lá trong sân là điều không tưởng. Đang ngần ngại nhìn nhau, nhìn chiếc lá rụng thì tôi bất ngờ vì có đứa nhỏ chạy lại cầm tay tôi rồi đưa lên đầu chúng và nói.

“Blessed me.”

Hỏi ra mới biết, đó là văn hóa chào của người Philippine. Người nhỏ tuổi sẽ chào người lớn tuổi bằng cách cầm tay người lớn rồi đặt mu bàn tay họ lên trán mình để xin chúc phúc. Mấy đứa nhỏ vào chơi, chúng lần lượt làm như thế với tôi và anh em. Tôi cũng chưa cảm được gì nhưng cứ thuận theo văn hóa của vùng đất mới này mà đưa tay cho mấy đứa nhỏ. Vì mới tới đây, tôi còn bỡ ngỡ với tiếng anh, với tiếng Tagalog và cả tiếng bản địa Cebuano này nữa. Mấy đứa nhỏ cố gắng làm quen với anh em chúng tôi, còn tôi vẫn xa lạ và chúng cũng chỉ biết tên tôi là Joseph.

Tiếng kêu của chiếc chổi cùn khi quét những chiếc lá khô, từng tiếng xẹt qua xẹt lại đều tay cùng tiếng vui cười của đám trẻ nhỏ phá vỡ không gian yên tĩnh tu viện. Nắng chạy dần, chỉ còn vài tia nắng sót lại như muốn níu giữ một ngày đầy nắng. Vết nắng chiều lè bóng nào đó chiếu ngang ghế đá gần cổng, nơi có hai bạn nhỏ đang ngồi dưới chân ghế. Chúng chỉ nhìn về phía chúng tôi và đám trẻ đang chơi trong sân. Cùng là đám trẻ nhưng nó lạ lắm.

Chúng không chơi chung, chúng chỉ mặc chiếc áo cộc chẳng che đủ tấm thân đen và gầy, còn quần thì cũng rách nhăm nhở. Không chỉ có thế, tay và chân chúng đều có mụn, những con ruồi cứ vô tình mà bu quanh vết thương của chúng. Đôi mắt chúng nhìn tôi thật ngượng ngùng và lạ lắm.

“Đi vào đây.”

Lời cô quản lý kêu chúng, thực ra tôi đoán ý vậy thôi chứ không thực sự hiểu ý nghĩa câu nói.

Cô dẫn chúng vào sâu bên trong sân, cho chúng ngồi vào một cái bàn phía góc sân chỗ có mấy cây hoa giấy. Một hồi sau, cô đưa ra hai ly sữa ấm và mấy lát bánh mì. Chúng ăn thật ngon lành nhưng vẫn là ánh mắt ngượng ngùng đó và chúng vẫn đưa mắt về phía đám trẻ đang chơi. Chắc đôi chân cũng cuống chơi nhưng cái bụng lại lên tiếng vì đói. Cô quản lý giới thiệu tôi với chúng. Tôi bất ngờ là một trong hai đứa nhỏ nói được vài câu tiếng anh. Khó khăn lắm tôi mới biết được tên và tuổi của chúng. Đứa mười một, đứa chín tuổi mà chúng thật nhỏ bé trong bộ đồ dành cho trẻ bảy tuổi, vì cháu tôi chừng đó tuổi thì chúng to và cao hơn nhiều. Chúng đưa tôi lát bánh mì và nói “eat”, tôi từ chối và bảo chúng cứ ăn đi.

Chúng cười với nhau, rồi nói gì mà tôi không hiểu. Trời đã tắt nắng hẳn nhường cho bóng râm và một ít gió đi lạc. Lá trên cây vẫn không ngừng lìa cành rồi rơi rụng. Những bông giấy lá xanh mơn mơn, không thấy dấu hiệu của lá vàng, lá khô, chúng vẫn rực rỡ tràn đầy sức sống cho dù nắng nóng ngoài kia. Tôi nhìn chúng ăn uống thật ngon miệng như kiểu đây là bữa chính của chúng. Một trong hai đứa chìa tay ra, rồi xòe lòng bàn tay có những đồng xu mà đưa cho tôi. Tôi hiểu là chúng muốn cho tôi. Đó là những đồng tiền xu, ước chừng khoảng hai mươi Peso. Rồi đứa còn lại cũng làm thế, những đồng xu ít ỏi chúng muốn cho tôi.

Đó là món quà chúng dành cho tôi, vị khách nước ngoài. Và trong suy nghĩ của tôi, những đứa trẻ này thật nghèo, chúng không có tiền để mua đồ ăn để lót đủ cái dạ dày của tuổi ăn, tuổi lớn; chúng cần cộng đoàn tôi cho chúng thức ăn. Chúng làm tôi ngượng về cái suy nghĩ thương hại kia, chúng đập đổ quy chuẩn cho và nhận. Tôi ngỡ mình sẽ là người cho nhưng tôi lại được nhận nhiều hơn từ bài học đơn sơ và quảng đại. Có những bài học bắt đầu từ cái nghèo quảng đại của đám trẻ nơi vùng đất mới này, bài học khó tìm thấy trong những sách vở nặng lý thuyết. Từ đâu đó cơn gió mang hơi mát của biển thổi vào chỗ chúng tôi ngồi, những chiếc lá khô bị hất tứ tung, rồi nhiều chiếc lá khác cũng nổi nhau lìa cành theo gió mà chạm đất. Một chiều tháng sáu, sao có những đứa trẻ đi lạc để lại một buổi chiều đầy suy tư.

Cebu một buổi chiều ấm!

BÁO CÁO CÁC QUỸ CỦA GIÁO ĐOÀN

QUỸ GIÚP ƠN GỌI LINH MỤC TU SĨ

Giáo Xứ Takatori-Kobe	5.000 yen
Vườn rau Tình Thương Himeji	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
Tổng kết tháng này	9.000 yen
Ngày 15 tháng 9 đã gửi về Việt Nam	200.000 yen
Tổng kết từ trước tới nay	221.000 yen
Tiền còn lại	21.000 yen

QUỸ GIÚP TRẺ EM BỊ NHIỄM HIV-AIDS TẠI VN

Vườn Rau Tình Thương Himeji	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
AC Hà-Văn (Fujisawa)	20.000 yen
Hà Quốc Yên (Ota, Gunma-Ken	40.000 yen

QUỸ GIÚP THỰC HIỆN TỜ PVLC

Giáo Xứ Takatori (Kobe)	20.000 yen
CĐ/CG Tokyo	20.000 yen
CĐ/CG Fujisawa	15.000 yen
CĐ/CG Hamamatsu	5.000 yen
CĐ/CG Yamato	10.000 yen
CĐ/CG Isesaki-Gunma	10.000 yen
CĐ/CG Kawagoe	10.000 yen
CĐ/CG Kazukai (tháng 1 đến tháng 8)	40.000 yen
CĐ/CG Mizonoguchi	5.000 yen
CĐ/CG Himeji	15.000 yen
CĐ/CG Yao, Osaka (tháng 7 đến tháng 12)	20.000 yen
CĐ/CG Kawaguchi	10.000 yen
Bà con Công Giáo Vùng Kamata	3.000 yen



Maria NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH

Sinh ngày: 12/03/1993

Con Ông: Giuse Nguyễn Văn Khanh

Và Bà: Maria Kiều thị Thương

Thuộc Giáo Xứ La Ngà, Giáo Phận Sài

Gòn, hiện trú tại Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

Giuse NGUYỄN VĂN THẮNG

Sinh ngày: 27/11/1989

Con Ông: Nguyễn Văn Tuy

Và Bà: Nguyễn thị Tám

Quê quán ở Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang,

hiện trú tại Nhật Bản

Anna TRỊNH TRẦN THÚY HẰNG

Sinh ngày: 01/01/1994

Con Ông: Giuse Trịnh Minh Hạnh

Và Bà: Anna Trần thị Thanh Thủy

Thuộc Giáo Xứ Phương Lâm, Giáo Phận

Xuân Lộc, hiện trú tại Isesaki,

Gunma-Ken, Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

Giuse ĐỖ BÁ LINH

Sinh ngày: 14/08/1992

Con Ông: Đỗ Ngọc Viên

Và Bà: Đào thị Huế

Quê quán ở Triệu Sơn, Thanh Hóa, hiện

trú tại Isesaki, Gunma-Ken, Nhật Bản

Phanxicô Xavie NGUYỄN VIỄN

THÔNG

Sinh ngày: 30/09/1995

Con Ông: Phanxicô Xavie Nguyễn Viễn

Cảnh

Và Bà: Anna Trần thị Liên

Quê quán ở Giáo Xứ Lộc Thủy, Giáo

Phận Vinh, hiện trú tại Saitama-Ken, Nhật

Bản

Muốn kết hôn với:

Têrêsa NGUYỄN THỊ HUYỀN

Sinh ngày: 10/08/1999

Con Ông: Phêrô Nguyễn Văn Linh

Và Bà: Anna Nguyễn thị Duệ

Quê quán ở Giáo Xứ Lộc Thủy, Giáo

Phận Vinh, hiện trú tại Saitama-Ken, Nhật

Bản

Giuse TRẦN VĂN SƠN

Sinh ngày: 10/10/1999 013

Con Ông: Phêrô Trần Văn Thường

Và Bà: Maria Vũ thị Xuyên

Quê quán ở Giáo Họ Đại Lợi, Giáo Xứ Kê

Rừa, Giáo Phận Thanh Hoá, hiện trú ở

Sendai.

Muốn kết hôn với:

Maria NGUYỄN THỊ VƯƠNG

Sinh ngày: 25/11/1999

Con Ông: Giuse Nguyễn Văn Hồng

Và Bà: Maria Nguyễn Thị Khiêm

Quê quán ở Giáo Họ Trung Thành, Giáo

Xứ Hậu Thành, Giáo Phận Vinh, hiện trú

ở Sendai

Ai biết các đôi hôn phối này có điều gì ngăn trở theo Giáo Luật, buộc phải trình cho Giáo Quyền



PHÂN ƯU

Được tin buồn: **Bà Maria NGUYỄN THỊ DIỆC,**

Là mẹ của chị Nguyễn thị Nga (CĐ Tokyo), đã được Chúa gọi về với Ngài vào lúc 16g30 (giờ Việt Nam) ngày 10 tháng 9 năm 2022 tại Giáo Xứ Quảng Biên, Xuân Lộc, hưởng thọ 88 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với gia đình anh chị Thúy Nga cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Maria về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật

Liên CĐ Đức Mẹ La Vang

CĐ/CG Tokyo

Ca Đoàn Cécilia, Tokyo



PHÂN ƯU

Được tin buồn: **Ông Anrê NGUYỄN NGHĨA,**

Là ông ngoại của chị Phương Thư (CĐ/CG Isesaki-Gunma), đã được Chúa gọi về với Ngài vào ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại Giáo Xứ Hạnh Trí, Giáo Phận Nha Trang, Việt Nam, hưởng thọ 87 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với anh chị Hoài-Thư cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Anrê về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật

Liên CĐ Đức Mẹ La Vang

CĐ/CG Isesaki-Gunma

ĐỊA CHỈ CÁC LINH MỤC VIỆT NAM TẠI NHẬT

Giáo phận Sapporo:

Lm Phanxicô Assisi Trần Thanh Lam OFM
Francisco Sapporo Shudoin ☎ 065-0011
2-2-20 Kita 11 Jo; Higashi-Ku, Sapporo-Shi; Hokkaido
Tel. 070-8504.5892; Email: thanhlamofm@yahoo.com

Giáo phận Nagata

Lm Giuse Nguyễn Thành Hy SVD
Catholic Odate Church
1-7-45 Ariura. Odate-Shi, Akita-Ken ☎ 017-0043
Tel: 0186-42-1272; mobile: 080-6658.4866;
Email: hvnguyensvd@hotmail.co.jp

Giáo phận Saitama:

Lm Gioankim Nguyễn Quốc Định
Cell: 090-8746.1944; Email: gktanik@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quốc Toàn
Catholic Takasaki Church: ☎ 370-0829
16 Takamatsu-Cho, Takasaki-Shi, Gunma-Ken
Tel: 0273-22.6243; Email: Toan1216@yahoo.co.jp

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quang Thuận
Catholic Higashimatsuyama Church
2-9-3 Shimmei-Cho, Higashimatsuyama-Shi,
Saitama-Ken 355-0021
Tel. 049-322.1239. Email: asukathuan@yahoo.co.jp

Lm Anrê Dũng Lạc Đặng Trung Tín SC
Catholic Ota Church: ☎ 373-0026
46-20 Higashi Honcho. Ota-Shi. Gunma-Ken
Tel.: 090-5084.7990; email: dunglactin@gmail.com

Giáo phận Tokyo:

Lm Giuse Ngô Quang Định
Catholic Narashino Church
1385-2 Nagasaku-Cho, Hanamigawa-Ku; Chiba-Shi,
Chiba-Ken ☎ 262-0044
Tel. 043-216.0035; Email: nqding@vesta.dti.ne.jp

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến
Catholic Meguro Church: ☎ 141-0021
4-6-22 Kamiosaki Shinagawa-Ku, Tokyo
Tel. 03-5435.8416; Fax. 03-3491.6527;
Cell. 09016562693; pmnguyenhuuhenip@gmail.com

Lm Micaer Nguyễn Minh Lập SDB
Salesio Seminary: ☎ 182-0033
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo
Tel. 042-482.3117; Fax. 042-489.7645;
Cell. 090-1216.1959; Email: mi_nobito@yahoo.co.jp

Lm Joseph Nguyễn Thanh Nhã SJ
Catholic Kojimachi Church
Kojimachi 6-5-1
Chiyoda-ku, Tokyo 102-0083
Cell: 080-4208.2309; Email: josephnhasi@gmail.com

Lm Gioankim Nguyễn Xuân Tiến SC
Catholic Goi Church
2430 Goi, Ichihara-Shi, Chiba-Ken ☎ 290-0081
Tel. 043-621.3830; Cell. 080-5098.6818;
Email: tienssc@hotmail.com

Lm Đaminh Nguyễn Cao Trí
Karasans Sudoin
4-5-12 Komaba; Meguro-Ku, Tokyo ☎ 153-0041
Mobile: 0904247.3929; Email: caotri77@yahoo.com

Lm Anton Bùi Duy Thủy SDB
Salesio Seminary
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo 182-0033
Tel. 042-482.3117; Fax. 042-489.7645
mobile: 090-9171.1193;
Email: takeibuisdb@gmail.com

Giáo phận Yokohama:

Lm Giuse Đoàn Tân Hiến, SDB
Catholic Hamamatsu Church
2662 Tomitsuka-Cho, Naka-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken ☎ 432-8002
Tel. 053-474.3314; Cell. 090-6644.2405;
Email: misericordiae2016@gmail.com

Lm Phanxicô Xavie Phạm Đình Sơn
Catholic Atsugi Church: ☎ 243-0014
2-7-11 Asahi-Cho, Atsugi-Shi, Kanagawa-Ken
Tel. 046-228.4164; email: phamdsong@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Mai Tâm
Catholic Ninomiya Church
88 Ninomiya Machi, Naka-Gun, Ninomiya-Shi,
Kanagawa-Ken ☎ 259-0123
Tel. 0463-71-0300; Fax: 0463-71-2939
Cell. 080-4275-5293; Email: jbmaitam@yahoo.com

Giáo phận Nagoya:

Lm Phêrô Trần Đức Diễm SVD
Shingenkai House
11-15 Minami Yama-Cho; Showa-Ku, Nagoya-Shi,
Aichi-Ken ☎ 466-0835
Tel. 080-4849.5408; Email: ducdiem2001@yahoo.com

Lm Gioan Đàm Xuân Lô
Catholic Kanazawa Church ☎ 920-0962
1-1-54 Hirotsaka, Kanazawa-Shi, Ishikawa-Ken
Tel. 076-264.2536 – Cell. 080-1320.9369
Email: damxlo@yahoo.com

Lm Phêrô Hoàng Minh Mẫn SVD
Catholic Gotanjou Church
27 Futase-Cho, Nakamura-Ku
Nagoya-Shi, Aichi-Ken ☎ 453-0837
Tel. 052-412.3456; Cell. 090-6573-1666;
Email: manhoang@nifty.com

Linh Mục Trần Nam Phong SVD
Catholic Nanzan Church ☎ 466-0835
1 Minamiyama-Cho, Showa-Ku, Nagoya-Shi
Tel. 052-831.9131; Mobile: 070-7517.0497;
Email: phongtransvd@gmail.com

Lm Anton Vũ Khánh Tường SVD
Divine Word Seminary ☎ 466-0823
70-9 Yagumo-cho, Showa-ku, Nagoya-shi
Tel: 052-832-2082, Mobile: 090-4262-4345
Email: vyktuong@gmail.com

Giáo phận Kyoto:

Lm Gioan Baotixita LÊ PHẠM NGHĨA PHÚ SDB
Yokkaichi Salesio Shigan In
1-8-26 Oiwake, Yokkaichi-Shi. Mie-Ken 510-0882
Tel. 059-345.5609, Mobile: 070-8365.3343
Email: blphu@yahoo.com

Giáo phận Osaka:

Lm Đaminh Lưu Vĩnh Cửu
7-7-11 Konakachima
Amagasaki-Shi, Hyogo-Ken; ☎ 661-0972
Cell.: 080-1436-7430.

Lm Emmanuel Trần Văn Bình OFMConv
Catholic Nigawa Church: ☎ 663-8006
4-2-11 Danjo-Cho Nishinomiya-Shi, Hyogo-Ken
Tel. 0798-51-0176; Fax. 0798-51.9863;
Cell. 080-3399.6467; Email: fr_vanbinh@yahoo.co.jp

Lm Giuse Trương Đình Hải
Fujidera Catholic Church
11-3 Mifune-Cho: Fujidera-Shi, Osaka Fu 583-0021
Tel. 080-8516.0171; Email: johaisvd@yahoo.com

Lm Têphanô Nguyễn Văn Năng CMF

Catholic Kadama Church
5-16 Motomachi, Kadoma, Osaka-Shi 571-0057
Tel.080- 3132.2612;Email:vannang2612@gmail.com;

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Sinh Sắc

Catholic Takarazuka Church; 〒665-0011
1-7-7 Minamiguchi, Takarazuka-Shi, Hyogo-Ken
Cell:090-7108.5632.Email:sinh sac2003@yahoo.com

Lm Đaminh Nguyễn Quốc Thuận

Catholic Yakatamachi Church
3-33 Yakatamachi, Wakavama-Shi
Wakavama-Ken 640-8151
Tel 073-425-1069; Mobile: 080-2459.5381.
Email: domthuan@gmail.com

Lm Trần Xuân Như Ý CMF

Catholic Korien Church
31-3 Higashikorien-Cho, Neyagawa
Osaka 572-0081
Tel. 080-4029.1986; Email: nhuy20186@gmail.com

Giáo phận Nagasaki:**Lm Augustinô Phạm Nguyễn Hoàng Tú CM**

Nagasaki Catholic Center
10-34 Ueno-machi Nagasaki-shi 852-8113
Email: phamnguyenhoangtu@gmail.com

Giáo phận Fukuoka:**Lm GB Phạm Văn Thuyền CM**

Catholic Seminary
1-1-1 Matsuyama, Jonan-Ku, Fukuoka-Ken
814-0131
Email: vanthuykontum@gmail.com

Giáo phận Hiroshima:**Lm Phêrô Hoàng Đức Lợi**

Catholic Okayama Minami Church
14-28 Fukuhama-Cho, Minami-Ku
Okayama-Shi, Okayama-Ken 702-8035
Cell: 090-9969-2478
Email: prhdloi2002@gmail.com

Lm Đaminh Cao Sơn Thân SJ

Nagatsuka Residence 〒731-0136.
2-1-36 Nagatsuka Nishi, Asaminami-ku, Hiroshima-shi.
Tel. 090-3849-7087; Fax 082-875-4505,
Email: takasinsgip@yahoo.co.jp

Lm Gioan Nguyễn Quang Thuận

Catholic Higashi Hiroshima Church
5-5-1 Takamigaoka, Takaya; Higashi Hiroshima-Shi,
Hiroshima-Ken 〒739-2115
Tel. 082-439-0520; Cell. 090-4109-9005;
Email: kojunjohn@yahoo.com.au

Lm Phêrô Nguyễn Văn Toàn SJ

Catholic Hosoe Church
Hosoe Cho 1-9-15, Shimonooseki Shi, Yamaguchi
Ken 〒750-0016
Mob: 080-7119.1982; email: toansjvn@gmail.com

Lm Giuse Mai Văn Thế

Catholic Okayama Minami Church
14-28 Fukuhama-Cho, Minami-Ku
Okayama-Shi, Okayama-Ken 702-8035
Email: josmvthe@yahoo.com

Giáo phận Oita:**Lm Phêrô Phạm Hoàng Trinh**

Catholic Oita Church
3-7-30 Chuo Marchi; Oita-Shi, Oita-Ken 870-0035
Tel. 097-532.2452; Cell: 090-6594-9899;
Email: maranathapeter@yahoo.com

Giáo phận Kagoshima:**Lm Phaolô Phạm Minh Anh**

Catholic Aira Church: 〒899-5421
2668 Hagashimochida, Aira-Shi, Kagoshima-Ken
Tel. 099-566.3256; Cell.090-9560.1705
Email: paul_scs@yahoo.com

Lm Gabriel Dương Văn Quốc Tiến

Catholic Mizobe Church
3616-4 Fumoto, Mizobe-Cho, Kirishima-Shi,
Kagoshima-Ken, 899-6404
Tel. 0995-58-2994, cell. 090-6864.8421;
Email: gabrielquoc tien@yahoo.com

Lm Giuse Nguyễn Hồng Tâm

Catholic Daikuma Church
21-1 Daikuma Machi, Naze Amami-Shi,
Kagoshima-Ken 〒894-0009
Tel. 0997-54-3216; Cell. 090-5923.9339;
Email: nguyentam776@yahoo.com

Giáo phận Naha:**Lm Peter Chanel Phạm Văn Chế**

Catholic Koza Church
1-4-1 Kamara, Okinawa-Shi 〒904-0005
Tel. 098-937.7064;
Email: peterchanelche70@yahoo.com

Lm Giuse Bùi Đức Dũng

Catholic Awase Church
1-5-1 Tobaru, Okinawa-Shi, 〒904-2164
Cell. 08039951909;Email: joshbdung@gmail.com

Lm Gioankim Phan Đình Hoài

Catholic Miyakojima Church; 〒906-0013
156-1 Shimozato Hirara, Miyakojima, Okinawa
Cell.080-3966.4430,Email: joachimhoai@yahoo.com

Lm Bosco Dương Trung Tín

Catholic Shuri Church
4-60 Sakiyama, shuri Okinawa 903-0814
Tel.090-6864.3244;
Email: bosco.tudohanhpuc@yahoo.com

Lm Phanxicô Xavie Nguyễn Đức Tiến

Catholic Asato Church
3-7-2 Asato, Naha-Shi, Okinawa-Ken 〒902-0067
Tel. 090-9652.1309; Email: ductien76@yahoo.com

Lm Micae Nguyễn Xuân Vinh

Catholic Nago Church
2-1-20 Onishi, Nago-Shi, Okinawa-Ken 905-0018
Mobile: 080-3963.1979;
Email: glory200679@yahoo.com

Công tác nước ngoài:**Lm Phanxicô Xavie Trần Văn Hoài OFMConv**

Email: fxhoai@yahoo.com

Lm Bernard Phạm Hữu Quang pss

Japan Catholic Seminary; 〒814-0131
1-1-1 Matsuyama, Jonan-Ku, Fukuoka-Ken
Email: phamquang9@yahoo.com

Lm Phanxicô Xavie Từ Đăng Phúc SVD

Email: tudangphuc@yahoo.com

Lm Phaolô Hà Minh Tú MF

Email: pbaoloc@gmail.com; mobile: 080-6628.1976

Lm GB Phan Đức Định SJ

Email: jbdinh sj@gmail.com

CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ TIẾNG VIỆT CỦA CÁC CỘNG ĐOÀN

01/10 : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken (Cha Sắc)

02/10 : 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Usa, Oita-Ken (Cha Trinh)

12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mito, Tochigi-Ken (Cha Nhã SJ)

13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Phong SVD)

13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Higashi Hiroshima, (Cha Quang Thuần)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mito, Saitama-Ken (Cha Nhã SJ)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shibushi, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Binh OFM Conv.)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya, Tokyo (Cha Thủy SDB)

15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)

16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tâm MF)

16g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Josuidori, Fukuoka-Ken (Cha Trinh)

17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken

08/10 : 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya, Tokyo (Cha Nhã SJ)

09/10 : 11g00 : Thánh Lễ quốc tế tại nhà thờ Asakusa, Tokyo (Cha Nhã SJ)

12g15 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakegawa, Shizuoka-Ken (Cha Tận Hiến SDB)

12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato, Kanagawa-Ken (Cha Thủy SDB)

13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Minami Miyazaki, Miyazaki-Ken (Cha Trinh)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seishin Toyota, Aichi-Ken (Cha Phong SVD)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Gifu-Ken (Cha Tường SVD)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Atsugi, Kanayama-Ken (Cha Sơn)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Misasa, Hiroshima-Ken (Cha Thân SJ)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shimabara, Nagasaki-Ken (Cha Tú CM)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizonoguchi

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Okayama, Okayama-Ken (Cha Thê)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kusanagi, Shizuoka-Ken (Cha Tận Hiến SDB)

15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)

16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Akune, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiên)

17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Asakusa, Tokyo (Cha Trí)

16/10 : 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Phong SVD)

13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Aira, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hamamatsu, Shizuoka-Ken (Cha Hiến SDB)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Niigata, Niigata-Ken (Cha Nhã SJ)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tajimi, Gifu-Ken (Cha Tường SVD)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumi, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yao, Osaka (Cha Hải)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Thế)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Minh Toàn SJ)

15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Osaka (Cha Bình OFM Conv.)

17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken

23/10 : 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mitakabara, Hamamatsu (Cha Tân Hiến)

11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Sắc)

11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Hiroshima (Cha Thế)

12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komaki, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)

14g00 : Thánh Lễ tại Oratorio, Chofu, Tokyo (Cha Thủy SDB)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Imabari, Ehime-Ken (Cha Thành)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kikuchi, Kumamoto-Ken (Cha Trình)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanzan, Nagoya (Cha Phong SVD)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Isahaya, Nagasaki-Ken (Cha Tú CM)

14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuần)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Trí)

15g30 : Thánh Lễ tại nhà chung Thánh Tâm Chúa Giêsu Okayama (Cha Lợi)

15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Năng CMF)

30/10 : 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Phong SVD)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)

05/11 : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken (Cha Sắc)

06/11 : 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)

13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Phong SVD)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Higashi Hiroshima, (Cha Quang Thuần)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Taniyama, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya, Tokyo (Cha Nhã SJ)

15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)

16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tâm MF)

17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Định)